

**HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN
TRUNG TÂM THÔNG TIN KHOA HỌC**

KỶ YẾU HỘI THẢO KHOA HỌC NĂM 2019

**NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG VĂN HÓA ĐỌC CỦA SINH VIÊN Ở
HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN HIỆN NAY**

HÀ NỘI, 2019

MỤC LỤC

1.	Đề dẫn Hội thảo khoa học	<i>TS. Nguyễn Thanh Thảo</i>	2
2.	Vài suy nghĩ về thực trạng đọc sách của sinh viên hiện nay	<i>ThS Phạm Thị Thành Tâm</i>	4
3.	Vai trò của Thư viện Học viện Báo chí và Tuyên truyền trong phát triển văn hóa đọc	<i>ThS Vũ Thị Hồng Luyện</i>	13
4.	Phát triển văn hóa đọc cho sinh viên Học viện Báo chí và Tuyên truyền	<i>ThS Phạm Thị Thúy Hằng</i>	25
5.	Tìm hiểu văn hóa đọc của sinh viên Học viện Báo chí và Tuyên truyền	<i>ThS Nguyễn Thị Kim Oanh</i>	39
6.	Văn hóa đọc của sinh viên Đại học Văn hóa Hà Nội hiện nay	<i>ThS Nguyễn Thị Nga</i>	57
7.	Một số giải pháp phát triển văn hóa đọc cho sinh viên Học viện Báo chí và Tuyên truyền hiện nay	<i>TS Nguyễn Thanh Thảo</i>	65
8.	Một số giải pháp nâng cao chất lượng văn hóa đọc của sinh viên Học viện Báo chí và Tuyên truyền hiện nay	<i>ThS. Lê Thị Phương Hảo</i>	75
9.	Nâng cao chất lượng văn hóa đọc cho sinh viên Học viện Báo chí và Tuyên truyền	<i>Nguyễn Thị Lay Đơn</i>	80
10.	Một số giải pháp phát triển văn hóa đọc trong sinh viên	<i>Nguyễn Thị Hải Yến</i>	91

ĐỀ DẪN HỘI THẢO KHOA HỌC

TS. Nguyễn Thanh Thảo

GDTrung tâm Thông tin khoa học
Học viện Báo chí và Tuyên truyền

Kính thưa các quý vị đại biểu, khách quý!

Các bạn đồng nghiệp thân mến!

Mặc dù nhân loại đang chứng kiến sự bùng nổ của công nghệ thông tin và những phát minh khoa học đôi khi vượt quá sức tưởng tượng của con người, thế nhưng đọc sách vẫn là phương thức truyền thống tiếp nhận văn hóa của nhân loại, của mỗi dân tộc và mỗi con người hiện nay. Chính vì vậy, Thế giới đã lấy ngày 23 tháng 4 hàng năm là “*ngày thế giới đọc sách*”.

Sự phát triển đến chóng mặt của các phương tiện truyền thông như: radio, truyền hình qua vệ tinh, video, đĩa CD, smartphone, máy nghe nhạc, internet... văn hóa đọc đang bị lấn át và tỏ ra “lép vế” trước văn hóa nghe nhìn. Điều đó có tác dụng tích cực hay tiêu cực? là vấn đề không chỉ riêng của mỗi quốc gia nào. Ở Việt Nam, việc đọc sách và văn hóa đọc là vấn đề đang được quan tâm của các cấp, các ngành và toàn xã hội. Chỉ riêng năm 2019 có đến hàng trăm bài viết đăng trên các báo, tạp chí, internet, có nhiều diễn đàn hội thảo chuyên bàn về xuất bản, văn hóa đọc đã thu hút được sự quan tâm của nhiều tổ chức, cá nhân. Có nhiều ý kiến khác nhau, trong đó có ý kiến tỏ ra băn khoăn về sự xuống cấp của văn hóa đọc và cảnh báo rằng, ngày nay giới trẻ không còn hứng thú đọc sách mà đặc biệt là đội ngũ thanh niên, sinh viên.

Học viện Báo chí và Tuyên truyền là cơ sở đào tạo, bồi dưỡng giảng viên lý luận chính trị, cán bộ làm công tác tư tưởng - văn hóa, cán bộ báo chí, biên tập viên xuất bản, cán bộ một số ngành khoa học xã hội và nhân văn khác. Hàng năm, Học viện tuyển sinh hơn 1.800 sinh viên chính quy và hơn 500 sinh viên chính quy không tập trung. Từ năm 2013, Học viện đã từng bước thực hiện

chuyển đổi phương thức đào tạo từ niên chế sang tín chỉ tạo động lực cho người dạy và người học phải thay đổi phương pháp dạy và học. Đội ngũ giảng viên đã có nhiều cố gắng chủ động, sáng tạo trong tổ chức dạy học, thư viện trường cũng đã có nhiều đổi mới theo hướng tích cực tạo điều kiện cho sinh viên phát huy tính tích cực, sáng tạo, khả năng tự học... Tuy nhiên, sự tự giác trong việc tự học, tự đọc của sinh viên vẫn là vấn đề rất được quan tâm từ phía lãnh đạo, giảng viên của Học viện. Một trong những nhiệm vụ cấp bách, phải tìm ra giải pháp hữu hiệu nhằm phát triển văn hóa đọc đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng đào tạo và nghiên cứu khoa học của nhà trường. Vì vậy, Trung tâm Thông tin khoa học đã tổ chức hội thảo khoa học với chủ đề **“Nâng cao chất lượng văn hóa đọc của sinh viên Học viện Báo chí và Tuyên truyền hiện nay”**.

Kính thưa các quý vị đại biểu, khách quý và các bạn đồng nghiệp!

Trong buổi Hội thảo ngày hôm nay, chúng ta sẽ tập trung trao đổi, thảo luận một số nội dung chính sau đây:

1. Tìm hiểu về văn hóa đọc của sinh viên hiện nay;
2. Thực trạng văn hóa đọc sách của sinh viên hiện nay;
3. Vai trò của thư viện trong việc phát triển văn hóa đọc;
4. Nâng cao chất lượng văn hóa đọc của sinh viên Học viện báo chí và Tuyên truyền hiện nay;
5. Một số giải pháp phát triển văn hóa đọc cho sinh viên Học viện Báo chí và Tuyên truyền hiện nay.

Hy vọng rằng, những ý kiến trao đổi là nguồn tư liệu hữu ích, giúp cán bộ trung tâm có thêm kinh nghiệm trong việc kích thích, xây dựng và nâng cao chất lượng văn hóa đọc cho sinh viên Học viện Báo chí và Tuyên truyền hiện nay.

Xin kính chúc Quý vị đại biểu, khách quý, các bạn đồng nghiệp sức khỏe, hạnh phúc và thành công!

Chúc Hội thảo thành công tốt đẹp!

Xin trân trọng cảm ơn!

VÀI SUY NGHĨ VỀ THỰC TRẠNG ĐỌC SÁCH CỦA SINH VIÊN HIỆN NAY

Phạm Thị Thành Tâm

Khoa Thông tin - Thư viện

Trường Đại học Văn hóa Hà Nội

Mở đầu

Đọc sách có vai trò quan trọng trong đời sống của con người. Mặc dù ngày nay, các phương tiện thông tin đại chúng phát triển mạnh mẽ nhờ sự hỗ trợ của công nghệ hiện đại, đọc sách vẫn là cách thức chủ yếu để con người tiếp nhận thông tin, tri thức, kinh nghiệm xã hội. Nhờ đọc sách, mỗi cá nhân có thể tiếp cận các nền văn hoá, các di sản văn hoá. Đọc sách giúp cho mỗi công dân trong xã hội trở thành con người có sức mạnh tinh thần, do có sự hiểu biết về tự nhiên, về xã hội và về chính bản thân mình.

Đọc sách hỗ trợ đắc lực cho việc tự học. Sinh viên là tầng lớp trí thức đông đảo trong xã hội, tương lai là một lực lượng lao động trí óc quan trọng của đất nước. Việc học tập, tích lũy tri thức đối với họ vô cùng quan trọng. Đây là giai đoạn quan trọng nhất trong cuộc đời con người bởi những tri thức và kỹ năng nghề nghiệp bậc cao được tích lũy, hình thành từ giai đoạn này sẽ đặt nền tảng cho năng lực nghề nghiệp trong tương lai. Tuy nhiên, khác với quá trình học tập ở bậc học phổ thông, học đại học là quá trình tự học, tự nghiên cứu dưới sự hỗ trợ của giảng viên. Sinh viên tiếp nhận thông tin, tri thức bằng nhiều con đường khác nhau, tùy vào ngành học: thực nghiệm, thí nghiệm, điền dã..., trong đó, nguồn quan trọng nhất là tài liệu. Do vậy, có thể nói, đọc sách có vai trò vô cùng quan trọng đối với quá trình học tập của sinh viên. Bài viết này không đề cập đến mọi khía cạnh của văn hoá đọc của sinh viên hiện nay mà chỉ xem xét thực trạng vấn đề đọc sách của sinh viên ở một số trường đại học, cao đẳng, từ đó rút ra những nhận xét và đề xuất một số giải pháp giúp sinh viên nâng cao chất lượng đọc sách.

1. Vai trò của việc đọc sách đối với sinh viên

- Đọc sách là hoạt động không thể thiếu trong quá trình học tập, nghiên cứu khoa học của sinh viên

Ở bậc học phổ thông, một môn học sẽ được giảng dạy trong nhiều năm liền, học sinh được cung cấp kiến thức về môn học đó từ thấp đến cao với sự giảng dạy cẩn kẽ, chi tiết của giáo viên. Ở đại học, mỗi môn học là một nội dung khoa học hoặc một khối kiến thức chuyên môn với một thời lượng làm việc trên lớp với giảng viên hạn chế, mà nếu chỉ học môn học đó với thời lượng dành cho nó trên giảng đường theo quy định thì có thể nói người học – sinh viên- không thể thu nhận đủ kiến thức cần thiết. Chính vì vậy, giảng viên bộ môn thường giới thiệu một hệ thống tài liệu tham khảo cho mỗi môn học. Sinh viên cần dành nhiều thời gian cho việc tự học, tự đọc giáo trình môn học và các tài liệu tham khảo để hiểu sâu, hiểu rộng hơn về vấn đề liên quan đến môn học, ngành học, áp dụng những tri thức thu nhận được vào thực tiễn. Việc tự học, tự đọc sách trong quá trình học tập rèn luyện cho sinh viên phương pháp tiếp cận, nghiên cứu vấn đề, giải quyết vấn đề và khả năng tư duy khoa học, làm cho hiệu quả của quá trình học tập được nâng cao.

- Đọc sách hỗ trợ cho việc tự học suốt đời của sinh viên

Khi nói tới tự học là nói tới tự đọc. Nói cách khác, tự đọc là khâu then chốt của tự học. Có tự giác đọc thì việc học mới có hiệu quả. Thông qua các loại sách, báo, tạp chí, sinh viên có thể củng cố lại kiến thức đã tiếp thu được qua bài giảng của giảng viên trên lớp. Thậm chí, với một số vấn đề, có thể phát hiện những quan điểm khác nhau hay trái ngược nhau, từ đó có thể thảo luận với các sinh viên khác, thắc mắc, tranh luận, phản biện với thầy cô. Khi việc đọc sách trở thành thói quen thì việc tự học, tự nghiên cứu sẽ trở nên dễ dàng và hiệu quả, giúp cho mỗi cá nhân có thể giải quyết tốt hơn những nhiệm vụ của mình do có thể chủ động trang bị kiến thức và phương pháp cần thiết. Khoa học cũng chứng minh sự minh mẫn và nhanh nhạy về tư duy kéo dài hơn ở những người thường xuyên đọc sách và làm việc trí óc.

- Ngoài ra, đọc sách còn giúp sinh viên được giải trí, mở mang kiến thức và phát triển con người toàn diện, góp phần xây dựng mô xã hội tốt đẹp, văn minh và nhân văn hơn. Ngoài đọc những tài liệu phục vụ học tập và nghiên cứu khoa học, việc đọc những tài liệu khác theo sở thích giúp sinh viên được thư giãn, giải trí, được tiếp cận với các nền văn hoá, các di sản văn hoá của nhân loại, được mở mang kiến thức ở những lĩnh vực ngoài chuyên môn. Những bài học về đạo đức giúp họ cảm thụ được cái đẹp của cuộc sống, của nhân cách, các chuẩn mực và giá trị xã hội..., từ đó giúp học có ý thức rèn luyện tu dưỡng để trở thành người tốt, người có ích.

2. Thực trạng việc đọc hiện nay của sinh viên một số trường đại học, cao đẳng

Những số liệu dẫn ra ở bài viết này chưa thể khẳng định là những số liệu mang tính đại diện cho thực trạng đọc của sinh viên ở tất cả các trường đại học trong thời gian gần đây. Tuy nhiên, qua so sánh, có thể thấy những điểm tương đồng nhất định, phần nào nói lên thực trạng đọc sách của một bộ phận sinh viên nói riêng và giới trẻ nói chung hiện nay.

- Về việc sử dụng thời gian rảnh và dành thời gian cho việc đọc:

Số sinh viên dành thời gian rảnh cho việc lướt mạng khá lớn: 89% sinh viên Học viện Kỹ thuật Quân sự, 72,67% sinh viên Đại học Lao động xã hội, 55% sinh viên Đại học Văn hoá Hà Nội (*các hoạt động khác của sinh viên Đại học Lao động xã hội: 29% xem tivi, 23,67% chơi game, 27,37% làm việc khác, chỉ có 33,67% đọc sách ở nhà và 13% đến thư viện đọc sách; của sinh viên Đại học Văn hoá Hà Nội là: 15% xem tivi và 10% đi chơi, chỉ có 20% đọc sách*). Quan sát thực tế và trao đổi cho thấy, sinh viên lướt mạng chủ yếu là sử dụng các mạng xã hội và các trang cung cấp các loại dịch vụ. Khi đọc thì 95% sinh viên Đại học Văn hoá Hà Nội đọc các loại báo điện tử, tuyệt đại đa số là các báo mạng phổ thông với chất lượng các bài đăng thường rất thấp (thông tin, tin tức không chính xác, ngôn ngữ, hành văn thiếu chuẩn mực, thậm chí sai cả chính tả). Các báo và tạp chí chuyên ngành rất ít được khai thác. Về mức độ đọc, khảo

sát cho thấy chỉ có 39% sinh viên Đại học Văn hoá Hà Nội “có đọc sách”, 45% thỉnh thoảng đọc và có đến 16% rất hiếm khi đọc. 43% sinh viên trường trung cấp Văn hoá nghệ thuật và Du lịch Hải Dương dành từ 1-2 giờ mỗi ngày để đọc sách, 29,6% dành từ 2-3 giờ mỗi ngày để đọc sách. Có tới 6,7% sinh viên trường này cho biết họ không có thời gian đọc sách. Tình hình khá tương đồng ở Học viện Kỹ thuật Quân sự: 41% dành từ 1-2 giờ mỗi ngày để đọc sách, từ 2-3 giờ: 32%. Chỉ có 2% dành từ 4-5 giờ mỗi ngày để đọc sách. Có 4,66% sinh viên Đại học Lao động xã hội chưa bao giờ đọc sách báo ở nhà, 24% chưa bao giờ đọc sách báo trên thư viện. Trong số những sinh viên có đọc sách báo và lướt mạng thì có 59,67% đọc các loại tin tức trên internet, 54,33% đọc các sách tham khảo liên quan tới môn học.

Như chúng ta đã biết, đặc điểm nổi bật của giáo dục đại học là tự giáo dục. Quá trình học tập đòi hỏi người sinh viên phải chủ động tích cực tự tìm hiểu, tự nghiên cứu. Muốn vậy, họ phải chủ động, tự đọc rất nhiều tài liệu. Đặc biệt, hiện nay hầu hết các trường đại học ở Việt Nam đều đã chuyển sang phương thức đào tạo theo học chế tín chỉ, càng đòi hỏi ở sinh viên tinh thần tự giác, tự chủ, sáng tạo. Trong thiết kế bài giảng, các giảng viên đều thiết kế chi tiết số giờ sinh viên phải tự học, tự nghiên cứu cho từng nội dung cụ thể của môn học. Hơn nữa, hiển nhiên là ưu tiên của sinh viên trong quá trình học tập phải là hoạt động học tập. Tức là, việc dành thời gian cho học, đọc sách, làm bài tập, nghiên cứu khoa học là chủ đạo và đương nhiên. Nhưng thực tế lại có những sinh viên “không có thời gian đọc sách” hoặc “rất hiếm khi đọc sách”, “không bao giờ đến thư viện”. Ngay cả đối với nhóm sinh viên “có đọc sách” thì thời gian dành cho việc đọc sách dường như chưa đủ. Để có thể học từ 2-4 giờ lý thuyết trên giảng đường, giảng viên thường yêu cầu sinh viên tự học từ 1-3 giờ. Vậy nhưng chỉ có khoảng 40% sinh viên dành từ 1-2 giờ mỗi ngày để đọc sách. Số dành trên 2 giờ mỗi ngày để đọc sách khá ít (khoảng 30%).

- Kỹ năng đọc và thói quen ghi chép khi đọc sách:

Chất lượng của việc đọc thể hiện ở hiệu quả của việc đọc, đó là, người đọc lĩnh hội được những gì, vận dụng được gì trong sách vào cuộc sống, lao

động và học tập. Muốn vận dụng được những kiến thức trong sách vào thực tiễn thì người đọc phải đảm bảo hiểu nội dung tài liệu. Mà muốn vậy, khi đọc sách người đọc cần có phương pháp và kỹ năng đọc, ghi chép những gì đã đọc. Có 5,7% sinh viên trường Trung cấp Văn hoá nghệ thuật và Du lịch Hải Dương không làm gì khi đọc sách, 5,3% sinh viên Đại học Văn hoá Hà Nội và 24,33% sinh viên Đại học Lao động xã hội không bao giờ ghi chép khi đọc sách. Như vậy có thể nói, lượng kiến thức đọng lại sau khi đọc ở những sinh viên này không đáng kể. Người ta chỉ có thể nhớ sâu, nhớ lâu nội dung đã học, đã đọc nếu trong và sau khi học/đọc có sự ghi chép. Tỷ lệ thường xuyên ghi chép ở sinh viên Đại học Văn hoá Hà Nội là 15,8%, ở sinh viên Trung cấp Văn hoá nghệ thuật và Du lịch Hải Dương là 14,3%. Có 12,4% sinh viên Trung cấp Văn hoá nghệ thuật và Du lịch Hải Dương ghi chép nội dung phân tích (mức độ sâu sắc hơn “ghi chép”). Còn lại, đa số sinh viên chỉ ghi chép những chi tiết ấn tượng (41% sinh viên Đại học Lao động xã hội, 67,6% sinh viên Trung cấp Văn hoá nghệ thuật và Du lịch Hải Dương và 78,9% sinh viên Đại học Văn hoá Hà Nội). Có những sinh viên thậm chí còn không đọc từ đầu đến cuối một tài liệu. Số liệu khảo sát ở Học viện Kỹ thuật Quân sự cho thấy: 43% sinh viên chỉ đọc lướt qua nội dung tài liệu, 14% chỉ đọc những đoạn hay, 5% mở phần nào đọc phần ấy (đọc ngẫu nhiên) và chỉ có 37% đọc, hiểu, ghi chép thông tin. Thực tế này cho thấy: sinh viên vừa chưa có kỹ năng đọc đúng, vừa chưa có thái độ đọc đúng. Bởi cách “chỉ đọc lướt”, “chỉ đọc những đoạn hay” và “mở phần nào đọc phần ấy” hoàn toàn không phù hợp với mục đích đọc để tự học – kiểu đọc cần đọc kỹ, đọc hiểu để đào sâu nghiên cứu vấn đề, phục vụ cho việc tiếp thu bài giảng trên lớp và nghiên cứu khoa học. Trong quá trình đọc, tùy vào mục đích đọc, người ta có thể áp dụng các kiểu/kỹ năng đọc khác nhau như: đọc lướt, đọc kỹ, đọc hiểu. Đọc lướt là cần thiết để nắm nhanh và sơ bộ cấu trúc nội dung của tài liệu cũng như mục đích, mục tiêu của tài liệu, nhằm hỗ trợ cho việc đọc kỹ, đọc hiểu sau đó. Nhưng nếu chỉ đọc lướt toàn bộ tài liệu thì hiệu quả đọc không cao, không thể nắm rõ được nội dung cụ thể và đầy đủ của tài liệu. Nói cách khác, đọc lướt có thể giúp trả lời câu hỏi “Tài liệu viết về (những) vấn đề gì?” mà

không thể trả lời câu hỏi “(những) vấn đề đó được trình bày như thế nào? Kết quả nghiên cứu như thế nào?”. 30,2% sinh viên có lập đề cương nội dung tài liệu và 22,3% lập sơ đồ hệ thống hoá tài liệu là một dấu hiệu tích cực về kỹ năng đọc. Kỹ năng hệ thống hoá kiến thức giúp người đọc hiểu sâu, nhớ lâu nội dung tài liệu và có thể dễ dàng liên kết, so sánh với các tài liệu khác, từ đó có thể phân tích, phê phán, đánh giá về vấn đề trong nội dung tài liệu. Nói cách khác, kỹ năng này giúp người đọc có thể chiếm lĩnh kiến thức một cách sâu sắc, giúp củng cố kiến thức đã được đọc, hình thành kiến thức mới, sắp xếp chúng thành một hệ thống chặt chẽ, từ đó lý giải được quá trình phát triển của kiến thức. Việc ghi chép trong khi đọc sách giúp người đọc tăng cường độ tập trung, chú ý, giảm mệt mỏi. Ngoài ra, việc ghi chép cẩn thận trong và sau quá trình đọc cũng nói lên thái độ nghiêm túc của người đọc, giúp người đọc hình thành thói quen làm việc khoa học cẩn thận, tỉ mỉ. Việc ghi chép những đoạn hay, những chi tiết ấn tượng được một số sinh viên lựa chọn. Điều này cho thấy người đọc đã có sự chú ý vào nội dung tài liệu. Việc làm này cũng thuận tiện cho việc trích dẫn khi cần. Tuy nhiên, nếu chỉ ghi chép những đoạn hay và chi tiết ấn tượng như vậy thì không đảm bảo người đọc sẽ nhớ lâu và đầy đủ nội dung cơ bản của tài liệu.

3. Một vài nhận xét

Từ thực trạng về việc dành thời gian đọc sách và kỹ năng đọc sách của sinh viên thuộc 4 trường: Đại học Văn hoá Hà Nội, Đại học Lao động xã hội, Học viện Kỹ thuật Quân sự và Trung cấp Văn hoá nghệ thuật Hải Dương, có thể rút ra một vài nhận xét như sau:

- Sinh viên chưa dành thời gian cho việc đọc sách/tự học một cách thoả đáng, phù hợp với bậc học và yêu cầu tự học, tự nghiên cứu ở bậc học này. Trong khi đó, ở Đại học Lao động xã hội, 96,67% sinh viên cho biết họ truy cập internet hàng ngày, 3,33% truy cập vài lần một tuần, các mức độ: một tuần một lần, một tháng một lần, không sử dụng... đều là 0%. Nhìn chung, các trường đều khá chú trọng đến thư viện phục vụ hoạt động giảng dạy, học tập và nghiên cứu khoa học của giảng viên và sinh viên. Lượng tài liệu của các thư viện đại học nhìn chung khá phong phú, đầy đủ, đáp ứng được hầu hết nhu cầu của giảng

viên và sinh viên (chỉ có 4,3% yêu cầu bị từ chối ở thư viện của Học viện Kỹ thuật Quân sự, so với 95,7% yêu cầu được đáp ứng). Ngoài ra, có rất nhiều thư viện và tổ chức thông tin khác, với vốn tài liệu lớn và phong phú, luôn sẵn sàng phục vụ đối tượng bạn đọc là sinh viên. Việc nhiều sinh viên dành ít thời gian cho việc đọc sách không phải vì lý do thư viện không đáp ứng đủ tài liệu theo yêu cầu của họ mà là do ý thức và thái độ của họ với việc đọc chưa đúng đắn. Có thể thấy không ít sinh viên chưa có động cơ học tập đúng đắn, dẫn đến lơ là, lười nhác trong học tập. Một số bị chi phối bởi các phương tiện nghe nhìn hiện đại, đặc biệt là sự phổ biến của điện thoại thông minh, bị cuốn hút vào những thông tin trên internet và xem nhẹ việc đọc sách báo. Một số khác do hoàn cảnh gia đình hoặc nhu cầu cá nhân nên đã dành quá nhiều thời gian và sức lực cho việc làm thêm để có thêm thu nhập, làm ảnh hưởng không tốt đến nhiệm vụ chính là học tập.

- Kỹ năng đọc của phần lớn sinh viên chưa được tốt. Số sinh viên đọc sách chủ động chưa nhiều. Trong khi yêu cầu của bậc học này là tính tự giác, chủ động và sáng tạo. Đọc để học, để nghiên cứu khác hoàn toàn với đọc để giải trí. Nhưng rất nhiều sinh viên được hỏi cho biết họ chỉ đọc lướt, chỉ đọc những đoạn hay, mở chỗ nào đọc chỗ đó, đọc mà không ghi chép hoặc ghi chép những chi tiết ấn tượng...

- Thái độ của nhiều sinh viên với việc đọc chưa đúng. Họ chưa coi đọc sách là một việc quan trọng và cần thiết đối với sinh viên, là một hoạt động không thể thiếu trong quá trình học tập nhằm gia tăng lượng kiến thức và phương pháp nghiên cứu khoa học cho một sinh viên. Chính vì vậy mà phần lớn sinh viên chưa dành đủ thời gian cho việc đọc sách. Thời gian đọc của phần lớn sinh viên từ 1-2 tiếng một ngày là chưa thoả đáng. Bên cạnh đó còn một số không ít sinh viên không đọc sách.

4. Một số đề xuất nhằm nâng cao hiệu quả đọc sách cho sinh viên:

- Các trường cần tăng cường hoạt động tuyên truyền văn hoá đọc, nhằm giúp sinh viên hiểu rõ hơn lợi ích và sự cần thiết của việc đọc sách trong môi trường đại học. Có thể mời các chuyên gia văn hoá đọc nói chuyện về văn hoá

đọc. Hoặc mời các chuyên gia chia sẻ về kỹ năng đọc sách hiệu quả. Những hoạt động này nên tổ chức ở quy mô khoa chuyên ngành, với số lượng sinh viên hạn chế nhằm tăng sự tập trung của sinh viên và tăng mức độ tương tác giữa sinh viên với diễn giả. Nhà trường cũng cần tuyên truyền và yêu cầu giảng viên phối hợp chặt chẽ, đồng bộ với khoa, nhà trường, thư viện nhằm định hướng việc đọc cho sinh viên. Chẳng hạn, khi giảng viên giới thiệu tài liệu tham khảo cho môn học, cần chỉ rõ những tài liệu bắt buộc sinh viên phải đọc và thể hiện bằng kết quả (ghi chép hay lập sơ đồ nội dung, hoặc các hình thức khác phù hợp). Các giảng viên cũng có thể đồng thời phổ biến kinh nghiệm đọc của bản thân cho sinh viên.

- Môn học về kiến thức thông tin nên là và cần là môn học bắt buộc cho sinh viên tất cả các trường. Môn học này trang bị cho sinh viên những kiến thức cần thiết về vai trò của thông tin, kỹ năng nhận diện nhu cầu tin và kỹ năng định vị thông tin, tìm kiếm thông tin phù hợp với nhu cầu.

- Các thư viện đại học bên cạnh việc xây dựng nguồn lực thông tin phong phú để phục vụ người đọc còn cần đa dạng hoá các sản phẩm, dịch vụ và hình thức phục vụ. Thường xuyên tổ chức trưng bày giới thiệu tài liệu để thu hút sự chú ý của sinh viên, kích thích nhu cầu đọc của họ. Tổ chức nhiều khoá đào tạo hướng dẫn, giúp sinh viên biết cách tìm kiếm tài liệu của thư viện và từ các nguồn khác nhau. Hiện tại, nhiều sinh viên có kỹ năng tìm kiếm thông tin chưa tốt, dẫn đến không hứng thú say mê đọc do không tìm được sách hay hoặc sách mà mình cần. Cũng có thể hướng dẫn kỹ năng đọc sách cho sinh viên. Phối hợp với giảng viên và các khoa để có thể trưng bày sách theo môn học, ngành học phù hợp với từng khoa hay ngành. Mô hình trưng bày này tuy giới thiệu được số lượng tài liệu không nhiều nhưng lại có ưu điểm là tập trung vào một số lượng hạn chế sinh viên có chung mục đích học tập và nhu cầu thông tin giống nhau. Do vậy, khi đến thư viện và xem khu trưng bày, các sinh viên có thể trao đổi với nhau về các vấn đề xung quanh việc đọc: tài liệu nào hay, cần thiết cho từng môn học... Có thể tổ chức trưng bày luân phiên cho từng khoa/ngành hoặc nếu đủ diện tích thì trưng bày theo từng khu riêng.

Tóm lại, nâng cao chất lượng đọc sách cho sinh viên là một việc làm cần thiết nhằm nâng cao chất lượng giáo dục đại học. Trong tình hình chung thái độ, kỹ năng đọc của đa số sinh viên chưa tốt, nói rộng hơn là văn hoá đọc của sinh viên chưa đáp ứng yêu cầu học tập và nghiên cứu khoa học, cần có sự nhận thức đúng mức từ phía các nhà trường, các thư viện đại học và giảng viên. Từ đó, cần có sự phối hợp chặt chẽ giữa ba đối tượng này nhằm thúc đẩy văn hoá đọc trong sinh viên. Có như vậy mới có thể nâng cao chất lượng giáo dục đại học, mới tạo ra được đội ngũ lao động trí thức có trình độ cao và khả năng học tập suốt đời – một khả năng cần thiết cho bất kỳ ai trong điều kiện khoa học phát triển nhanh chóng như hiện nay.

.....

Tài liệu tham khảo:

1. Nguyễn Thị Lương, 2008, *Tìm hiểu văn hoá đọc của sinh viên trước thực trạng phát triển của văn hoá nghe nhìn*, Khoá luận tốt nghiệp, Trường Đại học KHXH&NV Hà Nội.

2. Nguyễn Thị Thuý Mùi, 2016, *Văn hoá đọc của học viên Học viện Kỹ thuật Quân sự*, Luận văn thạc sỹ khoa học Thông tin – Thư viện, Trường Đại học Văn hoá Hà Nội.

3. Phạm Hà Nhi, 2016, *Văn hoá đọc của sinh viên trường Đại học Văn hoá Hà Nội hiện nay*, Khoá luận tốt nghiệp, Trường Đại học Văn hoá Hà Nội

4. Trần Thị Anh Phương, 2014, *Văn hoá đọc của sinh viên trường Đại học Lao động Xã hội*, Luận văn thạc sỹ khoa học Thông tin – Thư viện, Trường Đại học Văn hoá Hà Nội.

5. Vũ Thị Thuý, 2014, *Văn hoá đọc của sinh viên trường Trung cấp Văn hoá nghệ thuật và Du lịch Hải Dương*, Luận văn thạc sỹ khoa học Thông tin - Thư viện, Trường Đại học Văn hoá Hà Nội.

VAI TRÒ CỦA THƯ VIỆN HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN TRONG PHÁT TRIỂN VĂN HÓA ĐỌC

ThS Vũ Thị Hồng Luyện

*Trung tâm Thông tin khoa học,
Học viện Báo chí và Tuyên truyền*

1. Khái niệm

Thuật ngữ Văn hóa đọc đến thời điểm hiện tại chưa có trong mục từ điển, chưa có một định nghĩa hay khái niệm hoàn chỉnh và thống nhất. Trong thời đại bùng nổ thông tin, khoa học kỹ thuật phát triển, văn hóa đọc không chỉ giữ phương thức đọc truyền thống (sách in) mà chuyển sang phương thức hiện đại (đọc trên các thiết bị điện tử máy tính, internet, điện thoại...) đáp ứng được nhu cầu thị hiếu của độc giả trong đó có giới trẻ. Điều này cho thấy văn hóa đọc cần khẳng định vị thế và tầm ảnh hưởng lớn đến xã hội. Tiên sỹ Lê Văn Việt quan niệm đọc ở một mức độ, trình độ nhất định nào đó thì mới được coi là văn hóa đọc. Còn PGS.TS, nhà ngôn ngữ học Phạm Văn Tình khẳng định: “*Văn hóa đọc chính là thái độ, là cách ứng xử của chúng ta đối với tri thức sách vở. Phải biết đọc sao cho hợp lý và bổ ích. Đọc sao cho hợp với quy luật tiếp nhận tri thức*”⁽¹⁾. Trong hội thảo tại thành phố Hồ Chí Minh (2010) “Văn hóa đọc, thực trạng và giải pháp” thì khái niệm “văn hóa đọc” được lý giải theo cả nghĩa rộng và nghĩa hẹp. Theo nghĩa rộng, văn hóa đọc là cách ứng xử, giá trị và chuẩn mực đọc của các nhà quản lý và các cơ quan quản lý nhà nước; ứng xử, giá trị và chuẩn mực đọc của cộng đồng và ứng xử, giá trị và chuẩn mực đọc của mỗi cá nhân trong xã hội. Xét từ góc độ cá nhân, văn hóa đọc cần hội tụ đủ 3 yếu tố là thói quen đọc, sở thích đọc và kỹ năng đọc. Theo nghĩa hẹp, văn hóa đọc là ứng xử, giá trị và chuẩn mực đọc của mỗi cá nhân hình thành nên: thói quen đọc, sở thích đọc, kỹ năng đọc. Các yếu tố này có mối quan hệ mật thiết với nhau cùng bổ sung, bồi đắp cho nhau. Khi cá nhân có những ứng xử, giá trị và chuẩn mực đúng đắn, lành mạnh sẽ hình thành thói quen đọc, sở thích đọc, kỹ năng đọc lành

manh. Đó chính là nền tảng của một xã hội học tập, một yêu cầu cũng là một thách thức của xã hội hiện đại.

Để hiểu sâu hơn về văn hóa đọc, chúng ta đi vào phân tích cụ thể về khái niệm này. Ứng xử, giá trị và chuẩn mực đọc của các nhà quản lý và cơ quan quản lý nhà nước là chính sách, đường lối và ứng xử hàng ngày nhằm phát triển nền văn hoá đọc. Các hoạt động này đều nhằm tạo ra hành lang pháp lý phát triển tài liệu đọc có giá trị và lành mạnh cho người đọc và sự thuận tiện của tài liệu đọc đến với người đọc (thông qua các loại hình thư viện, phòng đọc sách, cửa hàng sách,...). Nghĩa là người đọc, không phân biệt giàu nghèo, tuổi tác, nơi cư trú đều dễ dàng tiếp cận đến những tài liệu đọc giá trị họ mong muốn, để họ có cơ hội cải thiện chính cuộc sống của họ.

Đó là chính sách, đường lối phát triển nền công nghiệp sách (từ người viết, người làm sách tới quá trình hình thành sách đến tay người đọc) có chất lượng cao, giá cả hợp lý, hợp với túi tiền của mọi người dân và phân phối rộng khắp trên toàn quốc, với các hình thức, biện pháp tuyên truyền, hướng dẫn đọc phong phú, đa dạng và hiện đại. Ban hành các văn bản pháp luật nhằm tôn vinh văn hóa đọc trong cộng đồng.

Ứng xử, giá trị và chuẩn mực đọc của cộng đồng xã hội là sự phát triển của các hội nghề nghiệp liên quan tới đọc sách như: Hội tác gia, Hội nhà báo, Hội xuất bản, Hội thư viện... Tất nhiên các hội này phải hoạt động với mục đích chính là phát triển nghề nghiệp. Ứng xử đọc của cộng đồng xã hội còn phải kể tới truyền thống văn hoá của xã hội hay nói chính xác hơn là truyền thống văn hoá tôn vinh người viết sách, người đọc sách và người truyền thụ kiến thức (kể cả giáo dục kỹ năng đọc và hướng dẫn đọc). Ngoài ra còn những hoạt động đa dạng và phong phú của các tổ chức văn hoá xã hội khác nhằm phát triển văn hoá đọc như: hoạt động của Hội phụ nữ, Hội thanh niên... tổ chức thi đọc sách, thi tìm hiểu một vấn đề nào đó thông qua tìm hiểu sách báo.

Ứng xử, giá trị và chuẩn mực đọc của mỗi cá nhân trong xã hội là thói quen đọc, sở thích đọc và kỹ năng đọc của mỗi người. Trước hết cần tạo ra và phát triển thói quen đọc suốt cuộc đời cho mỗi người. Xây dựng thói quen đọc

phải được bắt đầu từ tuổi ấu thơ, từ tuổi trước khi đến trường, do các bậc cha mẹ thực hiện. Còn trong suốt cuộc đời đi học là quá trình học tập và rèn luyện các kỹ năng đọc. Trong quá trình học tập, mỗi cá nhân phát hiện ra sở thích đọc của chính họ để phát huy sở trường và hạn chế những sở đoản.

Thói quen và kỹ năng đọc mang tính chất đồng loạt, còn sở thích đọc lại phụ thuộc hoàn toàn vào từng cá nhân cụ thể, ví dụ: có người thích đọc thơ, có người thích đọc tiểu thuyết, có người thích đọc sách nghiên cứu, có người thích đọc sách phổ biến khoa học kỹ thuật, văn hoá nghệ thuật ... Yếu tố này tạo ra sự đa dạng, phong phú, giàu màu sắc cho nền văn hóa đọc trong xã hội.

Nếu xét văn hoá đọc của từng cá nhân phải đảm bảo có đủ cả ba yếu tố trên. Nếu một người có thói quen đọc, nhưng thiếu kỹ năng đọc, hiệu quả đọc không cao, thậm chí không có hiệu quả, chỉ mất thời gian vô ích. Nếu nắm vững kỹ năng đọc, nhưng không tạo được thói quen đọc, cũng chẳng thu lượm được kiến thức là bao, thiếu những kiến thức cần thiết cho cuộc sống của chính họ.

2. Vai trò của Thư viện và các tổ chức xã hội trong phát triển văn hóa đọc

Ở nước ta trong mấy chục năm qua, văn hóa đọc đã có những bước phát triển đáng kể. Trong đó, không thể thiếu vai trò của hệ thống các thư viện công cộng, các thư viện chuyên ngành, thư viện đại học, thư viện tư nhân,...

Trước năm 1975, hệ thống thư viện công cộng mới chỉ được phát triển rộng khắp trên các tỉnh miền Bắc và vươn tới gần hết các huyện. Còn ở miền Nam, hệ thống thư viện công cộng hầu như chưa được phát triển chỉ có ở một số thành phố lớn như Sài Gòn, Cần Thơ, Đà Nẵng, Huế, Đà Lạt...

Ngày nay, hệ thống thư viện công cộng đã phát triển từ tỉnh đến huyện và nhiều xã trên toàn quốc, bao gồm 64 thư viện tỉnh, 587 thư viện huyện và khoảng 10.000 thư viện và tủ sách cơ sở ở xã. Trong loại thư viện phục vụ công chúng rộng rãi còn phải kể tới 10.000 tủ sách pháp luật xã và cũng khoảng trên 10.000 điểm bưu điện văn hoá xã. Tại các vùng nông thôn Việt Nam đã có khoảng 3 vạn điểm đọc sách báo cho người dân. Qui mô của các thư viện tỉnh và huyện ngày càng được mở rộng về số lượng bản sách, nhân viên phục vụ, trụ sở thư viện và kinh phí hoạt động... Các thư viện tỉnh đang trong giai đoạn tự động

hoá, chuyển đổi từ thư viện truyền thống sang thư viện điện tử/thư viện số. Các bước phát triển cả về số lượng lẫn chất lượng đã tạo cho hệ thống thư viện công cộng có sự gắn gũi, thân thiện với mọi người dân trên khắp mọi miền đất nước...

Hệ thống thư viện công cộng, nhất là các thư viện tỉnh đã tổ chức thường xuyên các cuộc thi kể chuyện sách thiếu nhi trong các dịp hè nhằm xây dựng và phát triển thói quen đọc sách và phân nào giáo dục kỹ năng đọc sách cho thiếu nhi...

Bên cạnh đó, hệ thống thư viện khác như: thư viện trường phổ thông, thư viện trường đại học, thư viện khoa học kỹ thuật, thư viện quân đội... có mặt tại hầu khắp các cơ quan chủ quản.

Trong nhiều năm gần đây, trên các phương tiện thông tin đại chúng cũng đã cho thấy sự xuất hiện và sự phát triển của các thư viện tư nhân, thư viện gia đình với những bộ sưu tập rất có giá trị và phong phú, không chỉ có ở các thành phố mà còn được phát triển ở các vùng nông thôn.

Và với sự xuất hiện của Internet trong đời sống xã hội chúng ta, đã tạo ra một phương thức đọc hiện đại (sách điện tử), với một lượng thông tin, tri thức khổng lồ. Tốc độ phát triển thuê bao trường truyền Internet và tỷ lệ dân chúng sử dụng Internet của chúng ta đạt một tỷ lệ cao so với khu vực châu Á.

Ngoài ra còn phải kể tới các loại cửa hàng sách đã phát triển rất nhanh trong mấy năm qua, đặc biệt ở các thành phố lớn. Nhiều nhà sách với chuỗi cửa hàng bán sách ra đời, các cửa hàng bán sách theo chuyên đề cũng mọc lên rất nhiều, các siêu thị sách... Cho đến nay chúng ta đã có 12.000 cửa hàng sách và nhà sách tư nhân.

Trong nhiều năm trở lại đây xuất hiện một loạt tạp chí với mục đích giới thiệu, hướng dẫn đọc như: Tạp chí Xuất bản Việt Nam, Người đọc sách, Sách và Đời sống của cơ quan quản lý nhà nước, của hội nghề nghiệp và của nhà xuất bản lớn cho công chúng rộng rãi. Đồng thời trên các phương tiện truyền thông đại chúng như truyền hình, đài phát thanh, các báo, tạp chí cũng có giới thiệu, hướng dẫn đọc thường xuyên hơn trước đây. Các Hội chợ sách trong nước và quốc tế, phố sách cũng đã được tổ chức ở các thành phố lớn như: Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh... đã tạo cho công chúng được tiếp cận thường xuyên và dễ

dàng hơn với sách mới xuất bản.

Tuy nhiên, bên cạnh những mặt tích cực của các cơ quan, tổ chức nhằm phát triển nền văn hóa đọc trong thời gian vừa qua, còn một số mặt hạn chế nhất định như chưa: hình thành được một chiến lược phát triển văn hoá đọc và các kế hoạch phát triển văn hoá đọc trên bình diện quốc gia, nhằm liên kết, phối hợp các thành phần, các lực lượng của văn hoá đọc, mặc dù mục tiêu đã được Đảng, Chính phủ vạch ra rất rõ ràng là xây dựng một xã hội học tập.

Sự phân bố tài liệu đọc giữa thành thị và nông thôn mất cân đối: hệ thống thư viện công cộng mới phủ kín tỉnh và huyện, còn vùng nông thôn rộng lớn là xã, thôn mới chỉ phát triển rất ít và nghèo nàn về nội dung; sách và báo-tạp chí xuất bản được tiêu thụ chủ yếu mới chỉ ở các thành phố lớn, tỉnh lỵ và huyện lỵ. Công tác xuất bản có xu hướng cho ra đời các bộ sách dày trên nhiều lĩnh vực, giá sách còn cao so với thu nhập trung bình của người dân... Tuy số lượng sách hàng năm đã đạt khoảng 26.000 tên, nhưng có tới 80% là sách giáo khoa giáo trình. Bên cạnh đó là chất lượng sách chưa cao, chạy theo lợi nhuận, thiếu định hướng.

Chúng ta cũng chưa có một tổ chức nào, một hoạt động xã hội nào xây dựng thói quen đọc có hệ thống, hầu như chưa tiến hành giáo dục kỹ năng đọc có hệ thống từ bậc tiểu học lên đến bậc đại học; chưa hình thành được các chương trình khuyến đọc trên phạm vi quốc gia như tổ chức tháng đọc quốc gia, tổ chức định kỳ các hội chợ sách trên qui mô quốc gia cũng như trên phạm vi khu vực hoặc tỉnh...

Công tác tuyên truyền hướng dẫn đọc chưa được thực hiện thường xuyên liên tục và có định hướng. Ngay ở những cơ quan có chức năng hướng dẫn dân chúng đọc như hệ thống thư viện công cộng, cơ quan phát hành sách, phương tiện truyền thông đại chúng... cũng được thực hiện chưa thường xuyên, chưa hấp dẫn và đa dạng... Các tạp chí giới thiệu, hướng dẫn đọc tuy xuất bản nhiều nhưng chưa đến được công chúng rộng rãi. Trong khi đó nền kinh tế của chúng ta đang phát triển với tốc độ khá cao làm cho thời gian nhàn rỗi của người dân dành cho đọc đang có nguy cơ bị các phương tiện nghe nhìn, du lịch... lấn lướt, co hẹp lại, làm suy thoái thói quen đọc của công chúng.

Để phát triển văn hóa đọc, cần nhìn nhận văn hóa đọc như một hệ thống gồm nhiều thành phần tác động lẫn nhau, ràng buộc lẫn nhau, chế ngự lẫn nhau, thúc đẩy lẫn nhau. Sự phát triển hoặc lụi tàn của một thành phần sẽ kéo theo sự phát triển hoặc lụi tàn của các thành phần khác và ngược lại. Đồng thời văn hoá đọc lại là một thành phần (không thể thiếu) trong hệ thống văn hóa Việt Nam. Và tất nhiên văn hoá đọc cũng chịu sự tác động của các thành phần khác trong hệ thống văn hoá Việt Nam, nhưng không được đề cập ở đây.

Có thể xác định ba thành phần cơ bản, cốt lõi của hệ thống văn hóa đọc như sau:

- Tài liệu đọc (sách, báo, tạp chí trên giấy và trên mạng), bao gồm từ người viết sách tới khi sách, báo được xuất bản và sẵn sàng tới tay người đọc.

- Người đọc.

- Thư viện, cửa hàng sách, phương tiện truyền thông đại chúng,... tuyên truyền, giới thiệu, quảng bá tài liệu đọc, văn hóa đọc, kể cả các hội chợ triển lãm sách, nhằm đưa tài liệu đọc đến đúng người đọc. Đây là thành phần thứ ba, rất quan trọng nếu không muốn nói quyết định trong hệ thống, kết nối giữa tài liệu đọc và người đọc.

Thư viện muốn hoạt động tốt, có hiệu quả và thu hút được ngày càng nhiều người đọc, ngoài những yêu cầu khác như cán bộ, trụ sở, trang thiết bị..., đầu tiên và cơ bản phải có tài liệu đọc có chất lượng, có giá trị khoa học, văn học, nghệ thuật..., lại phải phù hợp và thoả mãn được mọi yêu cầu, nhu cầu đa dạng của từng loại người đọc khác nhau, ở những trình độ khác nhau trong xã hội (nông dân, công nhân, trí thức, trẻ em, phụ nữ...), sinh sống tại những vùng miền khác nhau trên đất nước.

Nhờ phương tiện truyền thông đại chúng thường xuyên, liên tục và có hệ thống tuyên truyền, giới thiệu, quảng bá, tôn vinh sách báo, giá trị của sách báo, giá trị của thông tin, giá trị của tri thức đối với cuộc sống của mỗi người, người đọc tìm đến với thư viện, cửa hàng sách nhiều hơn. Sự phát triển đó ảnh hưởng, tác động và kích thích không nhỏ tới người viết sách báo, tạo động lực cho họ sáng tạo, đôi khi quyết định sức sáng tạo của họ. Hệ quả là tài liệu đọc được

phát triển nhiều hơn về số lượng, đa dạng, phong phú về chất lượng, về nội dung, phù hợp với yêu cầu, nhu cầu của nhiều loại người đọc khác nhau, ở trình độ thấp lẫn trình độ cao, ở cả thành thị lẫn nông thôn. Chúng ta thường hay than phiền, đôi khi văn hóa nghe nhìn đang lấn lướt, chèn ép văn hóa đọc, nên đã vô tình bỏ quên, hoặc coi nhẹ tác động lợi, hại (không chỉ có hại mà còn có lợi) của văn hóa nghe nhìn lên văn hoá đọc, thúc đẩy văn hóa đọc phát triển, vấn đề là con người có ý thức và chủ động sử dụng phương tiện nghe nhìn phát triển văn hoá đọc hay không.

Để có được người thường xuyên đọc sách báo, thường xuyên sử dụng thư viện, người đọc cũng phải được đào tạo từ nhỏ. Đó là gây dựng thói quen đọc sách báo và nuôi dưỡng nó trong suốt cuộc đời người đọc. Các bậc cha mẹ, ông bà đọc cho con, cháu nghe trước tuổi đến trường, gây men, tạo cho các em biết quý trọng và yêu sách (biết quý trọng và yêu quý thông tin, tri thức), nhà trường tiếp tục gây dựng và nuôi dưỡng thói quen đọc sách, giúp hình thành sở thích đọc tích cực, lành mạnh, từng bước hướng dẫn kỹ năng đọc sách cho các em từ lớp vỡ lòng cho đến bậc đại học. Đó sẽ là những người đọc thường xuyên, trung thành của thư viện, của các cửa hàng sách, đó là nhân tố cơ bản quyết định sự tồn tại và phát triển của hệ thống thư viện và các cửa hàng sách trong cả nước.

Tuy nhiên giữa thư viện và cửa hàng sách có những khác biệt cơ bản. Cửa hàng sách hoạt động theo lợi nhuận, hết lợi nhuận, cửa hàng sách sẽ phải đóng cửa. Còn thư viện hoạt động phi lợi nhuận, là nơi sử dụng sách báo có tính chất xã hội, là một thể chế văn hoá đã tồn tại và được thử thách hàng ngàn năm trong tiến trình phát triển của nhân loại, hầu như không bao giờ lụi tàn, cho nên tác động rất mạnh đến quá trình phát triển văn hoá đọc trong xã hội.

3. Vai trò của Thư viện Học viện Báo chí và Tuyên truyền trong phát triển văn hóa đọc

Thư viện với tư cách là cơ quan văn hóa giáo dục ngoài nhà trường, “giảng đường thứ hai” của giảng viên và sinh viên trong quá trình đào tạo. Do đó, Thư viện đóng vai trò quan trọng và cần thiết trong phát triển văn hóa đọc. Với vai trò đó, Thư viện Học viện Báo chí và Tuyên truyền, trong những năm

qua, đã không ngừng đổi mới hoạt động, tổ chức nhiều hình thức phục vụ bạn đọc, nhằm đáp ứng tối đa nhu cầu nghiên cứu, học tập của cán bộ, giảng viên và sinh viên trong Học viện.

**** Về cơ sở vật chất***

Trụ sở thư viện được đặt tại tòa nhà 3 tầng trong khuôn viên giảng đường của Học viện, rất thuận lợi cho bạn đọc đến nghiên cứu và học tập. Trong đó, việc tổ chức các không gian được bố trí thuận tiện, hợp lý cho mỗi loại hình phục vụ bạn đọc. Tất cả các phòng phục vụ đều được lắp đặt máy điều hòa nhiệt độ, thoáng mát, yên tĩnh tạo điều kiện thuận lợi cho bạn đọc đến đọc. Với việc triển khai đề án Thư viện số năm 2014 và thư viện điện tử năm 2017, thư viện được trang bị thêm nhiều máy móc hiện đại như: máy quét, công từ, máy tính, camera, đầu đọc mã vạch,..., đặc biệt là thư viện được trang bị 02 phần mềm quản lý thư viện hiện đại: phần mềm thư viện điện tử Kipos và phần mềm thư viện số Dspace đã quản lý toàn bộ tài liệu in và tài liệu số có trong thư viện.

**** Về nguồn lực thông tin***

Nguồn lực thông tin là yếu tố quan trọng để thu hút bạn đọc đến với thư viện. Hàng năm, thư viện được cấp kinh phí khá lớn cho công tác bổ sung nguồn tài liệu truyền thống và nguồn tài liệu điện tử. Ngoài ra, Thư viện còn nhận được các nguồn tài liệu khác thông qua biếu tặng. Hiện nay, nguồn lực thông tin của Thư viện khá đa dạng và phong phú. Bao gồm:

- Nguồn tài liệu truyền thống (tài liệu in): Đây là nguồn tài liệu chiếm vị trí lớn trong nguồn lực thông tin của Thư viện. Đến tháng 8 năm 2019, Thư viện hiện có 22.809 đầu tài liệu (khoảng 89.000 bản), trong đó bao gồm: 14.514 đầu sách tiếng Việt, 1.147 đầu sách ngoại văn, 7.148 đầu tài liệu luận án, luận văn, khóa luận và đề tài nghiên cứu khoa học.

- Nguồn tài liệu điện tử:

Để phát triển kho tài nguyên số, từ năm 2014 đến nay, Thư viện đã tiến hành số hóa toàn bộ giáo trình, sách tham khảo của cán bộ, giảng viên trong Học viện và một số luận án, luận văn, đề tài khoa học chưa có bản mềm. Đồng thời, từ năm 2018, Thư viện được trang bị 01 máy quét bán tự động để số hóa tài liệu.

Ngoài ra, Thư viện còn được cấp kinh phí mua bổ sung nguồn tài liệu điện tử tiếng Việt và tiếng nước ngoài do một số đơn vị cung cấp, phù hợp với các chuyên ngành đào tạo trong Học viện. Số tài liệu điện tử hiện có là 4.767 tài liệu. Toàn bộ số tài liệu này được phục vụ toàn văn trên trang Thư viện số của Học viện. Về cơ sở dữ liệu thư mục, Thư viện đã xây dựng được 14.514 biểu ghi sách tiếng Việt, 1147 biểu ghi sách ngoại văn, 5.811 biểu ghi luận án, luận văn và khóa luận, 1.337 kỷ yếu và đề tài nghiên cứu khoa học.

*** Các sản phẩm và dịch vụ thông tin**

- Sản phẩm thông tin:

Để giúp bạn đọc tra cứu tài liệu được dễ dàng, Thư viện đã xây dựng hệ thống tra cứu cả truyền thống và hiện đại.

+ Hệ thống tra cứu truyền thống bao gồm: Danh mục luận án, luận văn, khóa luận và đề tài khoa học, Danh mục sách mới bổ sung, Danh mục sách phát hành. Các danh mục được đưa lên trang web của Thư viện, của Học viện và gửi đến các Khoa thông qua hòm thư điện tử nhằm giúp cán bộ, giảng viên và sinh viên kịp thời nắm bắt được các tài liệu mới có ở thư viện. Bên cạnh đó, Thư viện cũng thường xuyên giới thiệu sách mới bổ sung trên website của Thư viện để bạn đọc tìm đọc.

+ Hệ thống tra cứu hiện đại: Để giúp bạn đọc không mất nhiều thời gian tìm kiếm và đến trực tiếp tại Thư viện, Thư viện đã xây dựng các cơ sở dữ liệu thư mục trên phần mềm Kipos, bao gồm: cơ sở dữ liệu giáo trình, sách tham khảo, sách ngoại văn, luận án, luận văn, khóa luận, đề tài nghiên cứu khoa học, báo và tạp chí. Các cơ sở dữ liệu được cập nhật thường xuyên để bạn đọc tra cứu mọi lúc, mọi nơi. Bên cạnh đó, Thư viện còn xây dựng được các bộ sưu tập các tài liệu số trên phần mềm Dspace, bao gồm: Bộ sưu tập giáo trình, sách tham khảo, đề tài nghiên cứu khoa học, luận án, luận văn, khóa luận, tạp chí và thông tin, phục vụ bạn đọc đọc toàn văn tài liệu.

+ Ấn phẩm thông tin chuyên đề:

Ấn phẩm Thông tin chuyên đề đã được TV HVBC&TT biên soạn và xuất bản từ năm 2012, ban đầu chỉ có 2 - 4 số/ 1 năm, hiện nay là 6 số / 1 năm (tổng

số hiện có 50 số). Trong ấn phẩm này, Ban Biên tập đã lựa chọn các bài viết của các chuyên gia, các nhà khoa học được đăng trên các báo, tạp chí in và trang tin điện tử về một chủ đề nhất định có liên quan đến các chuyên ngành đào tạo tại Học viện. Các bài viết trong đó được sắp xếp, phân chia thành các phần cơ bản: Phần Lý luận chung và phần Thực tiễn của vấn đề. Ấn phẩm này thực sự rất có ích cho các nhà khoa học, nhà nghiên cứu, học viên,... trong quá trình nghiên cứu, làm luận án, luận văn. Ấn phẩm không những được phục vụ dưới dạng bản in, mà còn phục vụ dưới dạng tài liệu số trên trang Thư viện số của Học viện.

- Dịch vụ thông tin:

Là một thư viện trường đại học với đối tượng bạn đọc đa dạng, nhu cầu tin khác nhau, nhằm đảm bảo phục vụ linh hoạt và hiệu quả, Thư viện Học viện đã tổ chức 2 hình thức phục vụ bạn đọc, đó là:

+ Dịch vụ đọc tại chỗ: Dịch vụ này được triển khai tại 4 phòng đọc: Phòng đọc Báo, Tạp chí (tầng 2); Phòng đọc giảng viên (tầng 2); Phòng đọc Mở (tầng 3); Phòng phục vụ các lớp chất lượng cao (tầng 3). Tất cả các phòng đọc phục vụ theo hình thức kho mở.

+ Dịch vụ mượn về nhà: Dịch vụ này được triển khai tại Phòng mượn tự chọn (tầng 3), Phòng mượn sách kinh điển, giáo trình (tầng 2); phục vụ theo 2 hình thức kho đóng và kho mở.

+ Dịch vụ cung cấp bản sao tài liệu gốc: Khi không có thời gian nghiên cứu tại Thư viện, bạn đọc có thể sử dụng dịch vụ này để được cung cấp bản sao tài liệu mình cần mang về nhà nghiên cứu.

+ Dịch vụ hỏi đáp, tra cứu và tìm tin theo yêu cầu: Thư viện triển khai dịch vụ này có thể bằng hình thức gián tiếp qua email hoặc trực tiếp tại thư viện khi bạn đọc có nhu cầu nhưng không thu phí.

+ Dịch vụ hướng dẫn, đào tạo người dùng tin: Đối với sinh viên năm thứ nhất, cán bộ thư viện đã tiến hành hướng dẫn trực tiếp tại các phòng phục vụ, thông qua các bảng chỉ dẫn cũng như gửi văn bản tới các lớp để biết cách sử dụng, tìm kiếm khai thác thông tin phục vụ cho học tập.

Ngoài ra, Thư viện còn tiến hành các buổi trưng bày, triển lãm, giới thiệu

sách nhân ngày thành lập trường, ngày hội đọc sách, ngày hội báo,... để đưa tài liệu đến gần hơn với bạn đọc.

*** *Phối hợp với giảng viên trong phát triển văn hóa đọc***

Để có thể đáp ứng tốt nhất nhu cầu đọc tài liệu của bạn đọc, Thư viện luôn có sự phối hợp chặt chẽ với giảng viên các Khoa trong Học viện nhằm phát triển văn hóa đọc, Cụ thể:

- Bổ sung tài liệu phù hợp với học liệu bắt buộc và học liệu tham khảo trong chương trình giảng dạy của từng môn học;
- Xây dựng tủ sách giảng viên đặt tại phòng đọc của Thư viện để sinh viên tham khảo, nghiên cứu được dễ dàng, thuận lợi;
- Tổ chức các tiết học, buổi học, nghiên cứu tài liệu tại Thư viện dưới sự hướng dẫn của giảng viên;
- Giảng viên cũng cần đưa ra những yêu cầu bắt buộc sinh viên phải có sách tham khảo, giáo trình mượn tại thư viện để phục vụ cho môn học;
- Thư viện thường xuyên cung cấp danh mục sách mới bổ sung cho giảng viên các Khoa để cập nhật vào học liệu tham khảo cho sinh viên.

Ngoài ra, Thư viện còn luôn chủ động phối kết hợp chặt chẽ với các đơn vị trong toàn Học viện để tạo ra môi trường học tập, nghiên cứu, đọc sách tốt nhất cho bạn đọc.

Tuy nhiên, bên cạnh những thành tích đã đạt được, vẫn còn một số những hạn chế nhất định trong quá trình phát triển văn hóa đọc đó là:

- Tổ chức các cuộc triển lãm, giới thiệu sách, hội nghị bạn đọc chưa được thường xuyên;
- Chưa thu hút được nhiều bạn đọc đến Thư viện, nhất là cán bộ nghiên cứu, giảng viên;
- Hạ tầng mạng yếu, không ổn định ảnh hưởng đến việc truy cập của bạn đọc.

Trong thời gian tới, để phát triển văn hóa đọc, Thư viện cần tăng cường hơn nữa mối quan hệ giữa với cán bộ, giảng viên các Khoa trong việc khuyến khích sinh viên đọc sách; tổ chức thêm nhiều các cuộc trưng bày, giới thiệu sách tới bạn đọc; phát triển các sản phẩm và dịch vụ thông tin.

Một số kiến nghị:

- Các Trung tâm Thông tin - Thư viện trong cùng hệ thống Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh cần có sự liên kết chặt chẽ trong việc chia sẻ nguồn lực thông tin giữa các đơn vị;

- Đầu tư mua quyền truy cập các CSDL dùng chung, đặc biệt là các CSDL ngoại văn (Phòng Thư viện, Viện Thông tin khoa học, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh là đầu mối). Đây là nguồn tài liệu hữu ích đối với các nhà nghiên cứu, cán bộ, giảng viên, học viên và nghiên cứu sinh;

- Xây dựng hạ tầng mạng đủ mạnh (kết nối mạng nội bộ trong toàn hệ thống Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh) để có thể khai thác các tài liệu điện tử.

.....

Tài liệu tham khảo

1. Nguyễn Hữu Viêm. *Văn hoá đọc và phát triển văn hoá đọc ở Việt Nam.*- <http://nlv.gov.vn/van-hoa-doc/van-hoa-doc-va-phan-trien-van-hoa-doc-o-viet-nam.html>

2. http://www.cinet.gov.vn/upLoadFile/HTML/10_35_58_2042011/index.html. Bộ VHTTDL phối hợp cùng Ban Điều hành Dự án giáo dục Sachhay.com tổ chức hội thảo “Thực trạng và giải pháp phát triển văn hóa đọc ở Việt Nam” tại TP.HCM vào sáng 16.9.2010.

3. Vũ Thị Thu Hà. *Văn hóa đọc ở Việt Nam trong bối cảnh hội nhập và phát triển.*- *Tạp chí Thư viện Việt Nam.* - 2013. - Số 2. - Tr. 20-27.

4. Nguyễn Hữu Viêm. *Văn hóa đọc và thư viện.*- <https://hvtc.edu.vn/tabid/558/catid/143/id/16293/Van-hoa-doc-va-Thu-vien/Default.aspx>

PHÁT TRIỂN VĂN HÓA ĐỌC CHO SINH VIÊN HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN

ThS Phạm Thị Thúy Hằng
Trung tâm Thông tin khoa học,
Học viện Báo chí và Tuyên truyền

Theo Wikipedia- Bách khoa toàn thư mở định nghĩa: Sách là một sản phẩm của xã hội, là một công cụ để tích lũy, truyền bá tri thức từ thế hệ này sang thế hệ khác. Sách chứa đựng các giá trị văn hóa tinh thần (các tác phẩm sáng tác hoặc tài liệu biên soạn) thuộc các hình thái ý thức xã hội và nghệ thuật khác nhau, được ghi lại dưới các dạng ngôn ngữ khác nhau (chữ viết, hình ảnh, âm thanh, ký hiệu,...) của các dân tộc khác nhau nhằm để lưu trữ, tích lũy, truyền bá trong xã hội.

Sách là một khái niệm mở, hình thức sách còn được thay đổi và cấu thành các dạng khác nhau theo các phương thức chế tác và nhân bản khác nhau, tùy thuộc vào môi trường sống và sự phát triển của khoa học công nghệ ở mỗi thời đại.

Đúng như vậy, sách là kho tàng tri thức vô cùng quý giá của nhân loại, là nguồn kiến thức vô tận và không bao giờ cạn kiệt. Đọc sách không chỉ để tiếp nhận kiến thức mà còn để hoàn thiện nhân cách, phát triển con người. Tuy nhiên, ngày nay với sự bùng nổ mạnh mẽ của công nghệ thông tin, văn hóa nghe nhìn lấn át văn hóa đọc làm cho giới trẻ nói chung, học sinh, sinh viên nói riêng xa dần thói quen đọc sách. Trong bài viết này tôi xin đề cập đến những tác dụng tuyệt vời của việc đọc sách và cách để đọc sách hiệu quả để phân nào khơi dậy, phát triển đam mê và tình yêu cho việc đọc sách cho sinh viên nói chung, sinh viên Học viện Báo chí và Tuyên truyền nói riêng.

I- Vai trò và tác dụng của việc đọc sách

Sách giữ vai trò quan trọng trong cuộc sống mỗi con người.

1. Đọc sách là sống một cuộc đời

Một cuốn sách có giá trị luôn được tác giả, có khi không phải là một mà là nhiều người, “vắt tim vắt óc” viết ra. Vì vậy, có thể nói không quá là những điều đúc kết từ sách là cả một đời người, hoặc cả một thế hệ của nhiều người đã sống và chiêm nghiệm. Cuộc đời chúng ta không đủ dài để có thể “thu gom” trí tuệ nhân loại bằng cách tự mình sống để lấy kinh nghiệm, vậy cách hay nhất là sống qua cuộc đời nhiều người trên từng trang sách. Tiếp cận với các tác giả nổi tiếng, những con người thành công, chúng ta có thể rút ngắn được con đường đến đích của mình từ những bài học của họ.

2. Đọc sách để phát triển bản thân

Bạn có thể học hỏi kiến thức từ nhiều nguồn khác nhau: từ kinh nghiệm của chính mình, từ cuộc sống, từ trường lớp, từ người khác, từ sách vở... Ngày nay, kiến thức thay đổi với tốc độ chóng mặt, sách chính là người thầy tuyệt vời mà bạn có thể “cận kề” mọi lúc mọi nơi, giúp bạn cập nhật kiến thức mau chóng và toàn diện nhất. Trong số kiến thức mà bạn cần cho đời sống của mình, kiến thức về bản thân là quan trọng nhất: hãy khám phá bản thân, bạn sẽ thấy toàn bộ vũ trụ. Sách chính là người thầy cần mẫn và “không lạc hậu” giúp bạn học hỏi về cuộc sống và bản thân, qua đó bạn sẽ phát triển các tiềm năng vô biên của mình.

Đọc sách là cách tốt nhất để ta tiếp thu văn hóa trên thế giới, làm giàu thêm vốn hiểu biết của mình. Ngoài việc đọc sách chuyên môn để củng cố kiến thức, chúng ta cũng nên đọc những quyển sách về các lĩnh vực khác trong cuộc sống để hiểu những gì đang diễn ra xung quanh mình, hoàn thiện bản thân, phát triển tâm hồn để hướng tới những giá trị tốt đẹp.

3. Đọc sách để mang đến tư tưởng mới

Không phải làm doanh nhân là bạn chỉ đọc sách kinh doanh, quản lý, lãnh đạo... Có nhiều thể loại sách khác cũng cần thiết cho bạn nữa. Bởi việc đọc sách còn giúp bạn phát triển tư duy và khả năng sáng tạo, tăng trí tưởng tượng và có những quan điểm đột phá. Thỉnh thoảng ngoài những loại sách liên quan đến chuyên môn của mình, bạn nên đọc những cuốn sách có đề tài lạ, thậm chí đề tài mà bạn không hề thích cốt để kích thích bộ não “suy nghĩ vượt khung”, tiếp cận với những khía cạnh mới mẻ.

Đọc sách đồng nghĩa với việc bạn đang khám phá những kiến thức, những điều mới mẻ, thú vị. Bạn phải suy nghĩ cùng tác giả, bạn phải tưởng tượng, liên tưởng đến những gì đang diễn ra, tự đặt mình vào trong hoàn cảnh của câu chuyện để học hỏi, trải nghiệm. Ví dụ, bạn đọc sách về lịch sử tiến hóa và phát triển của loài người thì bằng ngôn ngữ phong phú của tác giả bạn sẽ hình dung ra trước mắt mình là khung cảnh của thời tiền sử với mảnh đất hoang sơ, con người sống thành bầy đàn trong những hang động, săn bắn hái lượm để sống... Và, khi đọc bạn sẽ tự đặt ra câu hỏi như tại sao lại thế này, tại sao lại thế kia, chúng giống nhau gì, khác nhau gì... Chính điều này giúp hình thành cho bạn tư duy tốt, khả năng nhìn nhận vấn đề logic và toàn diện. Không những thế việc đọc sách còn giúp bạn học được cách phân tích vấn đề của tác giả và áp dụng vào cuộc sống của mình. Khi có nền tảng tốt về tư duy, về nhìn nhận phân tích vấn đề, bạn sẽ có những sáng tạo bất ngờ, thú vị trong những tình huống khó khăn. Đây chính là lợi ích tuyệt vời bậc nhất mà sách đem lại cho con người.

4. Đọc sách để rèn sự tập trung và thư giãn

Đọc sách giúp kích thích các dây thần kinh não bộ từ đó làm chậm lại tiến độ của bệnh Alzheimer và mất trí nhớ, giữ cho bộ não của bạn hoạt động và tham gia ngăn không cho bị mất năng lượng. Cách tập thể dục này giúp cho não bộ của bạn luôn khỏe mạnh và tránh lão hóa. Đồng thời khi đọc sách chúng ta phải suy nghĩ, ghi nhớ làm tăng khả năng liên kết của các neuron thần kinh. Việc này được lặp lại nhiều lần sẽ khiến chúng ta trở nên thông minh hơn. Khi cầm cuốn sách trên tay với mục đích đọc sách rõ rệt trong đầu (bạn phải có lý do khi đọc từng cuốn sách), bạn sẽ tập trung trí não và cảm xúc để hấp thu nội dung và cảm nhận giá trị cuốn sách. Trước khi đọc, hãy nghĩ đến các vấn đề hay thắc mắc bạn đang muốn tìm lời đáp, việc tập trung trong lúc đọc sách sẽ mở ra cho bạn hướng tháo gỡ. Lúc ấy, cuốn sách sẽ trở nên vô giá với bạn! Việc tập trung cũng giúp trí não bạn thư giãn, bạn sẽ thả hồn vào cuốn sách, đưa trí tưởng tượng vươn đến những miền đất mà mắt thường không thể nhìn thấy và sẽ cảm nhận nhiều điều kỳ thú, đôi khi hơn cả một chuyến đi du lịch. “Khi trí óc bạn gạt hái điều mới mẻ, nó sẽ không còn ở tầm vóc bình thường nữa.”

5. *Củng cố vốn từ và cách hành văn:*

Điều này gắn liền với lợi ích thứ 2, khi bạn đọc càng nhiều, vốn từ và cách hành văn sẽ dần đi vào kiến thức của bạn. Từ đó bạn sẽ có thể nói lưu loát, diễn đạt ý một cách rõ ràng, mạch lạc hơn.

II- Phát triển văn hóa đọc cho sinh viên Học viện Báo chí và Tuyên truyền

Trước khi có phương tiện nghe nhìn hiện đại như: TV, di động, Iphone,... sách là con đường tốt nhất để con người tiếp cận thông tin, văn hóa, tri thức. Sách là một sản phẩm xã hội, là công cụ để tích lũy, truyền bá tri thức từ thế hệ này sang thế hệ khác. Sách là một khái niệm mở; hình thức sách được thay đổi và cấu thành các dạng khác nhau tùy vào sự phát triển khoa học, công nghệ ở mỗi thời đại. Đọc sách sẽ giúp ta tích lũy nhiều kinh nghiệm, mở mang kiến thức trong mọi lĩnh vực: khoa học tự nhiên, khoa học xã hội, tăng cường khả năng tư duy. Sách làm ta thấy thoải mái và yêu đời hơn; đưa ta vượt thời gian, không gian để tìm hiểu lịch sử hay khám phá những ý tưởng, phát minh mới trong tương lai. Đọc sách còn cho ta biết thêm về tình hình trong và ngoài nước, giúp ta tìm ra giá trị bản thân và chấp cánh cho những ước mơ, sáng tạo.

Thế nhưng, đa số bạn trẻ ngày nay thờ ơ với văn hóa đọc sách. Văn hóa đọc là ứng xử đọc, giá trị đọc và chuẩn mực đọc của mỗi cá nhân, cộng đồng xã hội, các cơ quan quản lý nhà nước. Ứng xử, giá trị và chuẩn mực này gồm 3 phần: thói quen đọc, sở thích đọc, kỹ năng đọc. Ở các nước tiên tiến người ta dạy trẻ em những điều này ngay từ khi chúng còn nhỏ, liên tục cho đến khi lên đến đại học để hình thành cho chúng thói quen đọc sách từ sớm. Tại Việt Nam, văn hóa đọc cũng có những bước tiến vượt bậc. Năm 1975, cả hai miền Bắc Nam xuất bản 4000 tên sách; nay chúng ta xuất bản được xấp xỉ 25000 tên sách hàng năm, tăng gấp 6 lần. Cả nước hiện nay đang xuất bản khoảng 400 tên báo, tạp chí; nhiều báo có số lượng xuất bản mỗi số lên tới 500.000 bản.

Không thể không nói tới tác dụng của Internet đã tạo ra một phương thức đọc hiện đại, một mạng lưới thông tin, tri thức khổng lồ. Hệ thống thư viện công cộng ở các tỉnh thường xuyên tổ chức các cuộc thi kể chuyện, sách thiếu nhi, các sự kiện như ngày hội đọc sách trong mỗi dịp hè để tạo dựng, phát triển và giáo

dục thói quen đọc sách cho thiếu nhi. Bên cạnh những mặt tích cực trên, văn hóa đọc ở nước ta vẫn còn nhiều hạn chế nhất định. Chúng ta chưa hình thành được một chiến lược phát triển văn hóa đọc và cách phát triển nó trên bình diện quốc gia. Nói thế có nghĩa là nói rằng, những sự kiện về sách chưa đủ để thu hút người đọc đến với sách. Người dân vẫn chưa có thói quen và kỹ năng đọc sách phù hợp mà chủ yếu đọc theo ngẫu hứng, chỉ có một bộ phận nhỏ học sinh, sinh viên và những người làm công tác nghiên cứu khoa học... mới có thói quen và cách đọc đúng. Ngày nay giới trẻ nói chung, học sinh, sinh viên nói riêng bị những hình thức nghe nhìn lôi cuốn nhiều hơn là hình thức đọc. Tuy những hình thức giải trí đó cũng rất cần thiết nhưng chúng chỉ đạt kết quả cao hơn khi kết hợp với các phương pháp đọc hợp lý bởi vì không chỉ có hình ảnh và âm thanh gây được cảm xúc mạnh mà kiến thức đọc cũng gây ấn tượng mạnh và lâu bền. Một nguyên nhân khác cũng khá phổ biến là giới trẻ lười đọc. Xã hội ngày càng bận rộn, nhịp sống căng thẳng đòi hỏi con người phải cập nhật thông tin nhanh hơn mà đọc sách thì cần có thời gian để hiểu và tập trung cao độ, Chính điều này đã trở thành một vấn đề lớn : mọi người chỉ đọc lướt qua với tốc độ cao nên tuy kiến thức được tăng lên về lượng nhưng lại thiếu chiều sâu. Nói một cách khác chúng ta tưởng rằng chúng ta đã hiểu biết nhưng thực chất chúng ta mới chỉ chạm đến bề nổi của kiến thức chứ chưa hiểu được bản chất của vấn đề. Hiện tượng đáng buồn này ngày càng lan rộng trong xã hội và kéo dài khiến cho nhiều học sinh , sinh viên khó tiếp thu kiến thức trên trang sách. ảnh hưởng không nhỏ đến các kỹ năng khác là kỹ năng viết và diễn đạt ý.

Học sinh, Sinh viên là trụ cột của quốc gia, những người tiếp nối sự nghiệp xây dựng nước Việt Nam giàu mạnh, trách nhiệm này đòi hỏi mỗi người sinh viên phải biết được mình phải làm gì và mình nên làm gì cho học tập cũng như công việc sau này. Vì vậy, sinh viên cần trang bị cho mình nhiều kiến thức hơn từ sách (tìm tòi, học tập từ nhiều tài liệu, sách vở với nhiều thể loại khác nhau) chứ không phải tiếp thu một cách thụ động từ trường lớp.

Với yêu cầu tuyển dụng ngày càng cao của các doanh nghiệp, công ty trong và ngoài nước, nhà tuyển dụng đòi hỏi một đội ngũ nhân viên với kiến

thức vững chắc đồng thời có tư duy sâu sắc. Vì vậy, ngoài những kiến thức căn bản mà nhà trường cung cấp, sinh viên cần trang bị cho mình thêm nhiều “hành trang” hơn, mà những “hành trang” đó không ai khác chính là sách – người bạn trung thành nhất của mỗi chúng ta.

Hiện nay, các trường đại học ở Việt Nam nói chung, Học viện Báo chí và Tuyên truyền nói riêng đang triển khai mạnh mẽ phương thức đào tạo theo hệ thống tín chỉ và đổi mới phương pháp dạy - học theo hướng lấy người học làm trung tâm, giảm thời gian lý thuyết, tăng thời gian tự học, tự nghiên cứu cho sinh viên. Để thực hiện nhiệm vụ này, các trường đại học phải thực hiện nhiều giải pháp đồng bộ để nâng cao chất lượng đào tạo, trong đó vấn đề hiện đại hóa hoạt động thông tin, thư viện, phát triển văn hóa đọc được đặc biệt quan tâm vì đây là yếu tố quyết định thúc đẩy quá trình học tập và nghiên cứu của sinh viên. Trong bài viết này, qua phân tích thực trạng văn hóa đọc trong các trường đại học, chúng tôi đề xuất những giải pháp phát triển văn hóa đọc cho sinh viên trong giai đoạn hiện nay.

1. Văn hóa đọc

Thuật ngữ văn hóa đọc đến thời điểm hiện tại vẫn chưa có một định nghĩa hay khái niệm hoàn chỉnh và thống nhất được đưa vào trong các bộ từ điển. Trong xã hội thông tin, nền kinh tế tri thức, sự phát triển mạnh mẽ của khoa học - kỹ thuật, sách báo, tài liệu và các vật mang tin tăng theo cấp số mũ, ngày càng phong phú, đa dạng về hình thức, do đó việc đọc ngày nay không chỉ giữ ở phương thức đọc truyền thống (sách in), mà còn chuyển sang phương thức đọc hiện đại (đọc trên các phương tiện nghe nhìn, thiết bị điện tử máy tính, sách điện tử). Hiện nay, vấn đề văn hóa đọc đang được xã hội quan tâm, đã có nhiều học giả, nhà khoa học nghiên cứu về đề tài này và đưa ra các khái niệm về thuật ngữ văn hóa đọc. Theo Thạc sĩ Bùi Văn Vượng, thuật ngữ “văn hóa đọc” là đọc sách có văn hóa, hay xây dựng một xã hội đọc sách. Tại Hội thảo “Văn hóa đọc, thực trạng và giải pháp” tổ chức tại thành phố Hồ Chí Minh (2010), khái niệm “văn hóa đọc” được lý giải theo cả nghĩa rộng và nghĩa hẹp. Theo nghĩa rộng, văn hóa đọc là cách ứng xử, giá trị và chuẩn mực đọc của các nhà quản lý và các cơ quan

quản lý nhà nước; ứng xử, giá trị và chuẩn mực đọc của cộng đồng và ứng xử, giá trị và chuẩn mực đọc của mỗi cá nhân trong xã hội. Xét từ góc độ cá nhân, văn hóa đọc cần hội tụ đủ 3 yếu tố là thói quen đọc, sở thích đọc và kỹ năng đọc. Theo nghĩa hẹp, “văn hóa đọc” là ứng xử, giá trị và chuẩn mực đọc của mỗi cá nhân hình thành nên: Thói quen đọc, sở thích đọc, kỹ năng đọc, các yếu tố này có mối quan hệ biện chứng cùng bổ sung, bồi đắp cho nhau. Khi cá nhân có những ứng xử, giá trị và chuẩn mực đúng đắn, lành mạnh sẽ hình thành thói quen đọc, sở thích đọc và kỹ năng đọc lành mạnh. Giáo sư Chu Hảo trong Hội thảo “Sách và chân hưng giáo dục” đã đề cập đến 3 yếu tố cấu thành nên văn hóa đọc, đó là thói quen đọc, phương pháp chọn sách và kỹ năng đọc, các yếu tố trên có mối quan hệ mật thiết và hỗ trợ lẫn nhau. Như vậy, văn hóa đọc đã vượt lên khái niệm đọc đơn thuần, nó hướng đến giá trị nghệ thuật đích thực, hướng đến các ứng xử, giá trị và chuẩn mực thẩm mỹ của cộng đồng xã hội.

2. Sự cần thiết phải phát triển văn hóa đọc cho sinh viên

Những năm gần đây, Đảng và Nhà nước ta luôn quan tâm đến việc phát triển văn hóa đọc trong nhân dân. Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 25/8/2004 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa IX) đã chỉ rõ: “Chăm lo phát triển nhu cầu văn hoá đọc của các tầng lớp nhân dân... Tập trung củng cố và phát triển hệ thống thư viện, các loại phòng đọc, trước hết ở cơ sở”. Tại Quyết định số 581/QĐ-TTg ngày 6/5/2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược Phát triển văn hóa đến năm 2020 cũng đã yêu cầu: “Lấy nhiệm vụ phục vụ cho công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước làm mục tiêu lựa chọn sách, xây dựng vốn tài liệu thư viện để cung cấp kịp thời cho bạn đọc. Xây dựng phong trào đọc sách trong xã hội, góp phần xây dựng có hiệu quả thế hệ đọc tương lai”.

Điều lệ trường đại học ban hành theo Quyết định số 58/2010/QĐ-TTg ngày 22/9/2010 của Thủ tướng Chính phủ, tại điều 45 đã quy định: “Trường đại học phải có thư viện và các trung tâm thông tin tư liệu chuyên ngành phục vụ hoạt động đào tạo, khoa học và công nghệ. Thư viện và các trung tâm thông tin tư liệu có trách nhiệm quản lý, bổ sung và cung cấp thông tin, tư liệu khoa học và công nghệ ở trong nước và nước ngoài thuộc các lĩnh vực hoạt động của

trường, thu thập và bảo quản các sách, tạp chí, băng, đĩa, các tài liệu lưu trữ, các luận văn, luận án đã bảo vệ tại trường, các ấn phẩm của trường. Thư viện và các trung tâm thông tin tư liệu chuyên ngành hoạt động theo quy chế do Hiệu trưởng ban hành”[3]. Hệ thống thư viện, giáo trình, tài liệu là một trong những tiêu chí để đánh giá trong kiểm định chất lượng trường đại học; là điều kiện quan trọng đáp ứng yêu cầu đổi mới phương pháp dạy - học. Như vậy có thể thấy phát triển văn hóa đọc trong các trường đại học là một vấn đề có ý nghĩa chiến lược của Đảng, Nhà nước cũng như của ngành giáo dục và đào tạo để góp phần thực hiện mục tiêu nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài cho đất nước.

Thực hiện Nghị quyết số 14/2005/NQ-CP ngày 2/11/2005 của Chính phủ về đổi mới cơ bản và toàn diện giáo dục đại học Việt Nam giai đoạn 2006-2010; Chỉ thị số 296/CT-TTg ngày 27/2/2010 của Thủ tướng Chính phủ; Nghị quyết số 05-NQ/BCSD ngày 06/01/2010 của Ban Cán sự Đảng Bộ Giáo dục và Đào tạo về đổi mới quản lý giáo dục đại học giai đoạn 2010-2012, hiện nay các trường đại học, cao đẳng trong cả nước đã chuyển đổi phương thức đào tạo theo niên chế sang phương thức đào tạo theo hệ thống tín chỉ. Đặc điểm của đào tạo theo hệ thống tín chỉ là giảm số giờ lý thuyết và tăng số giờ thảo luận, thí nghiệm, thực hành. Giờ tự học của sinh viên tăng gấp đôi so với đào tạo theo niên chế. Triển khai tổ chức đào tạo theo hệ thống tín chỉ đòi hỏi phải đổi mới phương pháp dạy - học; chuyển từ cách dạy truyền thống thầy đọc - trò ghi sang tích cực hóa quá trình dạy học, trong đó giảng viên trình bày những nội dung cơ bản của học phần và hướng dẫn cho sinh viên phương pháp tự học, tự nghiên cứu. Để giải quyết tốt những yêu cầu trên, đòi hỏi sinh viên cần được trang bị kiến thức sử dụng thông tin, có phương pháp đọc sách và tự nghiên cứu sách, bởi đọc sách chính là cách học tập tốt nhất, là phương tiện cần thiết và hiệu quả nhất để tạo cho mình một cơ sở học vấn vững vàng. Bên cạnh đó, giảng viên chính là người chọn lọc và định hướng cho sinh viên đến những giáo trình, tài liệu tham khảo cần thiết để mở rộng kiến thức; cần tham gia nhiều hơn đến các hoạt động thư viện như góp ý, đề xuất bổ sung tài liệu, tận dụng nguồn tài liệu,

dịch vụ của thư viện, khuyến khích sinh viên sử dụng tài liệu của thư viện để đạt được những kết quả: hoàn thiện bộ sưu tập, hiểu rõ hơn về thư viện của trường, có cái nhìn mới về thư viện, sinh viên có thêm kiến thức ngoài giáo trình được quy định.

3. Thực trạng văn hóa đọc trong trường đại học

Hiện nay, hầu hết các trường đại học đã tạo môi trường đọc khá thuận lợi cho sinh viên với hệ thống cơ sở vật chất, trang thiết bị tương đối đồng bộ và hiện đại. Số lượng giáo trình, sách tham khảo đa dạng về chủng loại, phong phú về nội dung đã đáp ứng cơ bản nhu cầu đọc của cán bộ và sinh viên. Nhận thức của sinh viên về vấn đề đọc sách và phát triển văn hóa đọc trong nhà trường được quan tâm. Một số trường đại học đã có nhiều hình thức hoạt động để tuyên truyền, quảng bá cho văn hóa đọc cho sinh viên, góp phần tạo thói quen mua sách, đọc sách và từng bước hình thành văn hóa đọc trong nhà trường.

Tuy nhiên, một thực trạng đáng báo động trong những năm gần đây đó là xu hướng lười đọc sách, ngại đọc sách và sự “phai nhạt” thói quen đọc sách của công chúng, trong đó đáng chú ý đến giới trẻ và sinh viên. Theo thống kê của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch công bố ngày 12/4/2013 dựa trên báo cáo của các thư viện gửi về Bộ thì người Việt Nam đọc trung bình 0,8 cuốn sách/người/năm (tức là chưa được 1 cuốn sách). Tỷ lệ sách bình quân/ đầu người tại các thư viện công cộng là 0,38 cuốn. Theo thống kê tại một trường đại học cho thấy có 63,82% sinh viên đã có nghe nói về văn hóa đọc thông qua các phương tiện truyền thông, tuy nhiên khi được hỏi, bạn hiểu “Thế nào là văn hóa đọc?” thì chỉ có 25% sinh viên hiểu được khái niệm về văn hóa đọc, số còn lại trả lời có nghe nói đến nhưng không rõ lắm. Có 6,99 % sinh viên thích đọc sách kinh điển và 10,63% sinh viên thích đọc sách lý luận. 80,85% sinh viên đã dành thời gian cho việc đọc sách chuyên ngành, tài liệu tham khảo. 31,91% sinh viên thích đọc truyện tranh, 44,37% sinh viên thích đọc tiểu thuyết, truyện ngắn. 61,39% sinh viên thường mua thêm sách để đọc, 29,48 % không mua sách. Số lượng sinh viên sử dụng thời gian đọc sách mỗi ngày từ 30 phút trở lên là 86,32%, 1 giờ trở lên là 71,42%, 3 giờ trở lên là 12,15%. Bên cạnh việc đến thư viện để đọc sách,

55,92% sinh viên còn tìm đến các nguồn khác như đọc miễn phí tại các nhà sách, 65,04% sinh viên mượn bạn bè, 7,62% thuê sách tại các quầy sách tư nhân, đặc biệt 68,69 % sinh viên đọc sách trên mạng internet.

Thế kỷ XXI với sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ thông tin, truyền thông, văn hóa đọc đã bị lấn át bởi sự lôi cuốn của việc sử dụng mạng internet và các phương tiện nghe, nhìn. Văn hóa đọc trong trường đại học bị suy giảm và có những thay đổi. Bên cạnh những tấm gương có ý chí phấn đấu trong học tập, ham đọc sách, nghiên cứu tài liệu và sử dụng thư viện tích cực, một trong những biểu hiện của sự hạn chế về văn hóa đọc của sinh viên là tình trạng phần lớn sinh viên chỉ học và đọc khi các kỳ thi đã tới gần, học đôi phó - học để thi. Tài liệu, sách, báo, sinh viên chỉ đọc khi giảng viên yêu cầu làm tiểu luận, bài tập lớn, hay thuyết trình về một đề tài hoặc chỉ phục vụ cho kỳ thi, tức là chỉ khi bị áp chế, bắt buộc, sinh viên mới có ý thức đọc mang tính tức thời. Cách học đó khiến người học không tạo được tính chủ động tích cực trong học tập, nghiên cứu và thói quen đọc sách, mà đọc theo nhu cầu hoặc sở thích. Chính vì vậy, sinh viên trở nên thụ động trong việc đọc và nghiên cứu tài liệu, sách, báo để tìm trong đó những kiến thức phục vụ cho việc tự học và nghiên cứu khoa học. Có thể nói sự thụ động trong văn hóa đọc đã và đang làm nghèo tri thức, tâm hồn và văn hóa của sinh viên.

Mặt khác, xét về mặt đáp ứng nhu cầu đọc, có thể nói mặc dầu có sự quan tâm đầu tư của nhà nước trong những năm gần đây, hệ thống thư viện của các trường đại học hiện nay còn gặp nhiều khó khăn như: nguồn lực thông tin vẫn chưa đáp ứng với nhu cầu ngày càng đa dạng của sinh viên; chưa xây dựng được chiến lược phát triển văn hoá đọc; công tác tuyên truyền, hướng dẫn và phát động phong trào đọc sách trong sinh viên chưa thường xuyên; nhiều trường chưa xây dựng được hệ thống thư viện số để tạo điều kiện thuận lợi cho sinh viên đọc tài liệu. Nghị quyết số 05-NQ/BCSD ngày 06/1/2010 của Ban Cán sự Đảng Bộ Giáo dục và Đào tạo về đổi mới quản lý giáo dục đại học Việt Nam giai đoạn 2010-2012 cũng đã chỉ rõ: “Thư viện các trường còn nghèo, giáo trình tài liệu chưa đáp ứng yêu cầu cả về số lượng và chất lượng”. Tại Hội nghị thư viện các

trường đại học, cao đẳng lần thứ nhất do Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch phối hợp Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức tại thành phố Đà Nẵng (10/2008), đã nhận định: “Thư viện các trường đại học đang phải đối diện với nhiều cơ hội và thách thức trong quá trình hội nhập, những khó khăn tập trung vào: Nguồn lực thông tin còn nghèo nàn, cần được tăng cường; công nghệ phát hiện tài nguyên thông tin hiện đại, qui trình và nghiệp vụ quản lý chưa được thống nhất và chuẩn hóa; Bên cạnh đó sự phối hợp liên kết, liên thông giữa các thư viện còn yếu nên chưa tạo ra được một sức mạnh tập trung”.

Nhìn chung, do nhiều yếu tố khách quan và chủ quan, việc đọc sách của xã hội ta hiện nay đang có nhiều biến động được thể hiện ở một số nguyên nhân sau:

- **Lười đọc sách.** Tình trạng lười đọc sách có ở tất cả các thành phần, lứa tuổi trong đó có sinh viên ngày một tăng trong khi xã hội đang rất cần tri thức. Hiện tượng này xảy ra đồng nghĩa với việc văn hóa nghe, nhìn đang có ảnh hưởng rất mạnh đến văn hóa đọc và công nghệ "mì ăn liền": đọc nhanh, đọc ngắn, đọc sách mỏng trở thành phổ biến.

Các đối tượng là sinh viên thì ngại đọc sách dày, sách kinh điển, sách lý luận. Có những cuốn như Tô Tâm, giá 2000 đồng/cuốn, Lão Tử 6000 đồng/cuốn... những cuốn sách có giá trị được "đại hạ giá" vẫn không được các bạn trẻ ngó ngàng. Cũng theo điều tra xã hội thì có đến 18,18% sinh viên chỉ đọc có 15 phút một ngày, trong khi chỉ có trên 33% là đọc 3 tiếng một ngày. Lý giải điều này, người ta cho rằng văn hóa nghe, nhìn đang lấn át khi chỉ cần nghe đài, xem tivi, nhấp chuột là các bạn có thể có mọi thông tin từ trong nước đến thế giới với muôn hình vạn vẻ những sự kiện, vấn đề đang diễn ra xung quanh.

Việc lười đọc sách, đọc không đều trong xã hội ta hiện nay để lại điều lớn nhất đó là Sự thiếu hụt tri thức đối với tầng lớp sinh viên. Việc dành thời gian quá ít ỏi cho việc đọc đã khiến họ không có chiều sâu tri thức, lười vận động, thiếu tìm tòi, và đây là một nguy cơ xấu đối với sự phát triển của một xã hội.

- Nguyên nhân thứ hai khiến nhiều SV quay lưng với văn hóa đọc là sự bận rộn. Họ cho rằng không thể ngồi cầm quyển sách mà “nhâm nhi” như các cụ ngày xưa. Học, làm thêm, giải trí và cả thời gian để... yêu nữ đã chiếm hết quỹ

thời gian của họ. Thời buổi hiện đại, chạy đua với thời gian để kiếm tiền, để cạnh tranh tìm việc làm, và thậm chí chạy đua với thời gian để chơi... nên việc đọc và nghiền ngẫm các tác phẩm là thực sự khó khăn, là không tưởng, là “hâm”.

- Một nguyên nhân rất quan trọng nữa là cách học từ thời kỳ học phổ thông cho đến đại học, cao đẳng chưa tạo cho học sinh, sinh viên thói quen đọc sách. Cách học theo mẫu, rập khuôn, khô cứng, gò bó, dạy học theo kiểu đọc chép đã triệt tiêu nhu cầu, khả năng đọc sách của học sinh, sinh viên. Bên cạnh đó, giá sách khá cao cũng là một nguyên nhân nữa để hạn chế việc đọc sách của học sinh, sinh viên hiện nay.

Đối với sinh viên Học viện Báo chí và Tuyên truyền thì thói quen đọc sách vẫn được duy trì, tuy nhiên còn rất nhiều sinh viên chưa có thói quen này.

Qua phân tích trên, chúng ta đã có được một cái nhìn tổng quát về thực trạng của văn hóa đọc trong các trường đại học xét từ hai góc độ, người đọc và mức độ đáp ứng nhu cầu đọc tại các thư viện. Từ đó, đưa ra đề xuất những giải pháp để phát triển văn hóa đọc trong nhà trường đại học giai đoạn hiện nay.

4. Một số giải pháp phát triển văn hóa đọc cho sinh viên Học viện Báo chí và Tuyên truyền

Học viện Báo chí và Tuyên truyền là một cơ sở giáo dục về báo chí truyền thông hàng đầu của ngành Báo chí Việt Nam. Trong những năm gần đây Học viện đã mở thêm một số mã ngành mới với số lượng học viên, sinh viên theo học tương đối đông, do đó mà nhu cầu đọc sách cũng tăng lên đáng kể. Hơn nữa, việc đổi mới chương trình đào tạo từ niên chế sang tín chỉ đòi hỏi các bạn sinh viên cũng phải thay đổi phương pháp học tập, nâng cao tính chủ động để đáp ứng được yêu cầu đào tạo. Chính vì vậy, thời gian gần đây, được sự quan tâm kịp thời của lãnh đạo Học viện, Thư viện đã có nhiều đổi thay và trở thành môi trường học tập lý tưởng ngoài giảng đường cho sinh viên. Cùng với sự phát triển Thư viện đã đáp ứng được nhu cầu bạn đọc cũng như mục tiêu giáo dục và đào tạo của Học viện. Với cơ sở vật chất, trang thiết bị hiện đại như hệ thống máy tính phục vụ tra cứu dữ liệu, hệ thống phòng đọc; Phòng mượn sách với đầy đủ các sách chuyên ngành, Sách tham khảo đa dạng và phong phú; Phòng

đọc Báo, tạp chí; Phòng đọc sách ngoại văn; Phòng đọc mở, Phòng sách Kinh điển... phong phú, Trung tâm đã thu hút một số lượng không nhỏ sinh viên trong trường. Ngoài ra, Trung tâm còn có trang Thư viện số: thuvien.ajc.edu.vn:8080/dspace với số lượng sách đã được số hóa để giúp học viên, sinh viên thuận lợi cho việc tra cứu thông tin phục vụ cho việc học tập.

Đọc sách là một hoạt động văn hóa, chúng ta không thể có một xã hội phát triển bền vững nếu thiếu đi các giá trị văn hóa. Sách thực chất đã tồn tại qua các nền văn hóa, điều đó khẳng định giá trị trường tồn của nó. Con người rất có thể sẽ trở nên ngày một nông cạn, trở thành nạn nhân của chính những tiến bộ của mình, nếu không biết quay về trở lại với sách vở, cái kho vô tận mà từ thời xa xưa, tổ tiên của loài người đã hết đời này qua đời khác bồi đắp nên. Thư viện là một thiết chế văn hóa, đóng vai trò quan trọng trong việc phát triển văn hóa đọc. Trung tâm Thông tin khoa học, Học viện Báo chí và Tuyên truyền được sự quan tâm của Lãnh đạo Học viện, đã từng bước đổi mới hoạt động nhằm phục vụ một cách tối đa nhu cầu đọc sách của sinh viên trong Học viện. Điều này đã góp một phần không nhỏ trong việc phát triển toàn diện nhân cách của sinh viên nghệ thuật để sau này trở thành “những chiến sĩ trên mặt trận văn hóa”.

Trong bài viết này, tác giả đưa ra một số giải pháp cụ thể nhằm góp phần vào việc phát triển văn hóa đọc cho sinh viên Học viện Báo chí và Tuyên truyền, cụ thể như sau:

- Ban hành các cơ chế, chính sách cụ thể để phát triển văn hóa đọc trong nhà trường. đầu tư hơn nữa cho các hệ thống thư viện, xây dựng hệ thống thư viện trường học hiện đại và nuôi dưỡng nó hoạt động thường xuyên có hiệu quả là đầu tư cho tương lai của Học viện, có đủ kinh phí hoạt động và phát triển ngang tầm các hệ thống thư viện trong nước, nhằm thu hút đảm bảo cho sinh viên được sử dụng thư viện trường học như một công cụ học tập có hiệu quả và quan trọng hơn là xây dựng thói quen đọc và giáo dục kỹ năng đọc, kỹ năng khai thác tri thức trong thư viện, kể cả khai thác tri thức trong môi trường điện tử.

- Tăng cường các hoạt động tuyên truyền, giới thiệu sách cho sinh viên hưởng ứng Ngày sách và bản quyền thế giới 23/4 hằng năm, nhằm khuyến

khích, đưa phong trào đọc sách, báo trở thành thành nét đẹp văn hóa của con người Việt Nam trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế. Vì vậy, các trường đại học cần tổ chức nhiều hoạt động hưởng ứng nhân ngày 23/4 hằng năm để lôi cuốn, thu hút sinh viên. Đó có thể là các hoạt động như: triển lãm sách, báo, tạp chí; tổ chức hội nghị bạn đọc; thi đọc sách, thuyết trình, giới thiệu về sách; phối hợp với các nhà xuất bản, nhà sách tặng sách và bán sách trợ giá, giảm giá cho sinh viên...

- Hướng dẫn và tạo điều kiện cho sinh viên tự học, tự nghiên cứu có hiệu quả thông qua việc đọc sách: Để thực hiện đổi mới phương pháp dạy - học, mỗi giảng viên phải xây dựng và hình thành thói quen đọc cho sinh viên; giảm thời lượng dạy học, yêu cầu sinh viên phải đọc giáo trình, tài liệu tham khảo để bổ sung, tích lũy kiến thức. Bố trí kế hoạch thực hiện chương trình hướng dẫn kỹ năng đọc sách, tra cứu thông tin và sử dụng thư viện cho sinh viên vào đầu năm học; giảng viên thực hiện nội dung này thông qua các học phần trong chương trình đào tạo. Qua đó giúp sinh viên biết lựa chọn nội dung cần đọc; biết định hướng nguồn tài liệu cần thiết cho bản thân; biết tiếp thu nội dung đã đọc; biết vận dụng các kỹ thuật đọc như ghi chép, tóm tắt nội dung...; biết vận dụng vào thực tiễn những nội dung đọc. Thư viện cần tổ chức các hoạt động tuyên truyền để cho sinh viên các khóa học ngay khi vào trường những nội dung liên quan đến hoạt động của thư viện và văn hóa đọc trong nhà trường như: hệ thống dữ liệu của thư viện bao gồm sách truyền thống và sách điện tử; phương pháp đọc sách hiệu quả; phương pháp tra cứu tài liệu...

- Để sinh viên nâng cao văn hóa đọc, Học viện nên thành lập Ban vận động đọc sách gồm đại diện Công đoàn, Đoàn Thanh niên, Hội sinh viên, các Câu lạc bộ... để xây dựng chiến lược, kế hoạch dài hạn, ngắn hạn phát triển văn hóa đọc. Ban vận động đọc sách tổ chức hướng dẫn, đôn đốc, giám sát việc thực hiện kế hoạch và đề xuất khen thưởng kịp thời các tổ chức, cá nhân điển hình.

TÌM HIỂU VĂN HÓA ĐỌC CỦA SINH VIÊN HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN

ThS. Nguyễn Thị Kim Oanh
Trung tâm Thông tin khoa học,
Học viện Báo chí Tuyên truyền

MỞ ĐẦU

Cùng với sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ thông tin, cuộc sống hàng ngày được nâng cao với đầy đủ tiện nghi, vật chất. Người ta cho rằng các phương tiện nghe nhìn có thể đáp ứng tối ưu mọi nhu cầu hưởng thụ nghệ thuật, bồi dưỡng tinh thần và tình cảm thẩm mỹ của con người, văn hóa đọc không còn giữ vị trí độc tôn như trước mà đã bị văn hóa nghe nhìn lấn áp. Thậm chí nhiều người đổ lỗi cho sự phát triển của công nghệ đã khiến cho văn hóa đọc ngày càng bị lãng quên. Tuy nhiên, nếu phân tích một cách kỹ lưỡng chúng ta sẽ thấy rằng, cho dù xã hội có phát triển đến đâu thì văn hóa đọc vẫn được duy trì và phát triển phù hợp theo xu hướng chung của xã hội. Xu hướng thế giới cho thấy, việc ra đời sách điện tử không hề làm mất đi văn hóa đọc mà thậm chí bởi sự tiện dụng, sách điện tử còn làm cho số người đọc tăng lên. Chúng ta không nên gạt bỏ một công nghệ hiện đại khi mà nó hoàn toàn có khả năng thúc đẩy sự phát triển văn hóa đọc. Bởi lẽ các loại hình văn hóa khác như văn hóa nghe nhìn, không lấn át văn hóa đọc mà chúng chỉ bổ sung cho nhau, mỗi loại hình có một thế mạnh riêng. Văn hóa đọc bao giờ cũng đóng vai trò chủ đạo trong việc truyền bá và tiếp thu kiến thức một cách hệ thống và sâu sắc mà văn hóa nghe nhìn không thể làm được như vậy. Trong khi văn hóa nghe nhìn lấy đi sự sáng tạo, trí tưởng tượng thì văn hóa đọc lại làm giàu thêm những thứ đó. Đọc sách vẫn luôn được coi là một cách thưởng thức văn hóa sang trọng và có chiều sâu. Vì thế chúng ta không cần quá lo lắng việc xã hội phát triển văn hóa đọc sẽ mất đi, cái cần làm là chúng ta hãy mở rộng hơn những cách tiếp cận việc đọc.

Nằm trong hệ thống giáo dục đại học Việt Nam, Học viện Báo chí và Tuyên truyền là trường đại học trực thuộc Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh. Trường có nhiệm vụ đào tạo và bồi dưỡng đội ngũ giảng viên các ngành lý luận chính trị Mác - Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh, đội ngũ cán bộ tư tưởng - văn hoá, Báo chí và truyền thông đại chúng cho Đảng và Nhà nước trong phạm vi cả nước, vì vậy một trong những nhiệm vụ quan trọng cần phải chú trọng là phát triển văn hóa đọc cho người học. Hay nói cách khác là cần phát triển việc tự học, tự nghiên cứu tài liệu một cách tự giác, mang lại đam mê, thích thú đọc tài liệu cho họ, đồng thời giúp họ nhanh chóng tiếp cận đến nội dung cũng như các loại hình tài liệu khác nhau. Việc tiếp nhận thông tin từ sách, báo, tài liệu có nhiều cách khác nhau nhưng trong đó đọc là một trong những loại hình tích cực nhất cho sinh viên. Nhiệm vụ này trước hết thuộc về Trung tâm thông tin khoa học và các khoa đào tạo trong Học viện. Đây cũng là cơ sở khoa học để tôi lựa chọn vấn đề ***“Tìm hiểu văn hóa đọc của sinh viên Học viện Báo chí và Tuyên truyền hiện nay”*** là đề tài tham luận trong hội thảo khoa học này.

NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN VỀ VĂN HÓA ĐỌC

Khái niệm văn hóa đọc

Có nhiều quan niệm khác nhau về văn hóa đọc. Theo ThS. Chu Văn Khánh, văn hóa đọc là một loại hình hoạt động văn hóa, bởi lẽ: Đọc sách là tiêu thụ, quảng bá những giá trị văn hóa và các giá trị từ sách báo mà người đọc tiếp nhận, đã được công nhận và làm nền tảng để tiếp tục sáng tạo nên những giá trị mới. Vì vậy, có thể xem văn hóa đọc là một chỉ số văn hóa của một cộng đồng, một xã hội.

ThS. Bùi Văn Vượng lại coi thuật ngữ văn hóa đọc là đọc sách có văn hóa, hay xây dựng một xã hội đọc sách. Theo TS. Lê Văn Viết, quan niệm đọc đến một trình độ một mức độ nào đó thì mới được coi là văn hóa đọc. Như vậy, văn hóa đọc có thể hiểu một cách khái quát là cách thức ứng xử và đánh giá đọc của mỗi cá nhân thông qua thói quen đọc, sở thích đọc và kỹ năng đọc của bản thân.

Nội dung của văn hóa đọc

Văn hóa đọc được biểu hiện qua các đặc điểm của người đọc đó là nhu cầu đọc, thói quen đọc và sở thích đọc, kỹ năng đọc và văn hóa ứng xử với tài liệu.

+ Nhu cầu đọc

Nhu cầu đọc là đòi hỏi khách quan của chủ thể (cá nhân, nhóm, xã hội) đối với việc tiếp nhận và sử dụng tài liệu nhằm duy trì và phát triển các hoạt động sống của con người. Nói cách khác, nhu cầu đọc là thái độ của chủ thể với việc đọc như một hoạt động sống không thể thiếu được. Nhu cầu đọc bắt nguồn từ yêu cầu tiếp nhận thông tin khi con người tham gia các hoạt động sống khác nhau, nhưng nó chỉ thực sự hình thành với điều kiện chủ thể có khả năng giải mã thông tin được mã hóa trong tài liệu. Khi đòi hỏi đối với việc đọc trở nên cấp bách, thường xuyên nhu cầu đọc xuất hiện.

+ Thói quen đọc và sở thích đọc

Thói quen là một chuỗi các phản xạ có điều kiện do rèn luyện mà có. Sở thích hay còn gọi là thú vui, thú tiêu khiển là những hoạt động thường xuyên hoặc theo thói quen để đem lại cho con người niềm vui, sự phấn khởi trong khoảng thời gian thư giãn. Thói quen đọc hay sở thích đọc là một hoạt động hay mối quan tâm của con người liên quan đến việc đọc sách, báo, tài liệu có tính chất lặp lại nhiều lần trong thời gian rảnh rỗi nhằm thỏa mãn nhu cầu tinh thần của bản thân.

+ Kỹ năng đọc

Kỹ năng đọc là một loại kỹ năng mềm, phương thức giúp người đọc có thể tiếp cận thông tin một cách nhanh chóng. Cùng với nhu cầu đọc, hứng thú đọc thì kỹ năng đọc là yếu tố quan trọng cấu thành văn hóa đọc. Kỹ năng đọc là thành tố quan trọng nhất trong cấu trúc văn hóa đọc, là khả năng hiểu, lĩnh hội và cảm thụ tác phẩm, biến tri thức kinh nghiệm trong sách thành tri thức, kinh nghiệm của bản thân để có thể vận dụng một cách nhuần nhuyễn, sáng tạo trong khi tiến hành các hoạt động sống khác nhau.

+ Văn hóa ứng xử với tài liệu

Văn hóa ứng xử với tài liệu chính là thái độ và hành động của người đọc đối với tài liệu trong quá trình đọc. Những biểu hiện này phụ thuộc vào tính

cách và nhận thức của mỗi cá nhân bao gồm các thái độ: giữ gìn, khai thác, sử dụng đúng mục đích, không có hành vi làm hư tổn tài liệu. Ngoài ra, văn hóa ứng xử với tài liệu còn thể hiện qua tư thế đọc, nơi lưu trữ tài liệu. Đối với sinh viên, là người tiếp xúc với tài liệu thường xuyên trong quá trình học tập, nghiên cứu, thói quen đọc ảnh hưởng rất lớn đến văn hóa ứng xử với tài liệu của mỗi người. Vì vậy, ngoài việc hình thành thói quen đọc sách hàng ngày, bản thân mỗi người cần tạo cho mình một thái độ trân trọng tài liệu - sản phẩm trí tuệ nhân loại.

Các yếu tố ảnh hưởng đến văn hóa đọc

Văn hóa đọc chịu ảnh hưởng của nhiều yếu tố như:

- + Môi trường xã hội
- + Lứa tuổi
- + Trình độ văn hóa
- + Sự phát triển của khoa học công nghệ
- + Hoạt động của thư viện
- + Phương pháp đào tạo đại học hiện nay

Đặc điểm sinh viên của Học viện Báo chí và Tuyên truyền

- + Đặc điểm về điều kiện sống của sinh viên

Sinh viên là lứa tuổi có nhu cầu tương đối đa dạng, kém ổn định và năng động hơn so với các lứa tuổi khác do những tác động của tâm lý, tính cách và môi trường xã hội xung quanh. Họ đặc biệt có nhu cầu hiểu biết, tìm tòi, sáng tạo, tham gia nhiệt tình các hoạt động tập thể, nghiên cứu khoa học... Ngoài ra, hoàn cảnh sống cũng tác động lớn đến thói quen và nhân cách của sinh viên. Mỗi sinh viên đang theo học tại Học viện Báo chí và Tuyên truyền đều được sinh ra và lớn lên tại một vùng miền khác nhau, điều kiện sống và phong tục tập quán khác nhau. Tuy nhiên, trong môi trường học tập đại học tập trung, họ dần dần thay đổi bản thân để thích nghi với cuộc sống hiện tại. Đó cũng là nguyên nhân hình thành kỹ năng sống khác nhau của mỗi sinh viên nhằm đảm bảo các mối quan hệ trong xã hội.

- + Đặc điểm về điều kiện học tập của sinh viên

Hiện nay, Học viện Báo chí và Tuyên truyền đã và đang đổi mới phương thức đào tạo từ niên chế sang phương pháp đào tạo theo học chế tín chỉ, điều này càng làm cho sinh viên hình thành thói quen học tập tích cực hơn, tự học, tự nghiên cứu và phát huy khả năng thuyết trình, làm việc độc lập hay làm việc nhóm của mình. Tuy nhiên, việc tự học đối với sinh viên không chỉ là việc hoàn thành các nội dung yêu cầu của bài học mà quan trọng hơn là kỹ năng tìm kiếm thông tin liên quan đến nội dung bài học đó. Ngoài ra, phương pháp giảng dạy của giáo viên cũng ảnh hưởng lớn đến văn hóa đọc của sinh viên. Tự học không chỉ được nhìn nhận một phía đối với sinh viên mà nó còn là trách nhiệm của giảng viên. Người dạy cần phải hướng dẫn cụ thể nội dung yêu cầu của môn học, cần chỉ rõ cá nhân làm việc với nhiệm vụ gì, nhóm cần chuẩn bị gì, từ đó họ phân công nhiệm vụ, tìm tài liệu, tập trình bày vấn đề... Nhiệm vụ tiếp theo là củng cố, mở rộng kiến thức, nâng cao kỹ năng (kỹ năng gắn với bài học) cho sinh viên như khái quát tổng hợp, kết nối, tổng thuật nhiều tài liệu...

Vai trò của văn hóa đọc đối với sinh viên Học viện Báo chí và Tuyên truyền

Sinh viên Học viện Báo chí và Tuyên truyền được học tập trong môi trường hiện đại, phương pháp đào tạo mới và được hoạt động trong môi trường quan hệ rộng mở trong và ngoài trường. Hơn hết, họ cần được bổ sung kiến thức - kỹ năng đọc, kỹ năng tìm kiếm thông tin và sử dụng thư viện thành thạo.

Đối với thư viện, cần tích cực nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động bao gồm việc bổ sung tài liệu, tổ chức, quản lý và phát triển tất cả các sản phẩm và dịch vụ, cung cấp tài liệu, khai thác thông tin, hoạt động tuyên truyền giới thiệu tài liệu, hội nghị, hội thảo bạn đọc... tạo môi trường đọc thuận lợi để khuyến khích đọc. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, hiện đại hóa hoạt động thư viện theo hướng đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin để liên kết các dịch vụ và tăng cường nguồn lực thông tin của thư viện theo hướng chia sẻ nguồn lực giữa các loại hình thư viện, đảm bảo việc tiếp cận được các nguồn lực thông tin một cách dễ dàng, đáp ứng nhu cầu thông tin, học tập, giải trí của người đọc.

Về phía bản thân người đọc, chúng ta cần phải tự rèn luyện thói quen đọc sách lành mạnh, tìm hiểu thông tin về sách để tránh mua phải loại sách kém chất lượng. Ngày nay, giới trẻ nói chung và sinh viên nói riêng ngày càng tiếp cận nhiều hơn với các loại hình truyền thông đa phương tiện, trở nên “lười” đọc sách, thư viện cũng vì vậy mà ngày càng vắng bóng sinh viên. Bạn đọc có xu hướng tìm kiếm một cách nhanh chóng, ngắn gọn, dễ hiểu thay vì ngồi đọc, nghiền ngẫm suy nghĩ, ghi chép thông tin. Như vậy, việc hình thành thói quen đọc sách và tạo hứng thú đọc cần được rèn luyện không chỉ trong môi trường giáo dục gia đình, nhà trường mà cả sự quan tâm của thư viện.

THỰC TRẠNG VĂN HÓA ĐỌC CỦA SINH VIÊN HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN

Thế kỷ XXI với sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ thông tin, truyền thông, văn hóa đọc đã bị lấn át bởi sự lôi cuốn của việc sử dụng mạng internet và các phương tiện nghe, nhìn. Văn hóa đọc trong trường đại học bị suy giảm và có những thay đổi, Học viện Báo chí và Tuyên truyền không nằm ngoài số đó. Bên cạnh những tấm gương có ý chí phấn đấu trong học tập, ham đọc sách, nghiên cứu tài liệu và sử dụng thư viện tích cực, còn có những biểu hiện của sự hạn chế về văn hóa đọc của sinh viên là tình trạng phần lớn sinh viên chỉ học và đọc khi các kỳ thi đã tới gần, học đối phó - học để thi. Tài liệu, sách, báo, sinh viên chỉ đọc khi giảng viên yêu cầu làm tiểu luận, bài tập lớn, hay thuyết trình về một đề tài hoặc chỉ phục vụ cho kỳ thi, tức là chỉ khi bị áp chế, bắt buộc, sinh viên mới có ý thức đọc mang tính tức thời. Cách học đó khiến người học không tạo được tính chủ động tích cực trong học tập, nghiên cứu và thói quen đọc sách, mà đọc theo nhu cầu hoặc sở thích. Chính vì vậy, sinh viên trở nên thụ động trong việc đọc và nghiên cứu tài liệu, sách, báo để tìm trong đó những kiến thức phục vụ cho việc tự học và nghiên cứu khoa học. Có thể nói sự thụ động trong văn hóa đọc đã và đang làm nghèo tri thức, tâm hồn và văn hóa của sinh viên.

Nhu cầu về nội dung tài liệu

Theo thống kê cho thấy, có hơn 90% sinh viên thường xuyên đọc các tài liệu liên quan đến môn học nhiều hơn các tài liệu khác. Các tài liệu về tin tức

thời sự, chính trị, an ninh, giáo dục, thể thao, kinh tế... cũng được sinh viên quan tâm nhưng ở phần lớn ở mức độ thỉnh thoảng đọc. Việc thường xuyên đọc các tài liệu liên quan đến môn học và liên quan đến đề tài nghiên cứu khoa học của sinh viên nhằm mục đích phục vụ học tập. Nhiều môn học yêu cầu sinh viên phải đọc tài liệu trước khi đến lớp, nếu không đọc thì sẽ không nắm được các nội dung của bài học, từ đó ảnh hưởng đến kết quả học tập của sinh viên. Điều đó cho thấy sinh viên Học viện Báo chí và Tuyên truyền có sự thụ động trong việc tìm kiếm tài liệu, chỉ có tài liệu liên quan tới môn học và nghiên cứu khoa học sinh viên mới sử dụng. Đây là điểm đáng báo động cho sự sáng tạo, tìm tòi, học hỏi của sinh viên ngày nay.

Mục đích sử dụng tài liệu của sinh viên

Qua nghiên cứu tại thư viện Học viện Báo chí và Tuyên truyền cho thấy sinh viên chủ yếu sử dụng tài liệu cho mục đích học tập và nghiên cứu khoa học, đây cũng là lý do dễ hiểu vì chỉ khi cần tài liệu học tập thì sinh viên mới tìm đến tài liệu. Ngoài ra, thư viện còn có rất nhiều loại hình tài liệu giải trí như báo, tạp chí, tuần san, bản tin,... nên cũng thu hút được một số bạn đọc nhất định. Mỗi bạn đọc khác nhau yêu cầu mỗi loại hình tài liệu khác nhau và mục đích sử dụng tài liệu khác nhau. Do đó bạn đọc cần biết rõ nội dung tài liệu mình cần hay mục đích sử dụng tài liệu của bản thân để có sự lựa chọn hợp lý tại thư viện.

Các hình thức tìm kiếm thông tin của sinh viên

Theo thống kê sinh viên tìm kiếm thông tin trên mạng Internet chiếm số lượng nhiều nhất 34%, thư viện là sự lựa chọn thứ hai của sinh viên chiếm 25%. Thực tế hiện nay cho thấy sự bùng nổ mạng internet toàn cầu giúp con người có nhiều lựa chọn hơn trong việc thỏa mãn nhu cầu thông tin. Các bộ máy tìm kiếm có khả năng cung cấp một lượng thông tin rất khổng lồ, trong đó tìm kiếm bằng Google được sử dụng nhiều nhất hiện nay. Ngoài ra, công cụ này có nhiều tính năng tìm kiếm nâng cao khác nhau, giúp dễ dàng giới hạn phạm vi tìm kiếm. Khi nghiên cứu về việc sử dụng Internet hỗ trợ tìm kiếm thông tin, nhiều sinh viên có những đánh giá khác nhau. Khảo sát mức độ truy cập Internet của sinh viên, tỷ lệ sinh viên sử dụng mạng Internet như một thói quen hàng ngày chiếm

92%. Tuy nhiên, internet cũng là con dao 2 lưỡi, nó cung cấp thông tin cho sinh viên đồng thời nó cũng lấy đi phần lớn thời gian của sinh viên, khiến sinh viên hạn chế giao tiếp, tự kỷ, cận thị là những căn bệnh phổ biến gần đây.

Thời gian để đọc tài liệu của sinh viên

Từ số liệu thống kê cho thấy 41% sinh viên dành từ 1 đến 2 giờ cho việc đọc sách, từ 2 đến 3 giờ là 32% , 21% sinh viên đọc sách từ 3 đến 4 giờ và một số sinh viên dành nhiều thời gian hơn. Như vậy, phần lớn sinh viên dành 1 đến 2 giờ cho việc đọc sách hàng ngày, đây cũng là một con số đáng kể so với việc không đọc sách báo hàng ngày. Đặc biệt với phương pháp học tập mới, nếu sinh viên không đọc sách thì không đảm bảo được yêu cầu của môn học, ảnh hưởng đến kết quả học tập. Xác định thời điểm học tập cũng rất quan trọng. Khả năng lao động trí óc của con người tăng dần từ sáng sớm tới gần trưa sau đó giảm dần, sau bữa ăn trưa nên có giấc ngủ ít nhất là 20 - 30 phút. Hiệu suất học tập của buổi trưa còn cao hơn buổi sáng, đặc biệt là đối với những môn học khó. Buổi chiều hiệu suất học tập sẽ giảm dần về giờ ăn tối. Không nên thức sau 22 giờ đêm vì đầu óc sau một ngày làm việc gần như đã bảo hòa.

Đánh giá thực trạng

Ưu điểm

Qua nghiên cứu cho thấy sinh viên Học viện Báo chí và Tuyên truyền đã biết xác định mục đích đọc sách là để phục vụ cho việc học tập và nâng cao kiến thức bản thân. Nguồn tìm sách của các bạn cũng khá phong phú như internet, thư viện và các nhà sách. Điều này cho thấy sinh viên có nhiều sự lựa chọn và dễ dàng cập nhật thông tin. Sinh viên cũng đã ý thức về hoạt động trong thời gian rảnh là cần đọc sách, như thế việc tự học của sinh viên sẽ ngày càng được cải thiện hơn. Khi thời đại công nghệ thông tin phát triển mạnh thì việc đọc sách được các bạn cho rằng vẫn không thể thiếu, bởi những ưu việt và những lợi ích riêng của sách không gì có thể thay thế được. Hơn thế nữa, mỗi bạn sinh viên cũng có phương pháp đọc sách riêng cho mình, tuy nó chưa phải là hữu hiệu nhất nhưng cũng đã phù hợp cho việc tích lũy kiến thức của các bạn đến bây giờ.

Nhược điểm

Bên cạnh những bạn sinh viên có nhận thức khá tốt về việc đọc sách của bản thân thì vẫn tồn tại những con số ngược lại, con số này nói rằng bạn ấy ít đọc sách vì có cảm giác nhàm chán và tốn thời gian. Cũng bởi vì thế mà thời gian đọc sách một ngày của các bạn ấy cũng rất ít. Số lượng sinh viên ưa chuộng tìm kiếm thông tin trên mạng vẫn còn nhiều, làm nảy sinh vấn đề lười đọc sách của sinh viên. Một bất cập đang tồn tại đó là vấn đề tự học đang được đề cao nhưng vấn đề đọc sách có nhiều sinh viên phớt lờ. Không chỉ thế, thay vì đọc sách các bạn lại sa vào chơi game, thậm chí là các trò chơi vô bổ vừa tốn thời gian, hại sức khỏe và còn tốn tiền. Lựa chọn đọc sách điện tử cũng đang là vấn đề nổi trội, thế nhưng một số bạn cho biết khi đọc sách điện tử các bạn còn mau nhàm chán hơn cả đọc sách in và vì thế nó vẫn chưa đạt được hiệu quả như mong muốn. Mạng xã hội phát triển, người truy cập có thể tìm được rất nhiều kết quả khác nhau. Điều đáng nói là, không phải tất cả thông tin đó đều chính xác. Thậm chí, còn có rất nhiều trang mạng lừa đảo do các thành phần phản động lập ra.

Nguyên nhân

- Ảnh hưởng của các phương tiện thông tin giải trí và mạng internet.

Ngày nay, cùng với sự phát triển mạnh mẽ của khoa học kỹ thuật, các phương tiện truyền thông, điện tử, tin học đã đem đến rất nhiều tiện ích cho con người. Sự phát triển của công nghệ thông tin và viễn thông, các hoạt động sản xuất kinh doanh, giao lưu, trao đổi văn hóa... đã có sự thay đổi mạnh mẽ theo chiều hướng tích cực. Bên cạnh đó, nó cũng mang tới một số ảnh hưởng tiêu cực đặc biệt là giới trẻ mà đối tượng chính là học sinh, sinh viên. Điều kiện đọc của sinh viên cũng dần được nâng lên. Họ không hề thiếu sách, thậm chí có rất nhiều sách để lựa chọn. Sự phong phú, tràn ngập của vô số kênh thông tin trên mạng Internet, trên truyền hình... đã làm cho họ không còn đủ sự kiên nhẫn để tìm kiếm những cuốn sách hay. Sinh viên ngày nay có rất nhiều phương tiện thông tin giải trí khác ngoài việc học. Nhiều người mất hàng giờ ngồi trong quán Game - Internet trong khi dành thời gian cho việc học thì rất ít. Nhờ tính cập

nhật, nhanh và giao diện bắt mắt kèm theo những hình ảnh minh họa độc đáo mà các phương tin thông tin ngày nay được giới trẻ rất ưa chuộng.

- Phương pháp dạy và học trong trường đại học hiện nay.

Phương pháp dạy và học có ảnh hưởng lớn đến trình độ, văn hóa đọc của sinh viên. Hiện nay, nhà trường đã đổi mới phương pháp dạy học theo tín chỉ giúp cho sinh viên chủ động hơn trong việc học và tìm kiếm tài liệu. Đồng thời phương pháp này cũng tạo cho sinh viên thói quen lên thư viện đọc sách để phục vụ vấn đề học tập. Thư viện còn có những tài liệu không phổ biến như luận án, luận văn, đề tài khoa học... đó là lý do sinh viên dần dần phải làm quen với việc lên thư viện đọc sách.

- Chất lượng hoạt động của thư viện.

Thư viện nằm trong khối liên kết giữa nhà trường và sinh viên. Chính vì vậy, hoạt động của thư viện có ảnh hưởng rất nhiều đến quá trình tự đào tạo. Mặc dù đã được nhà nước, nhà trường quan tâm hỗ trợ đầu tư và phát triển nhưng thư viện vẫn chưa thực sự đáp ứng được hết các nhu cầu của bạn đọc.

- Nhiều thể loại sách không đáp ứng được nhu cầu đọc.

Thị trường sách tràn ngập các thể loại khác nhau với trang bìa bắt mắt hấp dẫn bạn đọc. Nhưng ngược lại nội dung của nó không thỏa mãn được nhu cầu tin của bạn đọc gây nên tình trạng hụt hẫng, mất niềm tin vào sự chính xác của sách. Bạn đọc cần nắm rõ nhu cầu của mình để tránh tìm phải sách không đúng nội dung mà mình mong muốn.

Ngoài ra còn nhiều nguyên nhân khác nữa như: sự áp lực, mệt mỏi vì đi làm thêm; nghiện mạng internet, nghiện game; phụ thuộc quá nhiều vào các loại hình truyền thông; sự thiếu linh hoạt trong các phương pháp đọc... cũng làm ảnh hưởng đến nhu cầu đọc của sinh viên hiện nay.

MỘT SỐ GIẢI PHÁP NÂNG CAO VĂN HÓA ĐỌC

CHO SINH VIÊN HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN

Chủ động xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện để nâng cao văn hóa đọc của sinh viên

- *Điều tra nhu cầu đọc của sinh viên*

Sinh viên là đối tượng có nhu cầu tin đa dạng và phức tạp, bao gồm nhu cầu về loại hình tài liệu, ngôn ngữ tài liệu, nội dung tài liệu, phương thức tra cứu... Để đảm bảo việc thỏa mãn toàn bộ các nhu cầu đó, trước hết cần tiến hành nghiên cứu, khảo sát nhu cầu tin của sinh viên để biết được sinh viên có những nhu cầu gì? Mức độ của các nhu cầu đó? Đánh giá, góp ý của họ về Trung tâm Thông tin khoa học mà họ sử dụng? Thói quen đọc sách của mỗi sinh viên như thế nào? Kỹ năng của sinh viên ở mức độ nào? Việc điều tra này được thực hiện bởi một cá nhân hay một nhóm cán bộ thuộc Học viện Báo chí và Tuyên truyền hoặc thuộc Trung tâm Thông tin khoa học.

- Tổ chức khảo sát định kỳ thực trạng văn hóa đọc của sinh viên

Sinh viên Học viện Báo chí và Tuyên truyền là đối tượng đang học tập, nghiên cứu tại các chuyên ngành khác nhau. Để đáp ứng nhu cầu tin của đông đảo sinh viên và phát triển nguồn lực thông tin của mình, Trung tâm Thông tin khoa học trong những năm qua đã tiến hành điều tra, khảo sát nhu cầu đọc cũng như văn hóa đọc của sinh viên. Tuy nhiên, mức độ nghiên cứu chưa sâu và việc điều tra nhu cầu tin chưa được thường xuyên. Thêm vào đó, nghiên cứu văn hóa đọc của sinh viên là một quá trình lâu dài, bởi hoàn cảnh xã hội luôn luôn thay đổi theo từng giai đoạn nhất định và nhu cầu đọc của sinh viên ở mỗi thời kỳ xã hội khác nhau, sinh viên của mỗi trường đại học có nhu cầu tin phù hợp với yêu cầu đào tạo khác nhau, ở mỗi vùng miền việc đọc sách của sinh viên có những đòi hỏi đặc trưng. Do vậy, khi tiến hành nghiên cứu văn hóa đọc của sinh viên cần tổ chức tiến hành nghiên cứu định kỳ 3 năm một lần về thực trạng đọc sách của sinh viên trong trường làm cơ sở xây dựng các kế hoạch dài hạn phát triển và đồng bộ văn hóa đọc. Công việc này thường do bộ phận phục vụ bạn đọc thực hiện, nhằm mục đích nghiên cứu thống kê nhu cầu và khuynh hướng sử dụng thông tin và tài liệu tại các thư viện, các trung tâm thông tin. Ngoài cách điều tra phổ biến hiện nay, có thể bổ sung thêm bằng cách phỏng vấn trực tiếp người đọc, thu thập ý kiến người đọc qua e-mail, qua diễn đàn trên các trang web của thư viện, cán bộ thư viện tại phòng phục vụ quan sát người đọc trong

quá trình đọc tài liệu, phân tích yêu cầu, phân tích các thông tin phản hồi từ việc sử dụng sản phẩm và dịch vụ tại thư viện.

Mỗi lần điều tra, khảo sát nhu cầu đọc, người thực hiện cần đề ra mục đích rõ ràng. Kết quả phiếu điều tra phải được phục vụ cho một mục tiêu cụ thể của thư viện. Việc phân tích các kết quả thống kê sẽ góp phần giúp các cấp quản lý ra quyết định về chính sách, chiến lược bổ sung phát triển nguồn lực thông tin, là điều kiện phát triển các sản phẩm và dịch vụ thông tin, chia sẻ thông tin liên thư viện trong tương lai tại Việt Nam.

Sau mỗi lần thực hiện khảo sát có thể so sánh với kết quả khảo sát trước đó nhằm đưa ra kế hoạch phù hợp, những mặt tích cực cần phát huy và tiếp tục nâng cao hơn nữa, những mặt hạn chế cần có cách khắc phục và thay đổi.

Như vậy, việc điều tra khảo sát nhu cầu đọc của sinh viên theo định kỳ để ghi nhận những thay đổi của nghiên cứu trong một khoảng thời gian nhất định. Quá trình khảo sát cần có sự tham gia của cán bộ thư viện và các đơn vị đào tạo phối hợp thực hiện nhằm mang lại kết quả xác thực.

Đa dạng hóa, nâng cao chất lượng sản phẩm và dịch vụ thông tin thư viện

Việc xây dựng học liệu điện tử phục vụ học tập tại thư viện góp phần làm đa dạng hóa loại hình tài liệu, bổ sung nguồn tài liệu mới dưới hình thức các tư liệu trực tuyến đa phương tiện. Đây là tiền đề xây dựng mô hình phục vụ bạn đọc mới - mô hình hệ thống thông tin - thư viện hiện đại, lưu trữ và chia sẻ trực tuyến tài liệu, thông tin cho các đối tượng bạn đọc. Mô hình này giúp sinh viên có thể tự tìm tài liệu phục vụ cho việc học của mình, trong khi giảng viên chủ yếu tập trung vào nêu vấn đề và trang bị phương pháp nghiên cứu, học tập. Ngoài ra, học liệu điện tử còn tạo cơ hội cho sinh viên trong việc tiếp cận kiến thức, kích thích có thói quen làm việc với máy tính, đây chính là một kỹ năng không thể thiếu đối với sinh viên hiện nay.

Để thực hiện xây dựng cơ sở dữ liệu học liệu điện tử, Trung tâm phải được trang bị, bổ sung các phương tiện hiện đại và đường truyền internet tốc độ cao. Tiếp tục xây dựng, hoàn chỉnh cơ sở dữ liệu giáo trình toàn văn. Đây là nguồn thông tin tri thức lớn và luôn được cập nhật để có thể xây dựng được kho

giáo trình trực tuyến và học liệu điện tử lớn. Tiến hành số hóa các nội dung tài liệu học tập, xây dựng các giáo trình cốt lõi thành các bài giảng trực tuyến, ngân hàng câu hỏi và thuật ngữ trực tuyến cho các bài giảng. Việc xây dựng cơ sở dữ liệu toàn văn đã được Trung tâm thực hiện từ năm 2013, khi tiến hành xây dựng trang web Thư viện số, đến nay đã có trên 4.260 tài liệu số dưới dạng toàn văn được cập nhật. Nguồn cơ sở dữ liệu này cần được bổ sung và phát triển thường xuyên trong thời gian tới.

Trung tâm cần tổ chức tốt các dịch vụ thông tin theo nhóm, phục vụ chương trình học chế tín chỉ theo các hướng: Phát triển và cung cấp học liệu theo từng vấn đề của môn học dưới dạng giấy hoặc tài liệu điện tử; Cung cấp các trang điện tử toàn văn có liên quan đến học liệu cho bạn đọc; Cung cấp dịch vụ in ấn, photo tự động: cài đặt tự động chế độ nạp lệ phí và khi tiến hành in và photo thì máy sẽ tự trừ tiền trong tài khoản của bạn đọc.

Phát triển dịch vụ mượn liên thư viện - Mượn liên thư viện là hình thức phục vụ bạn đọc khi sử dụng nguồn lực thông tin của các thư viện, cơ quan thông tin khác trong và ngoài nước để đáp ứng nhu cầu đọc và thông tin của người dùng tin của thư viện mình. Việc phát triển dịch vụ này có thể thực hiện được thông qua sự liên kết giữa các thư viện trong cùng hệ thống Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh. Vì nguồn lực thông tin của các thư viện này có sự giống nhau về lĩnh vực nội dung của tài liệu được bổ sung, chủ yếu thuộc lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn. Điều này sẽ tiết kiệm được kinh phí và công sức của cán bộ thư viện trong bổ sung, xử lý và lưu trữ tài liệu của các thư viện thành viên, đồng thời phát huy với hiệu quả cao nhất vốn tài liệu, thông tin của các thư viện.

Để có thể tổ chức mượn liên thư viện với hiệu quả cao, trước hết phải có sự liên kết và cam kết (nghĩa vụ, trách nhiệm, chi phí,...) giữa các thư viện tham gia. Điều kiện quan trọng để duy trì mượn liên thư viện là phải có mục lục liên hợp giữa các thư viện tham gia. Chỉ như vậy, thư viện mới biết bạn đọc có thể mượn sách gì, ở thư viện nào, chi phí bao nhiêu. Về phía bạn đọc, họ không cần biết cuốn sách nằm ở thư viện nào, mà chỉ cần biết họ có thể mượn qua thư viện

mà họ là bạn đọc với chi phí bao nhiêu. Một trong những điều kiện tiên quyết để chia sẻ nguồn lực thông tin là các hệ thống phần mềm phải có khả năng chia sẻ dữ liệu dễ dàng. Các thư viện phải dùng chung các chuẩn mô tả thư mục, xử lý tài liệu. Nếu áp dụng những chuẩn này, có thể tổ chức mượn liên thư viện không chỉ giữa các thư viện trong nước với nhau mà còn với các thư viện nước ngoài.

Ngoài ra, để giúp bạn đọc nắm bắt được nhanh chóng, đầy đủ và toàn diện thông tin thư mục mới nhất hoặc những thành tựu mới trong các lĩnh vực khoa học, rút ngắn thời gian tra tìm thông tin để thực hiện mục đích nghiên cứu, giảng dạy và học tập của họ, Trung tâm cần nâng cấp dịch vụ cung cấp thông tin theo chuyên đề và dịch vụ dịch thuật tài liệu phục vụ chương trình học tập của các khoa, bộ môn trong Học viện. Hiện nay, Trung tâm cũng đã biên soạn ấn phẩm thông tin chuyên đề nhưng mới chỉ dừng lại ở việc lựa chọn các bài viết đăng trên các báo, tạp chí về một chủ đề nhất định. Để có thể tiến hành dịch vụ này cần phải có đội ngũ cán bộ giỏi về nghiệp vụ, có trình độ ngoại ngữ, hiểu biết sâu về các ngành khoa học, các lĩnh vực trong trường, có khả năng đưa ra được các danh mục chuyên đề phù hợp với nội dung đào tạo trong Học viện.

Nâng cao dịch vụ tra cứu, kết nối tư vấn thông tin cho sinh viên, tăng khả năng tương tác giữa sinh viên và thư viện - sinh viên cùng trao đổi, đánh giá và phản hồi lại các vấn đề nhằm cải thiện chất lượng dịch vụ. Sử dụng các ứng dụng web trong việc tăng cường quảng bá hình ảnh thư viện và các sản phẩm - dịch vụ hiện đại thông qua công nghệ truyền thông đa phương tiện.

Sử dụng tổng hợp các biện pháp nâng cao văn hóa đọc cho sinh viên

- Trang bị kiến thức, kỹ năng sử dụng và tiếp nhận thông tin

Cần hiểu rõ rằng kiến thức thông tin không chỉ đơn thuần là những kỹ năng cần thiết để tìm kiếm thông tin một cách hiệu quả, nó bao gồm cả những kiến thức về các quyền lợi do pháp luật quy định liên quan đến việc truy cập nguồn thông tin. Đây có lẽ là mảng kiến thức cần phải được đặc biệt nhấn mạnh trong bối cảnh Việt Nam hiện nay, khi mà vấn đề bản quyền và sở hữu trí tuệ đang trở thành vấn đề toàn cầu. Sinh viên hiện nay đang học tập trong môi trường giáo dục hiện đại, linh hoạt, họ trở thành trung tâm của quá trình dạy và

học. Việc trang bị kiến thức thông tin cho sinh viên ngày càng trở nên quan trọng, nó giúp cho họ chủ động tiếp cận các nguồn thông tin, tri thức mới thông qua khả năng xác định nhu cầu tin, đánh giá và sử dụng thông tin một cách có hiệu quả. Trung tâm Thông tin khoa học là môi trường quan trọng nhất giúp người dùng tin khai thác hiệu quả nguồn lực thông tin, kể cả tài liệu in ấn và tài liệu điện tử với hỗ trợ của các công cụ tra cứu thông tin. Trước hết, Học viện và Trung tâm Thông tin khoa học cần đa dạng hóa và nâng cao chất lượng nguồn lực thông tin, bởi nếu như nguồn lực thông tin phong phú và đầy đủ, sinh viên có điều kiện để triển khai vấn đề học tập và nghiên cứu có chất lượng và tính khả thi. Điều này sẽ tác động rất tích cực đến thói quen sử dụng thông tin của sinh viên, đơn giản vì họ đã thấy được lợi ích thiết thực từ việc sử dụng thư viện và các tài nguyên của nó. Trên thực tế, sự nghèo nàn thông tin tại thư viện cũng như các phòng tư liệu cũng là một trong những nguyên nhân kéo theo sự cầu thả và thiếu chính xác trong không ít công trình nghiên cứu.

- Giáo dục ý thức tự giác nghiên cứu tài liệu cho sinh viên

Trước hết, với các tổ chức ngoài trường cần tổ chức nhiều hoạt động thu hút sinh viên tham gia như Ngày hội sách và văn hóa đọc, Triển lãm sách, Hội chợ sách... nhằm nâng cao ý thức đọc sách của sinh viên, nhận thức được tầm quan trọng của việc đọc sách đối với việc giáo dục và hình thành nhân cách con người. Từ đó, khuyến khích đọc và hình thành thói quen đọc tạo nền tảng quan trọng cho việc tự học, học tập suốt đời. Khuyến khích các nhà sách xây dựng khu vực đọc sách và khu vực giới thiệu sách mới để định hướng, giới thiệu và phục vụ công chúng. Trung tâm thông tin khoa học cần tổ chức hướng dẫn khai thác thông tin trên các phương tiện khác nhau, đào tạo kiến thức thông tin và giáo dục ý thức sử dụng thông tin đúng đắn hiệu quả, phù hợp với lứa tuổi và mục đích sử dụng.

Ngoài ra văn hóa đọc sách của sinh viên còn thể hiện ở văn hóa ứng xử với tài liệu của cá nhân đó. Đó là việc tiếp xúc với tài liệu, thái độ bảo quản và cách sắp xếp tài liệu của mỗi bạn đọc. Để nâng cao ý thức giữ gìn tài liệu, Trung tâm Thông tin khoa học cần xây dựng quy chế sử dụng thư viện đầy đủ, chặt chẽ

và dân chủ đối với mọi đối tượng sử dụng thư viện. Đặc biệt về các hành vi làm hư hại tài liệu thư viện như làm bẩn, làm rách hoặc cắt xé trang tài liệu... Trung tâm cần đưa ra các hình thức phạt một cách cụ thể và nghiêm ngặt nhằm nâng cao ý thức bảo vệ tài liệu bạn đọc, tránh làm tổn hại đến tuổi thọ của sách.

- Đẩy mạnh hoạt động phổ biến văn hóa đọc cho sinh viên

Để tổ chức các hoạt động tuyên truyền văn hóa đọc mang lại hiệu quả đối với bạn đọc nói chung và sinh viên Học viện Báo chí và Tuyên truyền nói riêng cần có nhiều sự phối hợp của nhiều tổ chức đoàn thể xã hội khác nhau, sự khuyến khích và ủng hộ của Lãnh đạo Học viện, các tổ chức chính trị trong đó có sự góp sức của Đoàn thanh niên và Hội sinh viên trường.

Trước hết triển khai thường xuyên, liên tục các hoạt động truyền thông nhằm nâng cao nhận thức, phổ biến chủ trương của Đảng, pháp luật, chính sách của Nhà nước liên quan đến văn hóa đọc, trách nhiệm của các cấp, các ngành, cộng đồng, gia đình, cá nhân trong việc xây dựng và phát triển văn hóa đọc. Tăng cường tuyên truyền công tác, vận động, phát động phong trào đọc sách báo rộng rãi trong Học viện. Tuyên truyền giới thiệu quảng bá có định hướng các ấn phẩm chất lượng của Việt Nam, của nước ngoài để kích thích và định hướng nhu cầu đọc sách thông qua các hoạt động: Hội nghị bạn đọc, Triển lãm sách, Giới thiệu sách hay, sách mới, câu lạc bộ bạn đọc yêu sách, tổ chức các hoạt động bổ ích hưởng ứng “Ngày văn hóa đọc và ngày hội sách thế giới 24/3 hàng năm”...

Để việc đọc sách mang lại hiệu quả, Trung tâm Thông tin khoa học định hướng xu hướng đọc lành mạnh, bổ ích cho sinh viên trong nhà trường, bạn đọc trong thư viện thông qua các buổi hướng dẫn sử dụng thư viện, tọa đàm... được tổ chức thường xuyên có định kỳ. Mục tiêu là giúp sinh viên nắm được cách thức khai thác vốn tài liệu tại thư viện, quy định sử dụng tài liệu tại thư viện, các phương pháp tiếp nhận thông tin từ tài liệu một cách hiệu quả phục vụ học tập và nghiên cứu. Đồng thời, thư viện cần chú trọng phát triển có hiệu quả các phương thức hoạt động giúp sinh viên thuận tiện trong việc tra cứu, tìm kiếm mượn trả tài liệu. Bên cạnh đó cũng cần có sự trợ giúp các trang web: hướng dẫn

theo chủ đề, hướng dẫn sử dụng cơ sở dữ liệu, giúp đỡ ngay tại thời điểm cần thiết...

- Nâng cao trình độ chuyên môn cán bộ thư viện

Để nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ thông tin - thư viện, trước hết Trung tâm Thông tin khoa học cần chú trọng đào tạo một số kỹ năng mới bên cạnh các kiến thức chuyên môn như kỹ năng nhận dạng đúng các yêu cầu tin, kỹ năng truy cập thông tin hiệu quả, kỹ năng đánh giá thông tin và nguồn tin, khả năng tra cứu thông tin trên mạng, sử dụng thành thạo các công cụ tham khảo, bao quát được các nguồn tin, kỹ năng giao tiếp, kỹ năng giải quyết vấn đề, lập kế hoạch, kỹ năng phân tích, làm việc nhóm, các kỹ năng này cho phép đội ngũ cán bộ Trung tâm thích ứng với sự thay đổi thường xuyên của công nghệ thông tin. Đồng thời, Học viện kết hợp với Trung tâm Thông tin khoa học lập kế hoạch phát triển toàn diện cho các cán bộ thư viện nhằm phát huy năng lực sáng tạo và yêu nghề của họ. Trung tâm tạo điều kiện thuận lợi cho cán bộ thư viện tham gia các khóa đào tạo nghiệp vụ, khuyến khích tham gia nghiên cứu khoa học phục vụ công tác chuyên môn, đóng góp các giải pháp khả thi nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của thư viện và phát triển văn hóa đọc cho sinh viên và các nhóm bạn đọc khác. Ngoài ra, Trung tâm cần bố trí các công việc hợp lý, phù hợp với trình độ và năng lực của từng cán bộ thư viện nhằm phát huy hết khả năng của cá nhân. Trung tâm thực hiện đầy đủ chế độ chính sách đối với cán bộ thư viện như chế độ hưởng lương, phụ cấp, thời gian làm việc... để họ yên tâm công tác, cống hiến hết khả năng và trí tuệ của mình.

KẾT LUẬN

Văn hóa đọc với ý nghĩa là một bộ phận của văn hóa, là ứng xử đọc, giá trị đọc và chuẩn mực đọc của mỗi cá nhân, được thể hiện qua thói quen đọc và kỹ năng đọc của mỗi cá nhân đó. Do vậy, để phát triển văn hóa đọc cho sinh viên Học viện Báo chí và Tuyên truyền nói riêng và bạn đọc nói chung cần nghiên cứu những tác động đến tâm lý đọc sách, thói quen đọc và kỹ năng đọc mỗi cá nhân cần tìm ra phương pháp phù hợp với bản thân. Sinh viên Học viện Báo chí và Tuyên truyền đang đứng trước sự lôi cuốn mạnh mẽ của công nghệ hiện đại,

đời sống xã hội phát triển, mức độ dân trí cao, đòi hỏi việc đáp ứng nhu cầu sống ngày càng phức tạp. Sinh viên phải tự trang bị cho mình vốn kiến thức phong phú mà nguồn thông tin lớn nhất có thể tìm thấy chỉ thông qua việc học tập và đọc tài liệu. Văn hóa đọc cần được ăn sâu vào trong tiềm thức của mỗi người để việc đọc sách không còn là nghĩa vụ hay đối phó mà nó cần phải trở thành bản năng của sinh viên. Từ đó hình thành thói quen và sở thích đọc sách riêng đối với từng sinh viên. Trước nhu cầu đọc ngày càng tăng của con người, nguồn tài liệu cũng theo cấp số nhân với nhiều loại hình khác nhau: tài liệu giấy, tài liệu điện tử... Thông tin trên các loại tài liệu này cũng vì thế mà đa dạng, khó đánh giá được mức độ chính xác, tính cập nhật, giá trị thực tiễn của nó. Vì vậy, đứng trước một kho dữ liệu phong phú như vậy, đòi hỏi phân tích, tổng hợp và đánh giá nguồn thông tin trước khi sử dụng. Đó chính là kỹ năng đọc của sinh viên. Đọc sách chính là việc khai thác và sử dụng các thông tin trong cuốn sách một cách hiệu quả, đảm bảo phục vụ những mục đích rõ ràng. Tóm lại, Văn hóa đọc là sự kết tinh văn hóa nhân loại mà không có một hình thức nào có thể thay thế. Sinh viên Học viện Báo chí và Tuyên truyền cần nhanh chóng hiểu rõ và nắm vững điều đó.

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Trần Văn Hà (2007), “Đẩy mạnh văn hóa đọc trong thời đại công nghệ thông tin”, Tạp chí Thư viện Việt Nam, (số 1 (4+5)), tr.69-71.
2. Ngô Thị Kim Nguyệt (2007), “Văn hóa đọc trong thư viện”, Tạp chí Thư viện Việt Nam, (số 4 (12)), tr.104.
3. Trần Thị Minh Nguyệt (2010), “Văn hóa đọc trong xã hội thông tin”, Tạp chí Văn hóa Nghệ thuật, (số 297), tr.29-31.
4. Phạm Văn Tâm (2007), “Văn hóa đọc và vấn đề đặt ra hiện nay”, Tạp chí người đọc sách, (số 2), tr.23-25.
5. Đỗ Thu Thơm (2011), Phát triển văn hóa đọc cho sinh viên Học viện Cảnh sát nhân dân”, Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội.

VĂN HÓA ĐỌC CỦA SINH VIÊN ĐẠI HỌC VĂN HÓA HIỆN NAY

ThS. Nguyễn Thị Nga

Khoa Thông tin - Thư viện

Trường Đại học Văn hóa Hà Nội

ĐẶT VẤN ĐỀ

"Văn hoá đọc" gần đây đã được nhiều người đề cập với ý nghĩa là một hoạt động văn hoá của con người thông qua việc đọc sách báo, tài liệu để tiếp nhận và xử lý thông tin, tri thức một cách khoa học và bổ ích. Văn hoá đọc góp phần to lớn vào việc bồi dưỡng, nâng cao kiến thức, hình thành và phát triển nhân cách con người. Ngày nay, văn hoá đọc đang phải đối mặt với nhiều thách thức không nhỏ, trong đó, đáng chú ý là sự phát triển nhanh chóng của khoa học công nghệ, đặc biệt là công nghệ thông tin (CNTT) và truyền thông đang khiến cho việc kiểm soát chất lượng thông tin trở nên khó khăn, hiện tượng nhiễu tin và thông tin rác là vấn nạn khó khắc phục.... Với sự phát triển của CNTT, xu thế phát triển tất yếu các xuất bản điện tử - tài liệu số cùng với việc sử dụng ngày một rộng rãi mạng Internet, văn hóa đọc sẽ là sự tích hợp giữa văn hóa đọc truyền thống với văn hóa nghe - nhìn. Phát triển văn hóa đọc càng trở nên quan trọng và là vấn đề mang ý nghĩa chiến lược của mọi quốc gia trong việc nâng cao dân trí, góp phần phát triển bền vững nguồn nhân lực. Phát triển văn hóa đọc của mỗi cá nhân trong cộng đồng – trong đó có phát triển văn hóa đọc trong sinh viên - chính là nền tảng xây dựng một xã hội học tập góp phần tạo nên sức mạnh trí tuệ của toàn dân tộc trong công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập kinh tế quốc tế cũng như góp phần nâng cao chất lượng đào tạo trong các trường đại học.

Hiện nay, các trường đại học ở Việt Nam nói chung và trường Đại học Văn hóa Hà Nội nói riêng đã chuyển sang đào tạo theo học chế tín chỉ - ở đó đề cao sự tự học, tự nghiên cứu của sinh viên, đòi hỏi sinh viên phải nỗ lực thật sự

và học tập nghiêm túc. Học chế này cũng tác động tới việc hình thành và phát triển thói quen đọc sách của sinh viên để đạt được kết quả tốt nhất trong học tập. Việc nghiên cứu và nắm rõ về văn hóa đọc của sinh viên nhằm thỏa mãn tốt nhất nhu cầu đọc cho sinh viên, từ đó góp phần nâng cao chất lượng đào tạo của nhà trường là việc làm vô cùng quan trọng đối với trường Đại học Văn hóa Hà Nội nói chung và Trung tâm Thông tin Thư viện của trường nói riêng.

THỰC TRẠNG VĂN HÓA ĐỌC CỦA SINH VIÊN ĐẠI HỌC VĂN HÓA HÀ NỘI

1. Đặc điểm của sinh viên Trường Đại học Văn hóa Hà Nội

Trường Đại học Văn hóa Hà Nội (ĐHVHHN) được thành lập ngày 26.3.1959, là trường đào tạo các ngành nghề liên quan đến văn hóa, nghệ thuật là chủ yếu. Những năm gần đây, do nhu cầu thị trường và cơ cấu ngành nghề của xã hội có nhiều thay đổi, trường ĐHVHHN cũng mở rộng, đa dạng hóa các ngành nghề đào tạo để đáp ứng yêu cầu của xã hội. Hiện tại, Trường Đại học Văn hóa Hà Nội là nơi đào tạo, nghiên cứu khoa học hàng đầu trong lĩnh vực văn hóa ở Việt Nam. Trường cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao, bồi dưỡng nhân tài, tham gia hoạch định chính sách của Nhà nước về văn hóa và hội nhập quốc tế. Trường Đại học Văn hóa Hà Nội phát triển theo hướng là cơ sở đào tạo và nghiên cứu khoa học đa ngành, đa cấp thuộc khoa học xã hội nhân văn, được xếp hạng ngang tầm với các đại học tiên tiến trong khu vực Châu Á, trong đó có một số ngành và nhiều chuyên ngành được kiểm định bởi các tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục đại học có uy tín trên thế giới. Hiện nay, toàn trường có 14 ngành và 22 chuyên ngành đào tạo bậc đại học, trong đó có 3 ngành đào tạo từ cao đẳng, liên thông lên tới thạc sỹ, tiến sỹ - đó là ngành Quản lý văn hóa, Văn hóa học, Khoa học Thư viện.

Với 14 ngành và 22 chuyên ngành đào tạo, sinh viên trường ĐHVHHN gần như đến từ mọi miền đất nước, đặc biệt là miền Bắc. Ngoài ra, Trường còn có các sinh viên nước ngoài theo học – đó là sinh viên Lào và Campuchia. Phần lớn sinh viên ĐHVHHN có độ tuổi từ 18 đến 22, là tuổi vừa tốt nghiệp THPT. Trong số đó, nhiều sinh viên do điều kiện kinh tế của gia đình hoặc do mong muốn được va chạm, trải nghiệm cuộc sống tự lập đã đi làm thêm sau giờ học.

Do đặc thù đào tạo, ở trường ĐHVHHN, tỉ lệ sinh viên nữ nhiều hơn sinh viên nam. Ngoài những đặc điểm chung của sinh viên – nhiệt tình, năng động, ham học hỏi, tự tìm tòi, sáng tạo, thích trải nghiệm..., sinh viên ĐHVHHN còn mang những đặc điểm riêng có theo từng ngành học trong trường. Có thể nhận thấy, sinh viên khoa Kinh doanh xuất bản phẩm hay khoa Thông tin Thư viện, do đặc thù ngành nghề nên quan tâm nhiều đến sách, báo, tài liệu. Sinh viên khoa Văn hóa du lịch hay Văn hóa học lại có thể mạnh dạn là sự hiểu biết về văn hóa các vùng miền, biết nhiều đến các di tích lịch sử, các danh thắng và các điểm du lịch. Sinh viên khoa Văn hóa các dân tộc thiểu số lại được đào tạo chuyên sâu về văn hóa, thói quen, tập tục sinh hoạt của các dân tộc thiểu số của Việt Nam. Sinh viên khoa Quản lý văn hóa lại mang thế mạnh về biểu diễn nghệ thuật...

2. Thực trạng văn hóa đọc của sinh viên ĐHVHHN

2.1. Hiểu biết của sinh viên về văn hóa đọc

Sinh viên ĐHVHHN có ý thức trong việc đọc tài liệu để phục vụ cho việc học trên lớp cũng như lĩnh hội thêm thông tin về mọi mặt của cuộc sống. Tuy vậy, khi đọc hỏi về “văn hóa đọc” thì phần lớn lại rất mơ hồ. Sinh viên chưa hiểu văn hóa đọc với mỗi cá nhân chính là thói quen đọc, sở thích đọc, kỹ năng đọc và thái độ ứng xử với tài liệu của bản thân họ. Phần lớn sinh viên khi được hỏi đều trả lời có đọc sách nhưng đa phần đọc để phục vụ cho việc hoàn thành các bài tập môn học, lựa chọn sách dựa trên danh mục tài liệu mà giảng viên yêu cầu; hay theo dõi tin tức qua các trang mạng xã hội mà chưa tạo cho mình một thói quen đọc và sở thích đọc riêng. Qua đó, có thể thấy, nhu cầu đọc của sinh viên ĐHVHHN chưa được định hướng và phát triển một cách rõ ràng. Có sự khác biệt rõ ràng về nhu cầu đọc của sinh viên thuộc các chuyên ngành đào tạo khác nhau. Phần lớn sinh viên quan tâm đến sách, báo và tài liệu lại là sinh viên đang theo học tại các khoa có liên quan đến tài liệu như Kinh doanh xuất bản phẩm, Thông tin Thư viện hay Viết văn Báo chí. Đây là các khoa đào tạo đòi hỏi sinh viên phải thường xuyên tiếp xúc với các loại tài liệu và truyền thông điện tử. Ngoài ra, sinh viên Khoa Văn hóa du lịch hay Văn hóa học có nhu cầu đọc các tài liệu thiên về văn hóa vùng miền, danh lam thắng cảnh, di tích lịch sử...

Sinh viên khoa Văn hóa các dân tộc thiểu số lại quan tâm đến tài liệu viết về đặc điểm, văn hóa, sinh hoạt, phong tục, tập quán của các dân tộc trong cả nước...

2.2. Chủ thể đọc

Qua khảo sát, sinh viên năm 2 và năm 3 có thói quen và nhu cầu đọc sách rõ rệt hơn sinh viên năm 1. Đây là giai đoạn mà sinh viên đã qua những bờ ngõ ban đầu khi mới bước chân vào giảng đường và làm quen với phương pháp học mới để hình thành nhu cầu đọc cả trong học tập và giải trí. Trong học tập, thói quen tự học cùng với đặc thù của đào tạo theo tín chỉ đã phần nào góp phần hình thành nhu cầu đọc cho sinh viên. Cùng với các giờ học trên lớp, định hướng nghề nghiệp của giảng viên qua các bài giảng đã giúp sinh viên hiểu rõ hơn về ngành nghề họ đang theo đuổi, họ bắt đầu tìm kiếm các tài liệu có nội dung liên quan đến các môn học cũng như các tài liệu nói về ngành nghề, từ đó dần hình thành được thói quen đọc chứ không còn đọc thụ động như năm thứ nhất. Các ngành và chuyên ngành đào tạo đã hình thành nên nhu cầu đọc của sinh viên và tạo nên sự đa dạng trong văn hóa đọc của sinh viên. Với sinh viên năm thứ 4, do đào tạo theo học chế tín chỉ, nên lịch học của sinh viên cũng đã giãn ra, họ có nhiều thời gian rảnh hơn cho việc đi làm thêm, đi học việc để có thêm kinh nghiệm khi tốt nghiệp, do đó nhu cầu đọc cũng bắt đầu giảm xuống.

2.3. Địa điểm và thời gian đọc

Khi được hỏi về địa điểm thường xuyên lựa chọn để đọc tài liệu, phần lớn sinh viên lựa chọn đến thư viện (thư viện trường, thư viện Hà Nội, thư viện Quốc gia, thư viện Quân đội); ngoài ra, một số sinh viên lựa chọn đọc tài liệu tại nhà, đến quán café hay đọc trực tiếp tại các cửa hàng sách.

Qua điều tra cho thấy, các bạn sinh viên lên thư viện nhà trường đọc sách hàng tuần chiếm tỷ lệ khá cao, cao hơn so với hàng ngày và hàng tháng. Ngoài ra, theo quan sát, có thể thấy, sinh viên lên thư viện trường vào đầu mỗi học kỳ và thời gian ôn thi nhiều hơn những thời điểm khác trong năm học. Đó là vì đầu năm, sau khi được các thầy cô giáo giới thiệu các tài liệu cần thiết cho môn học, họ lên thư viện để tìm tài liệu. Cuối học kỳ, sinh viên có thời gian ôn thi, là lúc

họ đã có câu hỏi ôn tập, vấn đề ôn tập để thi hết môn, nên họ lên thư viện để tìm kiếm tài liệu, làm đề cương ôn tập cho các môn thi.

2.4. Tài liệu sinh viên quan tâm

Trường ĐHVHHN, như đã nói ở trên, khi thay đổi phương thức đào tạo sang đào tạo theo học chế tín chỉ, phần lớn giảng viên thường xuyên giao tài liệu cho sinh viên tự nghiên cứu hoặc giao đề tài nhóm cho sinh viên thực hiện trong quá trình học, do đó, với sinh viên, việc đọc chủ yếu để phục vụ cho việc học tập tại trường, nên đối tượng đọc của họ cũng dễ nhận diện – đó là các loại sách, báo, tạp chí và các tài liệu khác phục vụ cho việc học và thi hết môn; ngoài ra, họ cũng có nhu cầu đọc một số loại sách khác phục vụ cho nhu cầu giải trí. Với nhu cầu đọc tài liệu chuyên ngành và phục vụ cho học tập, phần lớn sinh viên lựa chọn lên thư viện để tìm kiếm và sử dụng tài liệu. Có đến hơn 80% sinh viên được hỏi đã trả lời mỗi ngày họ dành từ 4 đến 5 giờ đồng hồ để truy cập internet và các trang mạng xã hội khác thông qua điện thoại thông minh hoặc máy tính cá nhân vì đây là nguồn tìm kiếm thông tin nhanh nhất, qua internet họ có thể truy cập được vào nhiều trang web đọc sách báo rất ấn tượng, hoặc tìm kiếm tài liệu phục vụ học tập, nhưng chủ yếu là để gửi thư điện tử, đọc báo, xem phim, nghe nhạc, mua bán hàng hóa, giao lưu trực tuyến, chơi game...

2.5. Kỹ năng đọc

Để hình thành văn hóa đọc, kỹ năng đọc là một yếu tố vô cùng quan trọng. Sinh viên ĐHVHHN có nhu cầu đọc, tuy nhiên, đa số họ đọc hoàn toàn theo cảm hứng, chưa được tham gia các khóa đào tạo về cách thức đọc sách. Rất ít các bạn đã tham gia các khóa đào tạo và hướng dẫn cách đọc. Họ tự tham gia các khóa đào tạo này thông qua các chương trình, các hội thảo ngoài trường hoặc đọc được cách hướng dẫn đọc trong các tài liệu, trên các phương tiện thông tin đại chúng, nhà trường cũng như trung tâm thông tin thư viện của trường chưa tổ chức các khóa học về kỹ năng đọc cho sinh viên.

Những năm gần đây, Trung tâm thông tin thư viện của trường đã tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày sách và bản quyền thế giới (23/4) và Ngày sách

Việt Nam (21/4), tuy nhiên, chủ yếu vẫn là trung bày, triển lãm sách, chưa tổ chức các buổi tọa đàm hay hướng dẫn đọc sách có hiệu quả.

Phần lớn sinh viên chưa nắm được phương pháp đọc sách khoa học và hiệu quả; chưa biết cách ghi chép trong khi đọc và tổng hợp sau khi đọc. Điều này dẫn đến hiệu quả đọc sách không cao và không hứng thú.

Nhiều sinh viên đọc sách để phục vụ cho việc hoàn thành bài tập thầy cô giao, nên khả năng áp dụng những thông tin lĩnh hội được sau khi đọc sách không cao. Ngoài ra, một số lượng nhất định bạn đọc là sinh viên, sau khi đọc được một cuốn sách hay, họ vẫn thường chia sẻ lại nội dung của cuốn sách với bạn bè, người thân. Số ít bạn đọc có thói quen và kỹ năng ghi chép tóm tắt lại nội dung của cuốn sách hay ghi chép lại cảm xúc của mình khi được đọc cuốn sách, sau khi đọc xong cuốn sách. Điều này cho thấy, phần lớn sinh viên chưa có kỹ năng đọc và phương pháp lĩnh hội thông tin sau đọc. Nhiều sinh viên đọc thụ động, do đó, khả năng vận dụng, liên hệ thực tiễn của sinh viên yếu. Những điều tốt đẹp, những giá trị thông tin trong sách chưa được bạn đọc sinh viên vận dụng vào cuộc sống.

2.6. Thái độ ứng xử với tài liệu

Qua điều tra, quan sát, có thể dễ dàng nhận ra, nhiều bạn đọc sinh viên chưa có thái độ ứng xử văn hóa với tài liệu trong khi đọc và sau khi đọc xong tài liệu. Nhiều bạn đọc sinh viên có thói quen gấp mép trang sách đang đọc để đánh dấu, dùng bút chì - thậm chí là bút mực để gạch chân đoạn văn mình thấy cần; dùng bút màu để đánh dấu dòng, bôi lên đoạn văn mà mình thấy có giá trị. Một số sinh viên khi đọc còn có thói quen cuộn sách, bẻ sách làm cho cuốn sách bị cong, bị gãy gáy. Đây là một hành động gây nguy hại và làm giảm tuổi thọ vật lý của tài liệu. Tuy nhiên, thật đáng vui mừng, không ít bạn đọc đã biết cách trân trọng cuốn sách mình đang đọc - đó là dùng một vật dụng khác - có thể là một tờ giấy, thước kẻ kẹp vào giữa trang sách đang đọc hoặc tự tạo ra dụng cụ đánh dấu trang - bookmark, vừa để đánh dấu trang đang đọc, vừa có thể ghi chép nhanh những điều cần chú ý trong khi đọc. Điều này góp phần bảo quản tài liệu được bền hơn. Nhiều sinh viên, khi sử dụng thông tin trong tài liệu đã thể hiện việc

hiểu biết của mình về trích dẫn khoa học thông qua việc để các thông tin trích dẫn trong ngoặc kép có kèm theo chỉ dẫn xuất xứ, đưa tài liệu được trích dẫn vào trong danh mục tài liệu tham khảo. Điều này cũng thể hiện thái độ ứng xử có văn hóa với tác giả và tài liệu tham khảo.

Nhận xét chung: Có thể thấy sinh viên ĐHVHHN đã xác định được mục đích của việc đọc cũng như có kỹ năng tìm kiếm các tài liệu để đạt được mục đích đọc. Nguồn tài liệu được sinh viên sử dụng rất đa dạng, bên cạnh các tài liệu truyền thống là sách, báo, tạp chí trong thư viện, sinh viên còn tiến hành việc đọc trên mạng và các kênh thông tin khác. Bước đầu, họ cũng đã có kỹ năng đọc và biết cách ứng xử có văn hóa với tài liệu. Tuy vậy, nhu cầu đọc của sinh viên chưa cao, chưa thường xuyên; sinh viên chưa chủ động trong việc tìm kiếm và đọc tài liệu - tính tất yếu của việc sinh viên chưa có thói quen đọc sách; họ cũng chưa thực sự có thói quen và chưa biết cách ghi chép trong khi đọc tài liệu. Một bộ phận sinh viên chưa có hành vi ứng xử có văn hóa trong và sau khi đọc tài liệu; chưa thực hiện theo đúng quy định về trích dẫn khoa học đối với các tài liệu tham khảo; chưa biết cách bảo quản tài liệu. Tồn tại đó là do bản thân sinh viên chưa có thói quen đọc và chưa xây dựng được cho mình thói quen, hứng thú đọc; bản thân sinh viên chưa được tham gia các hoạt động mang tính định hướng hay hướng dẫn kỹ năng đọc; về phía trung tâm thông tin thư viện nhà trường: vốn tài liệu chưa thỏa mãn nhu cầu đọc của sinh viên, chưa tổ chức các lớp hướng dẫn kỹ năng đọc cho sinh viên, cơ sở vật chất và trang thiết bị còn nhiều hạn chế nên chưa thực sự thu hút được sinh viên lên thư viện khai thác và sử dụng tài liệu.

Đề xuất để phát triển văn hóa đọc trong sinh viên:

Theo dự án đã được Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch phê duyệt, cuối năm 2019, đầu năm 2020, Trường ĐHVHHN sẽ khởi công xây dựng một Trung tâm nghiên cứu Thông tin Thông tin, theo đó, Trung tâm Thông tin Thư viện của trường sẽ được xây mới, hiện đại nhằm đáp ứng nhu cầu học tập và nghiên cứu của giảng viên, sinh viên và nghiên cứu viên trong trường. Cùng với việc có cơ sở vật chất khang trang, hiện đại; Trung tâm Thông tin Thư viện cần quan tâm

xây dựng và phát triển nguồn lực thông tin, có sự kết nối với các thư viện, cơ quan thông tin trong và ngoài nước, tổ chức các hoạt động thật hiệu quả đồng thời mở các lớp hướng dẫn kỹ năng và định hướng đọc trong môi trường truyền thống và môi trường điện tử cho sinh viên, từ đó, hình thành và phát triển văn hóa đọc trong sinh viên, góp phần tạo nên chất lượng đào tạo của nhà trường, đáp ứng yêu cầu của xã hội.

KẾT LUẬN

Phát triển văn hóa đọc cũng như nâng cao nhận thức của sinh viên về vai trò của sách, báo và văn hóa đọc trước sự phát triển và lấn át của văn hóa nghe nhìn là điều vô cùng cần thiết và có ý nghĩa, góp phần không nhỏ vào chất lượng đào tạo của trường ĐHVHHN. Việc nghiên cứu văn hóa đọc của sinh viên để nắm được điểm mạnh, điểm yếu và tìm ra nguyên nhân của những điểm còn tồn tại là việc làm vô cùng quan trọng, qua đó, giúp cho Nhà trường và Trung tâm Thông tin Thư viện nắm được nhu cầu, thị hiếu đọc của sinh viên hiện nay để đưa ra những định hướng phát triển trong thời gian tới, nhằm đáp ứng tối đa nhu cầu đọc của sinh viên. Đồng thời có những hoạt động hữu hiệu để thúc đẩy văn hóa đọc trong sinh viên ngày càng phát triển, thu hút sinh viên đến sử dụng và tham gia vào các hoạt động của Trung tâm ngày càng nhiều.

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. **Phùng Thị Ngân.** Văn hóa đọc của sinh viên trường Đại học Bách khoa Hà Nội: Khóa luận tốt nghiệp. 2014
2. **Phạm Hà Nhi.** Văn hóa đọc của sinh viên trường Đại học Văn hóa Hà Nội ngày nay: Khóa luận tốt nghiệp. 2016
3. **Đỗ Thị Quyên.** Phát triển văn hóa đọc ở Việt Nam hiện nay. 2017
4. <http://nlv.gov.vn/van-hoa-doc/van-hoa-doc-va-phat-trien-van-hoa-doc-o-viet-nam.html>
5. <http://thuvienquandoi.vn/Tin-tuc/539/Van-hoa-doc-thoi-dai-Cong-nghe-thong-tin.aspx>
6. <http://vanhoadoisong.vn/web/trang-chu/van-hoa/cong-nghe-so-thay-doi-van-hoa-doc.html>
7. <http://www.thuvienbinhduong.org.vn/?ArticleId=fd5248a3-9aea-490c-be95-76633a46fdad>
8. <https://tapchigiaoduc.moet.gov.vn/vi/magazine/so-dac-biet-ki-3-thang-6/83-mot-so-giai-phap-phat-trien-van-hoa-doc-cho-sinh-vien-trong-giai-doan-hien-nay-4969.html>

MỘT SỐ GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN VĂN HÓA ĐỌC CHO SINH VIÊN HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY

TS. Nguyễn Thanh Thảo

Giám đốc Trung tâm Thông tin khoa học

Học viện Báo chí và Tuyên truyền

Học viện Báo chí và Tuyên truyền là cơ sở đào tạo, bồi dưỡng giảng viên lý luận chính trị (LLCT), cán bộ làm công tác tư tưởng - văn hóa, cán bộ báo chí, biên tập viên xuất bản, cán bộ một số ngành khoa học xã hội và nhân văn khác. Hàng năm, Học viện tuyển sinh gần 2.000 sinh viên chính quy và hơn 500 sinh viên chính quy không tập trung. Từ năm 2013, Học viện đã từng bước thực hiện chuyển đổi phương thức đào tạo từ niên chế sang tín chỉ tạo động lực cho người dạy và người học phải thay đổi phương pháp dạy và học. Đội ngũ giảng viên đã có nhiều cố gắng chủ động, sáng tạo trong tổ chức dạy học, thư viện trường cũng đã có nhiều đổi mới theo hướng tích cực tạo điều kiện cho sinh viên phát huy tính tích cực, sáng tạo, khả năng tự học... Tuy nhiên, sự tự giác trong việc tự học, tự đọc của sinh viên vẫn là vấn đề rất được quan tâm từ phía lãnh đạo, giảng viên của Học viện. Một trong những nhiệm vụ cấp bách, phải tìm ra giải pháp hữu hiệu nhằm phát triển văn hóa đọc đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng đào tạo và nghiên cứu khoa học của nhà trường. Chính vì vậy, tôi quan tâm nghiên cứu vấn đề “*Một số giải pháp phát triển văn hóa đọc cho sinh viên Học viện Báo chí và Tuyên truyền trong giai đoạn hiện nay*”.

1. Khái niệm văn hóa đọc

Văn hóa đọc là một trong những thành tố cấu tạo nên đời sống văn hóa của con người và xã hội. Vậy, để làm rõ khái niệm văn hóa đọc, trước hết chúng ta cần tiếp cận khái niệm văn hóa.

“Văn hóa” là thuật ngữ có nguồn gốc từ tiếng La tinh, trong quá trình vận động và phát triển của lịch sử xuất hiện hàng trăm định nghĩa về văn hóa, nhưng

các định nghĩa đều có chung một điểm là nhấn mạnh đến sự sáng tạo của con người vươn tới các giá trị nhân văn, vì sự phát triển của cuộc sống con người.

Hồ Chí Minh quan niệm về văn hóa: “ Vì lẽ sinh tồn cũng như mục đích của cuộc sống, loài người mới sáng tạo và phát minh ra ngôn ngữ, chữ viết, đạo đức, pháp luật, khoa học tôn giáo, văn học nghệ thuật, những công cụ cho sinh hoạt hàng ngày về ăn, mặc, ở và các phương thức sử dụng. Toàn bộ những sáng tạo và phát minh đó tức là văn hóa. Văn hóa là sự tổng hợp mọi phương thức sinh hoạt cùng với biểu hiện của nó mà loài người đã sản sinh ra nhằm thích ứng những nhu cầu đời sống và đòi hỏi của sự sinh tồn” [Duy Anh (2002) *Việt Nam văn hóa sử cương*, Nxb Văn hóa Thông tin, Hà Nội]

Theo ông Ph.Mayo tổng giám đốc UNESCO: “Văn hóa là tổng thể sống động của các hoạt động sáng tạo của cá nhân và cộng đồng trong quá khứ và hiện tại. Qua các thế kỷ, hoạt động sáng tạo ấy đã hình thành nên hệ thống các giá trị, các truyền thống và thị hiếu - những yếu tố xác định được tính riêng của mỗi dân tộc” [Bộ Văn hóa Thông tin và thể thao, *Thập kỷ thế giới phát triển văn hóa*, Hà Nội, Tr.23]

Trong Từ điển Tiếng Việt của Viện Ngôn ngữ học của nhà xuất bản Đà Nẵng và Trung tâm Từ điển học xuất bản năm 2004 “Văn hóa là tổng thể nói chung những giá trị vật chất và tinh thần do con người sáng tạo ra trong quá trình lịch sử - văn hóa, là một hệ thống hữu cơ các giá trị vật chất và tinh thần do con người sáng tạo và tích lũy qua quá trình hoạt động thực tiễn, trong sự tương tác giữa con người với môi trường tự nhiên xã hội”...

Như vậy, Văn hóa không những là tri thức về sự hiểu biết các giá trị mà con người tích lũy được trong quá trình hoạt động thực tiễn, mà văn hóa còn là phương thức sử dụng thông qua việc trao truyền văn hóa từ thế hệ này sang thế hệ khác. Văn hóa đọc chính là một trong những phương thức tiếp nhận và trao truyền quan trọng, nhằm tạo ra nền tảng tri thức và sáng tạo các giá trị văn hóa của con người.

Văn hóa đọc hình thành cùng với sự ra đời của ngôn ngữ chữ viết, với các công nghệ in ấn, các hình thức và các phương tiện để tiếp cận những tri thức của

con người thông qua hoạt động đọc. Văn hóa đọc thể hiện mối quan hệ giữa chủ thể đọc, đối tượng đọc, công cụ phương pháp đọc và mục đích hiệu quả đọc.

Trong những năm gần đây, vấn đề văn hóa đọc được sự quan tâm nhiều trong xã hội và trong khoa học. Theo TS Lê Văn Việt, quan niệm đọc đến một mức độ, trình độ nhất định nào đó thì mới được coi là văn hóa đọc.

Theo tác giả Vũ Dương Thúy Nga thì: Văn hóa đọc là một hoạt động văn hóa của con người, thông qua việc đọc sách để tiếp nhận thông tin và tri thức. Đó là sự tích hợp các yếu tố như nhu cầu đọc, thói quen đọc và được biểu hiện qua hành vi, tập quán đọc của cá nhân và cộng đồng...

Tuy có sự khác nhau nhất định trong cách hiểu về văn hóa đọc, nhưng đều có chung những điểm, xem văn hóa đọc là hoạt động quan trọng trong đời sống tinh thần của xã hội, văn hóa đọc là con đường tốt nhất, mà thông qua đó con người có thể tiếp nhận thông tin về kinh nghiệm của lịch sử xã hội loài người một cách nhanh nhất để sử dụng và sáng tạo ra những tri thức mới.

Vậy, Văn hóa đọc là một hoạt động mang tính văn hóa của con người thông qua việc đọc sách, báo, tạp chí, tài liệu để tiếp nhận những tri thức một cách khoa học, hữu ích.

Như vậy, có thể hiểu một cách khái quát văn hóa đọc là cách ứng xử và năng lực tiếp nhận thông tin của mỗi cá nhân thông qua thói quen, sở thích và kỹ năng đọc.

2. Đặc điểm văn hóa đọc của sinh viên Học viện Báo chí và Tuyên truyền

Trong lực lượng thanh niên, sinh viên là bộ phận nhạy cảm, sau khi tốt nghiệp họ sẽ trở thành lực lượng có trình độ về khoa học kỹ thuật, quản lý kinh tế, xã hội và các mặt khác của đời sống. Họ là đối tượng đang trong quá trình xã hội hóa, được trang bị nhiều kiến thức, được đào tạo cơ bản về chuyên môn nghề nghiệp. Sinh viên các trường đại học trên địa bàn Hà Nội được sống trong môi trường trung tâm văn hóa, kinh tế, chính trị của cả nước nên họ rất nhạy cảm với các vấn đề xã hội. Đặc biệt sinh viên Học viện Báo chí và Tuyên truyền (HVBC&TT) ngoài những đặc điểm chung của sinh viên còn mang những nét riêng biệt, là sinh viên của trường đại học trong hệ thống trường Đảng với đội ngũ giảng viên uy tín là các chuyên gia

đầu ngành trong lĩnh vực, bồi dưỡng cán bộ tuyên giáo ở Trung ương và địa phương từ trình độ cơ sở trở lên về lý luận và nghiệp vụ. Đến nay, Học viện đã trở thành trường đại học trọng điểm quốc gia đào tạo giảng viên lý luận Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, phóng viên, biên tập viên, cán bộ tuyên truyền, đội ngũ những người làm công tác tư tưởng văn hóa của đất nước. Sinh viên Học viện Báo chí và Tuyên truyền được sống và học tập trong môi trường năng động, thường xuyên tổ chức các hoạt động văn nghệ, vui chơi giải trí, các câu lạc bộ học tập và rèn luyện. Do vậy, sinh viên HVBC&TT luôn có tư tưởng trong sáng, lập trường vững vàng, luôn nêu cao tính tự giác, tinh thần sáng tạo, chủ động và hứng thú trong học tập, rèn luyện. Với những đặc trưng riêng của mình, sinh viên Học viện Báo chí và Tuyên truyền cũng có những điểm khác biệt về văn hóa đọc so với sinh viên nói chung.

Nguồn tài liệu mà sinh viên Báo chí luôn hướng đến là các tài liệu về lý luận chính trị, đây là lĩnh vực mà rất nhiều sinh viên các trường đại học khác thấy ngại khi sử dụng nguồn tài liệu này.

Khác với sinh viên trước đây, nguồn tài liệu chính phục vụ các môn học được sinh viên mượn từ thư viện, hiện nay sinh viên có rất nhiều nguồn để tìm kiếm tư liệu phục vụ học tập như tra cứu trên internet, cửa hàng sách... Trong một số khảo sát tại Học viện Báo chí và Tuyên truyền cho thấy có 30% sinh viên được khảo sát thường xuyên tra tìm tài liệu trên mạng xã hội, 32% sinh viên thường xuyên sử dụng tài liệu từ thư viện. Về thói quen và địa điểm đọc sách của sinh viên thì có tới 89% đọc trên internet, 57% đọc sách tại nhà và 29% đến thư viện đọc sách....

Để làm rõ thêm đặc điểm văn hóa đọc của sinh viên Chúng tôi đã có buổi phỏng vấn ngẫu nhiên một số sinh viên với câu hỏi:

“Em thường tìm kiếm tài liệu ở đâu để phục vụ các môn học chuyên ngành” Câu trả lời thu được như sau:

“Tiện đâu em tìm đó, nếu đang ở nhà thì em sẽ tìm kiếm trên internet, đang ở trường nếu không bận việc gì thì em sẽ qua thư viện”

Nguyễn Kim Th... K39 chuyên ngành lý luận

“Em năm 3 rồi nhưng chưa lên thư viện trường bao giờ, sách giáo trình chúng em mua tại quán photo ở công trường, các thông tin khác em tìm trên mạng”

Phạm Xuân Tr... K37 chuyên ngành Báo chí

“Em chưa đến thư viện trường bao giờ vì nghe các bạn trường khác nói lên thư viện mượn tài liệu phải thực hiện thủ tục lằng nhằng lắm”

Nguyễn Thị H... K39 chuyên ngành Báo chí

Tóm lại, sinh viên Học viện Báo chí và Tuyên truyền chỉ quan tâm đến lĩnh vực tài liệu phục vụ cho việc học tập của mình, internet là nơi sinh viên sử dụng nhiều nhất để tra tìm tài liệu, các em thích đọc sách ở nhà chỉ số ít sinh viên đến thư viện mượn đọc sách. Và còn rất nhiều sinh viên khóa mới còn ngại chưa đến thư viện.

2. Một số giải pháp phát triển văn hóa đọc cho sinh viên Học viện Báo chí và Tuyên truyền

Để có tác động tích cực vào văn hóa đọc của sinh viên cần phải đổi mới phương pháp dạy và học, tổ chức hoạt động đọc một cách khoa học, tạo môi trường đọc thân thiện, phát triển nhu cầu đọc lành mạnh, hướng dẫn cho sinh viên kỹ năng đọc, khả năng lĩnh hội và vận dụng kiến thức trong tài liệu vào quá trình tự học tập, nghiên cứu. Đó là những việc cấp thiết cần thực hiện nhằm phát triển văn hóa đọc cho sinh viên Học viện Báo chí và Tuyên truyền hiện nay. Để thực hiện được những yêu cầu trên cần có sự tham gia tích cực của giảng viên, thư viện, lãnh đạo Học viện và sinh viên.

2.1. Đối với giảng viên cần phải đổi mới phương pháp giảng dạy

Để tác động tích cực vào văn hóa đọc cho sinh viên thì đổi mới phương pháp giảng dạy có ý nghĩa vô cùng quan trọng. Từ năm 2013, Học viện Báo chí và Tuyên truyền đã từng bước chuyển đổi sang phương thức đào tạo theo tín chỉ, quán triệt phương châm “lấy người học làm trung tâm” đề cao tính tự học, tự nghiên cứu, từng bước gắn nhiệm vụ phải đọc giáo trình, tài liệu tham khảo trước khi lên lớp... từ đó hình thành thói quen đọc sách cho sinh viên. Tuy nhiên, việc chuyển đổi vẫn chưa thu được nhiều hiệu quả như mong muốn. Hoạt động tự học của sinh viên chưa

được thực hiện tự giác, việc đọc sách của sinh viên vẫn chưa được đồng đều sinh viên thực hiện thường xuyên. Một số hạn chế trong văn hóa đọc của sinh viên là chỉ đọc giáo trình, tài liệu tham khảo cho môn học khi ôn thi, đọc một cách thụ động khi giảng viên yêu cầu làm bài tập, tiểu luận, câu hỏi ôn thi... chính sự thụ động trong việc đọc tài liệu đã không tạo được thói quen đọc sách của sinh viên.

Để phát triển thói quen đọc sách cho sinh viên, giảng viên cần chú trọng vào việc thiết kế bài giảng, đây là một trong những điểm tích cực của việc đổi mới phương pháp giảng dạy. Bên cạnh đó, giảng viên cần phải quan tâm hơn nữa trong việc thúc đẩy nhu cầu tìm tài liệu của sinh viên, hướng dẫn sinh viên kỹ năng nhận dạng nhu cầu thông tin, sàng lọc thông tin, định vị nguồn thông tin... thẩm định nguồn thông tin đã lựa chọn và biết cách sử dụng nguồn thông tin đó một cách hiệu quả. Giới thiệu tên và nguồn tài liệu phục vụ môn học, giảng viên cần tăng cường yêu cầu sinh viên làm bài tập, chuẩn bị tài liệu cho các buổi trao đổi.

Mỗi chuyên đề giảng viên cần chuẩn bị danh sách tài liệu bắt buộc sinh viên phải đọc. Sau mỗi giờ giảng, giảng viên cần đưa ra một nội dung để chuẩn bị thuyết trình, có thể giao cho một nhóm hoặc cá nhân mỗi sinh viên. Trong giờ lên lớp, giảng viên là người tổ chức, trọng tài, hướng dẫn sinh viên thảo luận theo nội dung các vấn đề đã định trước, thông qua đó, giảng viên cung cấp các kiến thức mới có liên quan bằng cách khẳng định tính mới, tính đúng đắn của nội dung mà sinh viên đã trình bày. Với phương pháp giảng dạy này sẽ khích lệ được tính chủ động, sáng tạo, tích cực trong học tập của sinh viên. Như vậy, đổi mới phương pháp giảng dạy - học tập theo hướng tăng thời gian tự học, tự nghiên cứu của sinh viên sẽ giúp sinh viên phát huy tốt văn hóa đọc cho mình.

Trung tâm Thông tin khoa học là nơi lưu giữ nguồn tài liệu vô cùng phong phú phục vụ các chương trình đào tạo của Học viện. Vì vậy, muốn sinh viên có tài liệu phục vụ cho môn học thì giảng viên cũng nên đến thư viện, tìm hiểu nguồn tài liệu hiện có tại thư viện dưới dạng tài liệu in và tài liệu số để có cơ sở giới thiệu cho sinh viên đến tra cứu, mượn đọc tại chỗ hoặc mượn về nhà nghiên cứu. Bên cạnh đó, giảng viên có thể cung cấp những danh mục tài liệu liên quan đến môn học của giảng viên mà thư viện nhà trường chưa có giúp thư viện bổ sung kịp thời phục vụ cho

công tác đào tạo.

2.2. Đối với sinh viên Học viện Báo chí và Tuyên truyền

Cùng với việc đổi mới phương pháp giảng dạy từ giảng viên, sinh viên cần thay đổi thói quen tiếp nhận thông tin bằng cách xây dựng cho mình thói quen tự học, tự nghiên cứu để có kỹ năng tiếp nhận thông tin một cách đầy đủ và cách ứng xử với tài liệu đúng đắn nhất.

- Xây dựng thói quen tự học, tự nghiên cứu. Để thực hiện tốt nhiệm vụ học tập sinh viên phải tự tìm kiếm và đọc tài liệu (giáo trình, sách tham khảo, các tài liệu khác có liên quan đến môn học), phải chọn lọc những phần có liên quan trực tiếp đến yêu cầu bài giảng của giảng viên, các vấn đề liên quan cần được đánh dấu, ghi chép có hệ thống theo vấn đề, được phân tích, có ghi chú rõ ràng để khi cần lập tức tra cứu được ngay. Chuẩn bị được như vậy, tại buổi lên lớp sinh viên sẽ tự tin phát biểu ý kiến, tích cực thảo luận đóng góp cho bài giảng, ghi chép những vấn đề chưa rõ khi được giảng viên giúp đỡ.

- Kỹ năng, phương pháp đọc của sinh viên là yếu tố quan trọng cấu thành văn hóa đọc, là kỹ năng giúp sinh viên có thể tiếp nhận thông tin một cách nhanh chóng, vận dụng tri thức đã đọc một cách nhuần nhuyễn, sáng tạo vào các môn học và thực tiễn cuộc sống. Để hoạt động đọc đạt hiệu quả, sinh viên cần phải bồi dưỡng kỹ năng, phương pháp đọc. Sinh viên thường đọc lướt qua nội dung để nắm được bố cục cuốn sách, nắm bắt được ý tưởng của tác giả. Tuy nhiên, mỗi cách đọc sách lại đáp ứng với từng mục đích và loại sách khác nhau. Vì đọc lướt từ đầu đến cuối cuốn sách thường bỏ qua một vài trang không gây nhầm chán sẽ phù hợp với sách giải trí. Đối với sách phục vụ học tập, nghiên cứu nếu đọc lướt sẽ không hiểu sâu sắc các vấn đề liên quan trực tiếp đến bài giảng. Vậy, sau khi đọc lướt tài liệu, để tiếp nhận tốt nội dung trong quá trình đọc sinh viên cần có phương pháp ghi chép trong khi đọc, lập phiếu thư mục và ghi chú, đánh dấu, tóm tắt, đánh giá, phân tích những thông tin cần thiết cho từng tài liệu và xây dựng những kỹ năng như: kỹ năng xác định nội dung chính, xác định luận điểm cơ bản của mỗi đoạn trong tài liệu, kỹ năng lập đề cương cho nội dung, kỹ năng như xác định dẫn chứng minh họa kỹ năng mô hình hóa, hệ thống hóa tri thức và kỹ năng mở rộng, phê phán. Nhờ đó, sinh viên có thể

cảm thụ, lĩnh hội sâu sắc, đầy đủ những vấn đề đã đọc được.

- Tài liệu là vật lưu giữ tri thức và các giá trị văn hóa của nhân loại để lưu truyền thông tin, tri thức và các giá trị văn hóa cho thế hệ sau một cách đầy đủ, chính xác. Thông qua tài liệu, sinh viên có thể tự học bằng sự tự khám phá, nghiên cứu, tìm tòi và sáng tạo. Vì vậy, sinh viên cần có nhận thức đúng đắn và tích cực, nên trân trọng và bảo quản khi sử dụng tài liệu, có ứng xử văn hóa với quy định của đơn vị cung cấp tài liệu (các cơ quan, thư viện...), có ý thức giữ gìn môi trường đọc, không gian đọc và giao tiếp văn minh, lịch sự trong quá trình sử dụng tài liệu.

Đối với tài liệu in đòi hỏi sinh viên phải biết bảo quản, giữ gìn tài liệu. Không có những hành vi gây hủy hoại tài liệu, làm hư hỏng, làm bẩn và tuyệt đối không ngồi, dẫm lên tài liệu...

Đối với tài liệu khai thác trên internet, sinh viên cũng cần xác định rõ trách nhiệm của mình đối với tài liệu mình khai thác, đó là trách nhiệm về pháp luật, kinh tế, chính trị và văn hóa trong việc sử dụng thông tin, sinh viên cần hiểu rõ những ưu đãi mình được hưởng cũng như những quy định về bản quyền, luật sở hữu trí tuệ và sử dụng hợp pháp các nguồn tài liệu. Tuyệt đối không có những hành vi sao chép, đạo văn...

2.3. Đối với Trung tâm Thông tin khoa học

Thư viện là cầu nối giữa thông tin với người đọc, tạo điều kiện cho người đọc phát triển toàn diện, đặc biệt là phát triển tư duy sáng tạo, góp phần nâng cao chất lượng giảng dạy của giảng viên, xây dựng cho sinh viên thói quen tự học, tự nghiên cứu. Do đó, muốn phát triển văn hóa đọc cho sinh viên, nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo thư viện cần phải thực hiện một số hoạt động cụ thể sau:

Thứ nhất: Tổ chức các hoạt động tuyên truyền về văn hóa đọc

Hiện nay, nguồn tài liệu ngày càng nhiều, thông tin ngày càng đa dạng, cùng với sự tác động nhiều mặt của nền kinh tế thị trường đã làm văn hóa trong đó có văn hóa đọc của sinh viên phát triển phong phú, đa dạng và nảy sinh nhiều nghịch lý. Một số xuất bản phẩm xấu đã làm ảnh hưởng không nhỏ tới tư tưởng, tình cảm của giới trẻ. Do vậy, để phát triển văn hóa đọc cho sinh viên, thư viện Học viện nên thường xuyên tổ chức các hoạt động tuyên truyền, trưng bày, giới thiệu, triển lãm,

quyên góp sách, tổ chức các cuộc thi đọc sách, ngày hội sách.... Phối hợp với các nhà xuất bản, công ty sách tổ chức ngày sách Việt Nam 21/4, tặng sách, bán sách trợ giá, giảm giá cho sinh viên. Ngoài ra, có thể thành lập các câu lạc bộ đọc sách nhằm kết nối những người yêu thích đọc sách, tổ chức giao lưu nhằm trao đổi kinh nghiệm tự học, tự đọc, chia sẻ, trao đổi sách góp phần xây dựng, phát triển thói quen, nhu cầu, kỹ năng đọc sách trong sinh viên.

Xây dựng kế hoạch marketing các sản phẩm và dịch vụ thông tin - thư viện như: giới thiệu các tài liệu mới, tài liệu được bạn đọc ưa thích; Đăng các thông tin về hoạt động của trung tâm lên Website Học viên và các website của Trung tâm,... Bên cạnh đó, hoạt động triển lãm, trưng bày tài liệu và tổ chức hội nghị bạn đọc hàng năm cần được thực hiện thường xuyên hơn để thu hút sự quan tâm của sinh viên nhằm kích thích, phát triển văn hóa đọc cho sinh viên.

Thứ hai: Tăng cường nguồn lực thông tin

Trong quá trình bổ sung tài liệu, thư viện cần đảm bảo về số lượng và chất lượng; xử lý, kiểm soát, sàng lọc để đảm bảo được tính mới đáp ứng yêu cầu về tài liệu cho các môn học của sinh viên. Liên hệ với các khoa để lập danh mục tài liệu bổ sung sát với các chuyên ngành đào tạo của nhà trường.

Đẩy mạnh hoạt động phát triển kho tài nguyên số bằng hình thức số hóa nguồn tài liệu in hiện có và bổ sung tài liệu điện tử, kết nối các đường link để nguồn dữ liệu số được phong phú, đầy đủ hơn.

Thứ ba: Đổi mới phương thức phục vụ và xây dựng môi trường đọc thuận lợi

Thường xuyên hướng dẫn sinh viên sử dụng phần mềm Kipos, phần mềm thư viện số tại các phòng phục vụ.

Xây dựng không gian tĩnh, tạo cảm giác thoải mái, thuận lợi khi sinh viên đến sử dụng tài liệu tại thư viện. Xây dựng kế hoạch tạo không gian đọc mở, trang bị bàn ghế tại sảnh các tầng để thu hút sinh viên đến học nhóm và sử dụng tài liệu tại thư viện.

Thái độ phục vụ của thủ thư luôn đúng mực, nhẹ nhàng hỗ trợ, giúp đỡ những sinh viên lần đầu đến thư viện còn bỡ ngỡ, chủ động hỗ trợ sinh viên trong quá trình tìm lấy tài liệu. Luôn vệ sinh kho và bàn ghế sạch sẽ, sắp xếp tài

liệu gọn gàng, khoa học...

Thứ ba: Phát triển sản phẩm và dịch vụ thông tin thư viện

Nâng cao chất lượng các dịch vụ hiện có và đa dạng hóa các loại hình sản phẩm và dịch vụ thông tin: Xây dựng thư mục theo chuyên đề, biên soạn tóm tắt sách, tạp chí theo định kỳ và theo chuyên đề, xây dựng CSDL học liệu điện tử ...

Song song với việc nâng cao chất lượng các dịch vụ hiện có thư viện cần phát triển dịch vụ thông tin - thư viện mới như: dịch vụ mượn liên thư viện, dịch vụ dịch thuật tài liệu tổ chức dịch vụ cung cấp thông tin theo chuyên đề như: cung cấp danh mục tài liệu theo đề tài nghiên cứu, theo lĩnh vực, theo môn học,...

3. Một số khuyến nghị

Để phát triển văn hóa đọc trong sinh viên nhằm nâng cao chất lượng đào tạo tại Học viện, ngoài sự nỗ lực của giảng viên, sinh viên và đổi mới hoạt động thông tin thư viện, để phát triển văn hóa đọc cho sinh viên trong giai đoạn hiện nay lãnh đạo Học viện cũng cần có sự quan tâm, đầu tư và có những chính sách cụ thể.

Một là, đầu tư cho thư viện: Nâng cao hiệu quả đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị. tăng giá kệ, hệ thống đèn chiếu sáng, bàn ghế,.. Tổ chức mở rộng hệ thống kho mở... ; cần trang bị đầy đủ cổng từ, hệ thống camera quan sát, các công an ninh. Xây dựng đường truyền internet tốc độ cao. Hướng tới đầu tư những thiết bị đọc số có hiệu quả sử dụng cao, chi phí thấp và không tốn diện tích phục vụ.

Hai là, lãnh đạo Học viện có chế độ khen thưởng cho sinh viên tích cực đến sử dụng tài liệu tại thư viện (giấy khen, cộng điểm rèn luyện...); đối với giảng viên cần có những yêu cầu cụ thể về việc sử dụng tài liệu hiện có trong thư viện nhà trường vào bài giảng, thường xuyên kết nối với thư viện để mượn, cung cấp danh mục yêu cầu thư viện bổ sung...

MỘT SỐ GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG VĂN HÓA ĐỌC CỦA SINH VIÊN HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN HIỆN NAY

ThS. Lê Thị Phương Hảo
PGĐTT Thông tin khoa học,
Học viện Báo chí và Tuyên truyền

1. Mở đầu

Đến thời điểm này vẫn chưa có định nghĩa hay khái niệm hoàn chỉnh và thống nhất về văn hóa đọc trong từ điển. Tại Hội thảo “Văn hóa đọc, thực trạng và giải pháp” tổ chức tại thành phố Hồ Chí Minh (2010), khái niệm “văn hóa đọc” được lý giải theo hai nghĩa, một nghĩa rộng và một nghĩa hẹp. Ở nghĩa rộng, đó là ứng xử đọc, giá trị đọc và chuẩn mực đọc của mỗi cá nhân, của cộng đồng xã hội và của các nhà quản lý và cơ quan quản lý nhà nước. Ở nghĩa hẹp, đó là ứng xử, giá trị và chuẩn mực đọc của mỗi cá nhân. Ứng xử, giá trị và chuẩn mực này cũng gồm ba thành phần: thói quen đọc, sở thích đọc và kỹ năng đọc.

Lợi ích của văn hóa đọc giúp người đọc tăng trí nhớ, tính kỷ luật, vốn từ vựng, sự sáng tạo và kỹ năng, trong khi ở cấp quốc gia văn hóa đọc tăng cường sự tăng trưởng giáo dục và phát triển của quốc gia. Điều này cho thấy văn hóa đọc có vị thế và tầm ảnh hưởng lớn đến xã hội.

Muốn phát triển văn hoá đọc phải phát triển ứng xử, giá trị và chuẩn mực đọc lành mạnh của các nhà quản lý và cơ quan quản lý nhà nước, của cộng đồng xã hội và của mỗi cá nhân trong xã hội. Nhưng trọng tâm và là mục đích cuối cùng của phát triển văn hoá đọc chính là phát triển ứng xử, giá trị và chuẩn mực đọc lành mạnh của mỗi thành viên trong xã hội.

Ứng xử, giá trị và chuẩn mực đọc lành mạnh của mỗi cá nhân trong xã hội là thói quen đọc, sở thích đọc và kỹ năng đọc lành mạnh của họ. Do chính là nền tảng của một xã hội học tập, của việc học suốt đời, một yêu cầu cũng là một thách thức của xã hội hiện đại.

2. Thực trạng đọc sách của sinh viên Học viện Báo chí và Tuyên truyền hiện nay

Trong thời đại công nghệ 4.0, không chỉ có phương thức đọc truyền thống (sách in) mà bao gồm cả phương thức đọc hiện đại (đọc sách điện tử trên các thiết bị thông minh) nhằm đáp ứng nhu cầu, thị hiếu của mọi tầng lớp bạn đọc.

Sự phát triển của các phương tiện truyền thông đại chúng và các mạng xã hội như báo mạng điện tử, truyền hình kỹ thuật số, facebook, zalo, youtube... với nhiều tiện ích dường như làm mất dần thói quen đọc sách của công chúng. Sách in dường như không thể so sánh được với sự hấp dẫn của sách điện tử về hình thức, sự cuốn hút, sinh động và tính thời sự của thông tin.

Xu hướng lười đọc sách, ngại đọc sách ngày càng tăng. Tình trạng lười đọc sách, đặc biệt là sách in diễn ra ở nhiều thành phần, nhiều lứa tuổi khác nhau trong xã hội. Việc giới trẻ đọc sách ngày càng giảm mạnh, họ chuyển từ phương thức đọc sách in truyền thống sang phương thức đọc sách điện tử hiện đại, từ văn hóa đọc dịch chuyển dần sang văn hóa nghe nhìn.

Sự phát triển của công nghệ thông tin tạo điều kiện thuận lợi cho việc tiếp nhận tri thức nhân loại. Tuy nhiên, mặt trái của nó tạo ra sự ỷ lại, thiếu sáng tạo, tư duy trong quá trình nhận thức. Thêm vào đó, do tính đa dạng và nhiều chiều của thông tin, nếu người đọc không có nền tảng kiến thức nhất định sẽ rất khó chất lọc được thông tin chính xác và hữu ích.

Muốn biết đọc trước hết phải ham đọc. Bởi đọc là một sở thích nhưng để lĩnh hội được tri thức trong đó không hề đơn giản. Có người đọc để giải trí, đọc như một thú vui. Tuy nhiên, chỉ khi coi việc đọc như một say mê tự thân, mới ham đọc, hiểu và vận dụng được những tri thức nằm trong sách vở. Trên thực tế, số người đọc vì ham thích hoặc vì say mê khoa học không nhiều, cơ bản là “đọc khi cần”.

Qua các số liệu thống kê về số lượng bạn đọc tại Trung tâm Thông tin khoa học trong năm học 2018- 2019, có thể thấy tỉ lệ sinh viên ham đọc sách còn ít, thể hiện qua các đầu sách đọc chủ yếu là giáo trình, sách tham khảo phục

vụ việc học và thi, từ đó thấy việc đưa ra các giải pháp để nâng cao chất lượng văn hóa đọc cho sinh viên Học viện Báo chí và Tuyên truyền là rất cần thiết.

Hình 1: Số lượng bạn đọc truy cập trang thư viện số <http://thuvien.ajc.edu.vn:8080> tại thời điểm 14:57PM ngày 14/8/2019



Bảng 1: Thống kê lưu thông sách theo đầu mục của bạn đọc sinh viên tại các phòng mượn Trung tâm Thông tin khoa học – Học viện Báo chí và Tuyên truyền năm học 2018-2019

Đầu mục	8/2018	9/2018	10/2018	11/2018	12/2018	01/2019	02/2019	3/2019	4/2019	5/2019	6/2019	Tổng
Giáo trình	341	110	66	129	130	308	69	174	150	153	56	1686
Sách tham khảo	595	380	388	448	419	506	373	707	628	738	193	5375
Sách ngoại văn					4	2		2				8
Tổng	936	490	454	577	553	816	442	883	778	991	249	7069

Bảng 2: Thống kê vào ra bạn đọc sinh viên tại các phòng đọc Trung tâm Thông tin khoa học – Học viện Báo chí và Tuyên truyền năm học 2018-2019

Loại bạn đọc	8/2018	9/2018	10/2018	11/2018	12/2018	01/2019	02/2019	3/2019	4/2019	5/2019	6/2019	Tổng
Sinh viên	882	1361	1412	1008	1324	787	341	1450	1260	1562	943	12330
Sinh viên các lớp CLC	18	29	24	129	60	40	47	118	104	217	61	847
Tổng	900	1390	1436	1137	1384	827	388	1568	1364	1779	1004	13177

3. Một số giải pháp cơ bản nâng cao văn hóa đọc của sinh viên Học viện Báo chí và Tuyên truyền trong giai đoạn hiện nay.

Một là, Nâng cao nhận thức của sinh viên về vai trò của đọc sách và văn hóa đọc trong hoàn thiện bản thân

Tuyên truyền, giáo dục sinh viên về lợi ích của việc đọc sách. Đọc sách là một trong những cách thức giúp con người thư giãn, tích lũy kiến thức, tăng cường khả năng tư duy. Sinh viên muốn nâng cao tri thức khoa học thì phải học và phải đọc sách. Nhận thức được tầm quan trọng của văn hóa đọc sẽ góp phần nâng cao chất lượng đào tạo của nhà trường, đáp ứng yêu cầu về đào tạo nguồn nhân lực cho xã hội.

Bên cạnh đó, đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền về đọc sách và văn hóa đọc trong nhà trường. Thường xuyên tổ chức các hoạt động trưng bày, giới thiệu sách hay, sách mới cho sinh viên. Để làm được điều này trước hết cần luôn tìm tòi, giới thiệu, quảng bá các tác phẩm hay, có ý nghĩa, có tính học thuật cao tạo cho sinh viên thói quen đọc sách lành mạnh và những kỹ năng cần thiết để lựa chọn sách.

Phối hợp với các nhà xuất bản, công ty sách tặng sách, bán sách giảm giá cho sinh viên để kích thích nhu cầu đọc. Thành lập câu lạc bộ bạn đọc nhằm chia sẻ kinh nghiệm đọc, chia sẻ và trao đổi sách hay nhằm góp phần phát triển phong trào đọc sách trong sinh viên.

Hai là, Đổi mới chương trình, nội dung môn học theo hướng tự học, tự nghiên cứu

Thực hiện phương châm “*lấy người học làm trung tâm*”, đề cao tính tự học, tự nghiên cứu của sinh viên, từng bước xây dựng thói quen đọc, rèn luyện kỹ năng đọc cho sinh viên. Đưa yêu cầu bắt buộc phải đọc giáo trình, tài liệu tham khảo đối với sinh viên. Sinh viên được yêu cầu nghiên cứu tài liệu trước khi đến lớp, tích cực tham gia thảo luận trong giờ học, làm nhiều bài tập tình huống yêu cầu phải vận dụng các kiến thức và kỹ năng.

Ba là, Xây dựng môi trường văn hóa đọc

Môi trường đọc cũng là một giải pháp quan trọng tạo hứng thú cho người đọc và thúc đẩy văn hóa đọc phát triển. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, ứng dụng trang thiết bị hiện đại, tạo không gian thoải mái, thư giãn cho người đọc, khuyến khích thói quen đọc sách cho sinh viên tại thư viện.

Bốn là, Nâng cao chất lượng các hoạt động của thư viện

Thư viện là nơi cung cấp thông tin, cầu nối giữa thông tin với bạn đọc, tạo điều kiện cho văn hóa đọc phát triển. Đồng thời thư viện góp phần nâng cao chất lượng đào tạo của nhà trường. Muốn văn hóa đọc phát triển, thư viện cần đổi mới cách thức tổ chức, hoạt động nhằm tạo môi trường đọc thuận lợi cho sinh viên.

Thư viện cần đầu tư phát triển nguồn tài liệu, đảm bảo đầy đủ về số lượng và chất lượng của tài liệu. Thường xuyên bổ sung, xử lý, kiểm soát, sàng lọc tài liệu để đảm bảo được tính mới, kịp thời, chuyên sâu cho các ngành học của sinh viên. Xây dựng kho tài liệu số phong phú.

Tin học hóa trong các khâu quản lý, phục vụ bạn đọc và nâng cấp trang thư viện số nhằm đáp ứng nhu cầu đọc, tra cứu tài liệu số của sinh viên.

Thêm vào đó, cán bộ thư viện cần phải có trình độ chuyên môn, kỹ năng giao tiếp, luôn giữ thái độ thân thiện, nhiệt tình phục vụ bạn đọc.

Văn hóa đọc chính là nền tảng vững chắc nhất cho sự phát triển nền giáo dục của mỗi quốc gia, dân tộc. Nâng cao văn hóa đọc không chỉ có ý nghĩa đối với phát triển tri thức, trí tuệ, tư duy mà còn rèn luyện phẩm chất, nhân cách con người tốt nhất. Nâng cao chất lượng văn hóa đọc cho sinh viên có vai trò quan trọng trong rèn luyện phẩm chất, năng lực cho sinh viên và chính là cơ sở cho quá trình nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo của Nhà trường.

NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG VĂN HÓA ĐỌC CHO SINH VIÊN HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN

Nguyễn Thị Lay Đơn
Trung tâm Thông tin khoa học
Học viện Báo chí và Tuyên truyền

Đọc sách là một trong những yếu tố có vai trò quan trọng trong việc phát triển và định hình tư duy của con người. Thông qua việc đọc, con người có điều kiện tiếp nhận thông tin và tri thức, phát triển tư duy, giáo dục và rèn luyện nhân cách, tâm hồn. Ngoài ra, đọc sách còn giúp cho con người giải trí, thư giãn góp phần xây dựng cuộc sống hài hòa, hạnh phúc. Văn hóa đọc đã trở thành một nhu cầu không thể thiếu trong đời sống xã hội và trong tiến trình văn minh của nhân loại. Vì vậy, phát triển văn hóa đọc luôn là vấn đề được quan tâm ở nhiều quốc gia trên thế giới và ở Việt Nam.

“Ngày đọc sách thế giới” được tổ chức hàng năm do Hội đồng Anh khởi xướng từ năm 1996. Ở nước ta, ngày 01/04/2011, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã ban hành Quyết định số 1166/QĐ-BVHTTDL chọn ngày 23/04/2011 là “Ngày hội sách Việt Nam năm 2011”. Đây là lần đầu tiên, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch xây dựng, đồng thời trực tiếp triển khai Đề án tổ chức Ngày hội đọc sách Việt Nam nhằm tôn vinh sách, quảng bá cho văn hóa đọc cũng như bảo vệ quyền lợi của những người làm sách chân chính. Ngày hội đọc sách 2011 được coi như điểm nhấn và là bước khởi đầu cho các hoạt động khuếch trương văn hóa đọc giai đoạn 2011-2015 và 2011-2020. Ngày 23 tháng 4 hàng năm đã trở thành ngày hội đọc sách, một nét đẹp văn hóa của con người Việt Nam. Ngày 24/2/2014, theo đề nghị của Bộ Thông tin và Truyền thông, Thủ tướng Chính phủ đã ký quyết định lấy ngày 21/4 hàng năm là ngày Sách Việt Nam góp phần quan trọng trong việc nâng cao trách nhiệm của các cấp, các ngành đối với việc xây dựng và phát triển văn hóa đọc ở Việt Nam.

Văn hóa đọc là một thuật ngữ mà đến thời điểm hiện tại chưa có trong mục từ điển, chưa được coi là một định nghĩa hay khái niệm hoàn chỉnh và thống nhất. Trong thời đại bùng nổ thông tin, khoa học kỹ thuật phát triển, văn hóa đọc không chỉ là phương thức đọc truyền thống (sách in) mà chuyển sang phương thức hiện đại (đọc trên các thiết bị điện tử máy tính, internet, điện thoại...) đáp ứng được nhu cầu thị hiếu ngày càng nhiều, nhanh và chính xác của độc giả. Điều này cho thấy văn hóa đọc cần khẳng định vị thế và tầm ảnh hưởng lớn đến xã hội.

Văn hoá đọc là một khái niệm có hai nghĩa, một **nghĩa rộng** và một **nghĩa hẹp**. Ở nghĩa rộng, đó là ứng xử đọc, giá trị đọc và chuẩn mực đọc của mỗi cá nhân, của cộng đồng xã hội và của các nhà quản lý và cơ quan quản lý nhà nước. Như vậy, văn hoá đọc ở nghĩa rộng là sự hợp thành của ba yếu tố, hay chính xác hơn là ba lớp như ba vòng tròn không đồng tâm, ba vòng tròn giao nhau. Còn ở nghĩa hẹp, đó là ứng xử, giá trị và chuẩn mực đọc của mỗi cá nhân. Ứng xử, giá trị và chuẩn mực này cũng gồm ba thành phần: thói quen đọc, sở thích đọc và kỹ năng đọc.

Muốn phát triển nền văn hoá đọc phải phát triển ứng xử, giá trị và chuẩn mực đọc lành mạnh của các nhà quản lý và cơ quan quản lý nhà nước, của cộng đồng xã hội và của mỗi cá nhân trong xã hội. Nhưng trọng tâm và là mục đích cuối cùng của phát triển văn hoá đọc chính là phát triển ứng xử, giá trị và chuẩn mực đọc lành mạnh của mỗi thành viên trong xã hội. Ứng xử, giá trị và chuẩn mực đọc lành mạnh của mỗi cá nhân trong xã hội là thói quen đọc, sở thích đọc và kỹ năng đọc lành mạnh của họ. Đó chính là nền tảng của một xã hội học tập, của việc học suốt đời, một yêu cầu cũng là một thách thức của xã hội hiện đại.

Văn hóa đọc hiện nay đang là vấn đề thu hút sự chú ý, quan tâm của xã hội. Vấn đề này không còn là “chuyện của độc giả” ở Mỹ và các nước phương Tây mà nó trở thành vấn đề mang tính toàn cầu, trong đó có Việt Nam. Văn hóa đọc ở Việt Nam trong bối cảnh hội nhập và phát triển đã mở ra rất nhiều cơ hội mới và cả những khó khăn, thách thức. Tại Việt Nam, văn hóa đọc được đề cập đến trong nhiều cuộc hội thảo, tọa đàm, các buổi giới thiệu sách tôn vinh văn

hóa đọc: “Sách và chấn hưng văn hóa đọc” tại thành phố Hồ Chí Minh ngày 6/5/2012; “Ngày hội sách và văn hóa đọc” tại Văn Miếu - Quốc Tử Giám, Hà Nội từ ngày 21 - 22/4/2012. Điều này cho thấy, văn hóa đọc thực sự thu hút sự quan tâm của nhiều người. Đặt trong bối cảnh hội nhập và phát triển ở Việt Nam, vấn đề nghiên cứu văn hóa đọc có ý nghĩa vô cùng quan trọng. Một mặt nó giúp chúng ta có cái nhìn bao quát thành tựu hoạt động đọc, đánh giá được thực trạng văn hóa đọc, những hạn chế để từ đó có giải pháp và kiến nghị, định hướng, chỉ dẫn đọc cho công chúng, góp phần xây dựng và phát triển văn hóa đọc ở Việt Nam hiện nay.

Như vậy, văn hóa đọc đã vượt lên khái niệm đọc đơn thuần, nó hướng đến giá trị nghệ thuật đích thực, hướng đến các ứng xử, giá trị và chuẩn mực thẩm mỹ của công chúng.

Học viện Báo chí và Tuyên truyền (HVBC&TT) nhiều năm qua đặc biệt chú trọng đến việc đổi mới giáo dục và đào tạo, nâng cao chất lượng đào tạo và nghiên cứu khoa học (NCKH) nhằm cung cấp cho đất nước đội ngũ cán bộ hoạt động trong lĩnh vực báo chí, lý luận và tuyên truyền có đầy đủ phẩm chất chính trị vững vàng và trình độ chuyên môn cao, sâu rộng đáp ứng nhiệm vụ mới của đất nước trong giai đoạn đổi mới. Hiện nay HVBC&TT đã và đang dần chuyển đổi sang hình thức đào tạo theo tín chỉ. Thành công trong việc triển khai mô hình đào tạo này gắn liền với nhiều yếu tố, trong đó có việc sử dụng thông tin trong hoạt động học tập và nghiên cứu. Sinh viên phải áp dụng phương pháp học tích cực, học cách tự đọc tài liệu và chủ động tìm kiếm thêm nguồn tài liệu tham khảo mới có thể đáp ứng yêu cầu của mỗi tín chỉ. Theo đó, vai trò của văn hóa đọc vô cùng quan trọng trong việc giúp sinh viên đáp ứng yêu cầu đổi mới phương pháp dạy và học.

Trung tâm Thông tin khoa học (TTKH) có chức năng là một đơn vị hỗ trợ cho hoạt động nghiên cứu, giảng dạy và học tập của nhà trường, là nơi cung cấp môi trường đọc tốt nhất cho SV. Vì vậy, Trung tâm TTKH giữ vai trò quan trọng trong việc đáp ứng nhu cầu đọc và góp phần định hướng việc đọc. Do đó,

phát triển văn hóa đọc bền vững cho sinh viên của học viện là nhiệm vụ cấp thiết đối với Trung tâm TTKH.

Hiện tại, quy mô đào tạo của học viện ngày một mở rộng, số lượng sinh viên các hệ đào tạo cũng tăng lên hàng năm. Tuy nhiên, qua quan sát và thống kê cho thấy số lượng bạn đọc đến thư viện và lượt đọc không cao. Cùng với đó, thói quen sử dụng thư viện thường xuyên nhằm phục vụ học tập vẫn chưa được hình thành, sinh viên chỉ tập trung đông tại thư viện vào các thời điểm ôn thi. Thực tế này xuất phát từ nhiều nguyên nhân, trong đó có sự phát triển của công nghệ hiện đại dẫn đến thông tin được cập nhật thường xuyên và quá dễ dàng, sự tác động của các phương thức truyền tin đa phương tiện đầy tiện lợi, hấp dẫn. Sinh viên có thể nhanh chóng tiếp cận với nguồn thông tin đa dạng phục vụ cho việc học tập và NCKH của mình. Và một trong những hệ quả tiêu cực như trên đã đề cập là việc có quá nhiều thông tin nhiễu đối với người dùng tin nói chung và sinh viên nói riêng. Đặc biệt, khi sinh viên tham gia vào môi trường Internet, họ không dễ để truy cập được nguồn tin cần thiết cho môn học của mình, thậm chí có những thông tin lỗi thời hoặc bị sai lệch. Ngoài ra, đại đa số sinh viên đều chưa được trang bị những kỹ năng bài bản trong việc tìm kiếm thông tin. Do đó, họ chưa khai thác hiệu quả nguồn lực thông tin của thư viện, kể cả nguồn tài nguyên rộng lớn trên mạng Internet nhằm phục vụ cho việc học tập và NCKH.

Có thể thấy, vấn đề đặt ra trong bối cảnh hiện nay là phải phát triển văn hóa đọc cho sinh viên nhằm thích ứng với sự phát triển của xã hội hiện đại. Đồng thời, ngay chính bản thân Thư viện cũng cần phải đổi mới hoạt động của mình để thu hút đông đảo bạn đọc đến Thư viện. Bởi “Văn hóa đọc vẫn tồn tại và phát triển ở mức độ cao hơn trong xã hội thông tin, đòi hỏi mỗi cá nhân phải thay đổi hành vi, thói quen theo hướng tích cực hơn, năng động hơn”. Văn hóa đọc ngày nay đòi hỏi sinh viên cần được trang bị đầy đủ kiến thức thông tin, kỹ năng đọc, kỹ năng khai thác nguồn lực thông tin có trong và ngoài Thư viện để phục vụ hiệu quả cho học tập, nghiên cứu và rèn luyện.

Thực trạng hiện nay về văn hóa đọc của sinh viên HVBC&TT cũng có những mặt mạnh và mặt tồn tại của nó

Điểm mạnh:

Nhìn chung văn hóa đọc của SV trường đã hình thành và đang phát triển theo xu hướng tích cực.

- Đa số SV trong trường đều có nhu cầu, sở thích đọc lành mạnh. Trong đó, nhu cầu đọc về nội dung tài liệu chuyên môn được đào tạo là nhu cầu ưu tiên hàng đầu của SV. Mục đích đọc có sự phù hợp với nhu cầu đọc tài liệu. Cụ thể, với mục đích đọc chủ yếu là phục vụ cho việc học tập và nâng cao trình độ, do vậy nhu cầu tin chủ yếu của họ là các giáo trình, sách tham khảo thuộc các chuyên ngành (báo chí, lịch sử, triết...), sách văn học và kỹ năng sống. Nhu cầu tin về loại hình tài liệu của SV rất phong phú, đa dạng.

- Sinh viên HVBC&TT có khả năng xác định, sử dụng đa dạng các nguồn để tra cứu, khai thác và thu thập tài liệu như: từ thư viện, internet, mua và từ các nguồn khác. Khi tìm tin trên Internet, SV có thể sử dụng kết hợp cả phương pháp tìm kiếm đơn giản và phương pháp tìm kiếm nâng cao.

- Nhìn chung sinh viên HVBC&TT có khả năng đánh giá thông tin, tài liệu. Sinh viên thường đánh giá qua nhiều tiêu chí cụ thể: tên và nội dung tài liệu, tên tác giả, tính cập nhật của tài liệu, nguồn gốc của tài liệu. Thứ tự ưu tiên giữa các tiêu chí được sắp xếp hợp lý.

- Sinh viên sử dụng các phương pháp đọc khá đa dạng từ đọc lướt (đọc nhanh và không ghi chép) cho đến đọc phân tích (đọc chậm, đọc trọng điểm, có ghi chép dưới dạng tóm tắt nội dung chính, lập đề cương cho nội dung tài liệu) và đặc biệt là đọc hiểu sâu (đọc nghiên ngẫm, có ghi chép dưới dạng phân tích, đánh giá, tổng hợp, so sánh, đối chiếu, kết nối với các tri thức khác).

- Đa số sinh viên có nhận thức rằng đọc sách có hiệu quả là có khả năng vận dụng tri thức đã đọc vào thực tiễn. Sinh viên có thể vận dụng tri thức đã đọc, đã nghiên cứu vào trong hoạt động học tập để giải quyết các bài tập thực hành, bài tập tình huống, bài thi, bài luận và NCKH.

- Hầu hết sinh viên HVBC&TT có ý thức và hành vi ứng xử văn hóa khi sử dụng thư viện và tài liệu của thư viện. Đa số sinh viên am hiểu về nội quy thư viện trong việc sử dụng và giữ gìn tài liệu, tài sản của thư viện như: không ký

nhấp, cắt xé, gấp mép trang, ngồi lên tài liệu của thư viện, có ý thức giữ trật tự khi đi lại hay khi ngồi đọc. Phần lớn sinh viên đều có ý thức trong việc mượn và trả tài liệu đúng thời gian, đúng nơi quy định.

Hạn chế

Tuy nhiên so với yêu cầu nâng cao chất lượng đào tạo của nhà trường trong giai đoạn hội nhập quốc tế, văn hóa đọc của SV chưa phát triển ở mức cao, hạn chế chất lượng học tập và rèn luyện của các em.

- Năng lực định hướng đến tài liệu của sinh viên còn hạn chế

Do hạn chế về trình độ ngoại ngữ nên nhu cầu tin về tài liệu nước ngoài của sinh viên còn thấp. Sinh viên có sở thích đọc tài liệu truyền thống bằng tiếng Việt.

Sinh viên chưa có thói quen sử dụng thời gian rỗi một cách hợp lý vào các hoạt động học tập. Thời gian dành cho việc đọc tài liệu chuyên môn còn ít, do vậy, phần lớn sinh viên chỉ đọc hết một phần tài liệu giảng viên yêu cầu và việc đọc chủ yếu tập trung vào kiến thức trong giáo trình, việc chủ động tham khảo thêm tài liệu khác ngoài giáo trình rất hạn chế. Điều này có ảnh hưởng không tốt đến quá trình học tập trên lớp của sinh viên, một khi sinh viên không tự nghiên cứu tài liệu trước khi lên lớp hoặc đọc lại tài liệu sau giờ giảng sẽ làm giảm hiệu quả việc tiếp thu kiến thức bài giảng của sinh viên ở trên lớp. Cần có sự điều chỉnh về tỷ lệ giữa các hoạt động cho phù hợp với yêu cầu của phương pháp học tập mới hiện nay. Những hoạt động liên quan đến nhiệm vụ học tập, trong đó có đọc sách, tự học, tham gia học ngoại khóa cần được ưu tiên và trở thành mối quan tâm chính, thời gian dành cho những hoạt động giải trí cần phải được giảm bớt.

Sinh viên có thói quen chủ yếu là đọc sách ở nhà. Tuy nhiên, sinh viên chưa phân bổ hợp lý việc sử dụng tài liệu tại thư viện và tài liệu trên Internet. Sinh viên thường sử dụng tài liệu trên Internet và từ các nguồn khác nhiều hơn là tận dụng chính nguồn tài liệu có tại thư viện.

Bên cạnh đó, sinh viên chưa có thói quen đọc tài liệu và sử dụng thư viện thường xuyên. Việc đọc thường do yêu cầu của giảng viên hoặc để trả thi nên dẫn đến kết quả đọc thụ động, ít tìm tòi, sáng tạo.

Sinh viên chưa đánh giá đúng mức về nguồn tìm kiếm và thu tập tài liệu, đa số sinh viên vẫn đánh giá cao việc tìm kiếm, khai thác nguồn thông tin từ Internet hơn là từ thư viện. Hầu hết sinh viên đều khai thác thông tin từ nguồn trên mạng, trong khi đó không phải tất cả sinh viên được đào tạo kỹ năng tìm tin trên Internet. Trên thực tế, những thông tin trên Internet thường không được kiểm duyệt nên độ tin cậy, độ chính xác của thông tin không cao. Đa số những thông tin thu nhận được từ Internet mới dừng lại ở sự phản ánh, mô tả mà rất ít những thông tin có chiều sâu, có tính khái quát, tổng kết khoa học. Đặc biệt, những thông tin học thuật, có giá trị lại rất khó có thể tìm kiếm trên mạng hoặc đòi hỏi người dùng phải có kỹ năng tìm kiếm nhất định. Việc truy cập Internet chỉ có hiệu quả cập nhật thông tin hơn là nghiên cứu chuyên sâu. Đối với tài liệu truyền thống mặc dù tính cập nhật không cao bằng thông tin trên Internet nhưng để được xuất bản và lưu hành rộng rãi, tài liệu truyền thống phải qua kiểm duyệt trước khi in, vì vậy độ tin cậy, độ chính xác của thông tin cao hơn. Tài liệu là sách thường được nghiên cứu một cách hệ thống và chuyên sâu, vì vậy, nó giúp người đọc tiếp cận vấn đề một cách đầy đủ và sâu sắc hơn là thông tin trên Internet. Truy cập thông tin trên Internet đòi hỏi người đọc phải tỉnh táo, có bản lĩnh và trình độ nhất định để đánh giá, thẩm định thông tin.

- Kỹ năng đọc của đa số sinh viên chưa cao

Phần lớn sinh viên chưa biết kết hợp các phương pháp đọc thành kỹ năng đọc nhuần nhuyễn, chỉ đọc lướt, không có thói quen ghi chép. Đa số sinh viên cần phải được hoàn thiện các kỹ năng xác định dẫn chứng minh họa, hệ thống hóa kiến thức, kỹ năng phê phán để có thể tiếp nhận sâu sắc, đầy đủ nội dung tài liệu.

Khả năng vận dụng một cách sáng tạo những tri thức thu được từ việc đọc vào trong cuộc sống, trong công việc, trong hoạt động học tập của mỗi sinh viên chưa đạt hiệu quả cao. Sinh viên chưa chủ động tranh luận với giảng viên, chưa tích cực tham khảo thêm kiến thức ngoài giáo trình, bài giảng do giảng viên cung cấp, điều này làm hạn chế tính tìm tòi, sáng tạo của sinh viên trong quá trình học tập.

- Một số sinh viên chưa tôn trọng bản quyền

Số ít sinh viên còn thể hiện sự yếu kém về kiến thức bản quyền khi đọc tài liệu và copy nguyên văn bản, nguyên ý văn bản mà không có nguồn trích dẫn, biến kiến thức của người khác thành kiến thức của mình. Việc ưa chuộng sử dụng thông tin từ Internet ngoài tính tiện lợi cũng có một phần lý do là bởi sinh viên có thể dễ dàng download, sao chép thông tin. Khi Internet càng phát triển, “đạo văn” trong sinh viên càng trở nên phổ biến.

Từ thực trạng trên chúng tôi mạnh dạn đưa ra những giải pháp và kiến nghị nhằm nâng cao chất lượng đọc cho sinh viên HVBC&TT

Giải pháp

- Ngay từ khi còn nhỏ việc đọc cần sự định hướng, hướng dẫn đúng đắn từ gia đình, nhà trường. Vấn đề đổi mới phương pháp dạy và học; xây dựng thói quen đọc, kỹ năng đọc như một môn học cần thiết cần được áp dụng ở các cấp học. Thầy cô giáo là người chọn lọc và định hướng học sinh đến với tác phẩm hay, có ý nghĩa; tạo cho độc giả niềm hứng khởi khi đọc tác phẩm văn học thông qua nhiều hình thức như thuyết trình về văn học, hội diễn văn nghệ, kịch chuyển thể từ tác phẩm văn học, hội thi kể chuyện v.v... Từ góc độ gia đình, sự quan tâm, hướng dẫn chỉ bảo của bố mẹ sẽ tạo cho giới trẻ thói quen đọc sách lành mạnh và những kỹ năng cần thiết để lựa chọn sách đọc. Như vậy, thói quen đọc sách của công chúng được nâng cao, xây dựng kỹ năng đọc và trau dồi tri thức một cách toàn diện hơn.

- Về phía đội ngũ sáng tác cần sự sáng tạo, đổi mới về nội dung và hình thức tạo nên tác phẩm văn chương có giá trị nghệ thuật cao, thu hút độc giả. Bên cạnh đó cần sự trao đổi giữa tác giả và bạn đọc để đáp ứng được nhu cầu thị hiếu của công chúng trong tiếp nhận văn học

- Hiện nay báo chí truyền hình là kênh thông tin có tác động lớn nhất đến dư luận xã hội. Vì vậy, việc “mượn” kênh thông tin này để giới thiệu sách đọc, tăng cường và triển khai việc tuyên truyền, quảng bá, định hướng thu hút bạn đọc; Truyền bá sách đọc có chất lượng cao từ nước ngoài và trong nước để định hướng cho văn hóa đọc phát triển. Bên cạnh đó, các cơ sở quản lý trang thông tin mạng, băng đĩa hình, sách báo cần thống nhất trong phương thức quản lý,

tiếp nhận, trình bày để có những trang sách đẹp, hấp dẫn góp phần vào việc hướng dẫn, kích thích đọc.

- Môi trường đọc cũng là một trong những giải pháp quan trọng tạo hứng thú cho người đọc và thúc đẩy văn hóa đọc phát triển. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, ứng dụng trang thiết bị hiện đại cho các thư viện và hỗ trợ xây dựng thói quen đọc tại thư viện, siêu thị sách; phát triển loại hình chuyển phát nhanh, mang sách đến với vùng sâu vùng xa góp phần xây dựng thị hiếu đọc lành mạnh cho công chúng.

- Hệ thống xuất bản: Các biên tập viên tại các nhà xuất bản cần được chú trọng, đào tạo nâng cao nghiệp vụ hàng năm. Biên tập viên văn học phải có “con mắt xanh” đánh giá, biên tập, được những tác phẩm văn học hay. Nhà xuất bản tổ chức giới thiệu, quảng bá sách dưới nhiều hình thức: ngày hội sách, thi sáng tác, đồng tổ chức các giải thưởng nghệ thuật... nhằm cổ vũ cho phong trào đọc sách tạo không khí văn hoá đọc lành mạnh và bổ ích cho mọi đối tượng trong đó có giới trẻ.

- Đối với Trung tâm TTKH:

+ Phát triển nguồn lực thông tin

+ Nâng cao chất lượng các sản phẩm, dịch vụ hiện có

+ Phát triển các sản phẩm và dịch vụ mới

+ Định kỳ tổ chức nghiên cứu nắm bắt nhu cầu tin của sinh viên

+ Nâng cao năng lực và phẩm chất cán bộ thông tin – thư viện

+ Đào tạo người dùng tin

+ Tăng cường cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ

Kiến nghị

- Xây dựng thói quen đọc sách lành mạnh cho người đọc thuộc nhiều thành phần trong xã hội thông qua các tổ chức, các hình thức đọc sách như tuần đọc sách, tháng đọc sách, thi kể truyện theo sách ...

- Bộ giáo dục và đào tạo cần xây dựng và triển khai chương trình giáo dục kỹ năng đọc, xây dựng thói quen đọc như một môn học bắt buộc cho học sinh

ngay từ cấp học mầm non đến tiểu học, trung học và đại học một cách có hệ thống.

- Về phía Học viện: cần thực hiện đổi mới phương pháp giáo dục đại học triệt để. Phương pháp giảng dạy và học tập ảnh hưởng rất lớn đến việc hình thành nhu cầu đọc, sở thích và thói quen đọc, rèn luyện kỹ năng đọc. Nhà trường cần khuyến khích hơn nữa phong trào NCKH trong SV, xây dựng môi trường đọc thuận lợi với sự phối hợp giữa các bộ phận trong trường mà nòng cốt là thư viện nhằm vào mục đích là nhằm tập trung phát triển văn hóa đọc cho SV.

- Về phía Trung tâm Thông tin khoa học: Trung tâm TTKH cần xây dựng chiến lược phát triển toàn diện từ phát triển nguồn lực thông tin, phát triển các sản phẩm và dịch vụ thông tin - thư viện, nâng cao năng lực và phẩm chất cán bộ thư viện, đào tạo người dùng tin. Trong đó, hoạt động đào tạo người dùng tin với những nội dung cụ thể. Một là, định hướng nhu cầu, sở thích đọc và thói quen đọc cho SV bằng cách thông qua các lớp đào tạo người dùng tin của thư viện, thông qua các buổi tọa đàm về sách và đọc sách, cán bộ thư viện có những định hướng cho SV về nội dung tài liệu cần đọc. Đó chính là những tài liệu có nội dung có giá trị và bổ ích phục vụ trực tiếp cho học tập và nghiên cứu môn học. Giới thiệu cho SV những sách hay và bổ ích thông qua trang web của thư viện, thông qua giảng viên. Hai là, đào tạo nâng cao kỹ năng đọc cho SV; Giáo viên cùng cán bộ thư viện tổ chức các khóa học nhằm đưa kiến thức thông tin, phương pháp đọc, kiến thức thư viện vào chương trình đào tạo nhằm hình thành cho SV kỹ năng tìm tin, khả năng đánh giá thông tin, phương pháp đọc, năng lực tiếp nhận tri thức và vận dụng vào thực tế kiến thức đã đọc nhằm tạo cho SV khả năng học tập, nghiên cứu độc lập. Ba là, xây dựng văn hóa ứng xử với tài liệu đọc thông qua việc ngăn chặn những hành vi xấu với tài liệu, khuyến khích những hành vi tôn trọng, yêu quý sách.

Thư viện cần duy trì và phát triển những hoạt động tuyên truyền văn hóa đọc như: trưng bày, triển lãm sách, phối hợp hoạt động cùng Câu lạc bộ Sách, tổ chức hội nghị bạn đọc hàng năm, định kỳ nghiên cứu nhu cầu tin của SV

Chú trọng tăng cường cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ nhằm xây dựng không gian đọc tiện nghi, thẩm mỹ và đáp ứng nhu cầu phát triển thư viện điện tử phục vụ cho nâng cao chất lượng đào tạo của Nhà trường.

- Về phía sinh viên: SV cần phải xác định và xây dựng ý thức học tập tích cực và chủ động. Trong quá trình học tập, SV cần nhận thức đúng đắn về vai trò và ý nghĩa của việc đọc đối với hoạt động học tập, nghiên cứu. Bên cạnh đó, ngoại ngữ không chỉ là một môn học SV phải hoàn thành trong chương trình học tập, mà còn là một kỹ năng SV cần rèn luyện để có đủ năng lực tiếp nhận nguồn tin, tài liệu ngoại văn trên thế giới.

Kết luận

Văn hóa đọc ở Việt Nam đang dần “nhạt phai”. Người đọc nhất là giới trẻ có xu hướng “lười đọc”, đọc ít, đọc nhanh. Tâm lý chung của họ là ngại đọc sách dày, ngại đọc sách in, ngại đọc sách về vấn đề lý luận - ngại đọc vì không có thời gian. Điều này đã tạo ra sự phân hóa mạnh mẽ trong thị hiếu đọc của công chúng. Cho dù xã hội phát triển đến đâu thì việc đọc sách vẫn được đặc biệt coi trọng, đó là nhu cầu tinh thần cần thiết. Chính vì vậy văn hóa đọc có vai trò vô cùng quan trọng, đặc biệt là trong lĩnh vực giáo dục, văn hóa. Giáo dục trên nền tảng văn hóa đọc là cách đưa chúng ta tiếp cận được tinh hoa văn hóa nhân loại. Nghiên cứu văn hóa đọc để hiểu rõ bản chất của văn hóa đọc trong thời hiện đại bởi văn hóa đọc ngày nay đã có sự dịch chuyển, phát triển ở tầm cao hơn. Tài liệu đọc không chỉ bó hẹp trong phạm vi sách mà phát triển ở nhiều hình thức vật mang tin, loại hình tài liệu khác nhau. Đọc sách ngày nay không chỉ để ghi nhớ kiến thức trong sách mà đòi hỏi người đọc phải có tư duy phê phán. Để văn hóa đọc được duy trì và ngày càng được phát triển hơn nữa, rất cần sự giúp đỡ, phối hợp từ nhiều cấp ngành, nhất là trong cơ chế kinh tế thị trường để có phương hướng xuất bản sách một cách đồng bộ, chọn lọc, hợp lý... góp phần cổ xúy và gìn giữ văn hóa đọc ở Việt Nam trong bối cảnh hội nhập quốc tế và phát triển.

MỘT SỐ GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN VĂN HÓA ĐỌC TRONG SINH VIÊN

ThS. Nguyễn Thị Hải Yến

Trung tâm Thông tin khoa học

Học viện Báo chí và Tuyên truyền

Văn hào Nga M. Gorki từng viết: “Tất cả những gì tốt đẹp trong tôi, tôi đều chịu ơn sách”, Hoàng đế Pháp nổi tiếng Napoléon I thì nói: “Không phải lưỡi kiếm tôi đã chinh phục được thế giới, mà là với cái đầu chứa chất những gì tôi đã thu thập trong lúc đọc sách”... Quả đúng như vậy, việc đọc sách từ lâu đã trở thành một nhu cầu không thể thiếu trong hành trình tìm kiếm tri thức và hoàn thiện nhân cách của mỗi người. Lượng sách bạn đọc đến đâu quyết định mức thành công của cuộc đời. Văn hóa đọc hiện nay đang là vấn đề thu hút sự chú ý, quan tâm của xã hội. Tăng cường văn hóa đọc của sinh viên trong bối cảnh hội nhập và phát triển đã mở ra rất nhiều cơ hội và cả những khó khăn, thách thức. Vấn đề nghiên cứu văn hóa đọc của sinh viên có ý nghĩa vô cùng quan trọng, đánh giá thực trạng văn hóa đọc, những hạn chế để từ đó có giải pháp và kiến nghị, định hướng, chỉ dẫn đọc cho sinh viên, góp phần xây dựng và phát triển văn hóa đọc của sinh viên các trường Đại học nói chung sinh viên Học viện Báo chí và Tuyên truyền nói riêng.

1. Sự cần thiết phát triển văn hóa đọc trong các trường đại học

Văn hóa đọc

Thuật ngữ Văn hóa đọc đến thời điểm hiện tại chưa có trong mục từ điển, chưa được coi là một định nghĩa hay khái niệm hoàn chỉnh và thống nhất. Trong thời đại bùng nổ thông tin, khoa học kỹ thuật phát triển, văn hóa đọc không chỉ giữ phương thức đọc truyền thống (sách in) mà chuyển sang phương thức hiện đại (đọc trên các thiết bị điện tử máy tính, internet, điện thoại...) đáp ứng được nhu cầu thị hiếu của độc giả trong đó có giới trẻ. Điều này cho thấy văn hóa đọc cần khẳng định vị thế và tầm ảnh hưởng lớn đến xã hội. Theo Thạc sỹ Bùi Văn

Vượng, thuật ngữ văn hóa đọc là đọc sách có văn hóa, hay xây dựng một xã hội đọc sách. Tiến sỹ Lê Văn Việt lại quan niệm đọc ở một mức độ, trình độ nhất định nào đó thì mới được coi là văn hóa đọc. Còn PGS.TS nhà ngôn ngữ học Phạm Văn Tình khẳng định: *“Văn hóa đọc chính là thái độ, là cách ứng xử của chúng ta đối với tri thức sách vở. Phải biết đọc sao cho hợp lý và bổ ích. Đọc sao cho hợp với quy luật tiếp nhận tri thức”*. Trong hội thảo tại thành phố Hồ Chí Minh (2010) *“Văn hóa đọc, thực trạng và giải pháp”* thì khái niệm *“văn hóa đọc”* được lý giải theo cả nghĩa rộng và nghĩa hẹp. Theo nghĩa rộng, văn hóa đọc là cách ứng xử, giá trị và chuẩn mực đọc của các nhà quản lý và các cơ quan quản lý nhà nước; ứng xử, giá trị và chuẩn mực đọc của cộng đồng và ứng xử, giá trị và chuẩn mực đọc của mỗi cá nhân trong xã hội. Xét từ góc độ cá nhân, văn hóa đọc cần hội tụ đủ 3 yếu tố là thói quen đọc, sở thích đọc và kỹ năng đọc. Theo nghĩa hẹp *“văn hóa đọc là ứng xử, giá trị và chuẩn mực đọc của mỗi cá nhân hình thành nên: Thói quen đọc, sở thích đọc, kỹ năng đọc. Các yếu tố này có mối quan hệ mật thiết với nhau cùng bổ sung, bồi đắp cho nhau. Khi cá nhân có những ứng xử, giá trị và chuẩn mực đúng đắn, lành mạnh sẽ hình thành thói quen đọc, sở thích đọc, kỹ năng đọc lành mạnh. Còn Giáo sư Chu Hảo trong hội thảo *“Sách và chấn hưng giáo dục”* có nhắc đến ba yếu tố cấu thành nên Văn hóa đọc là thói quen đọc, phương pháp chọn sách và kỹ năng đọc. Ông cho rằng, cả ba yếu tố này luôn hỗ trợ cho nhau và chỉ hình thành khi mỗi độc giả được huấn luyện từ lúc nhỏ...”*

2. Những nguyên nhân lười đọc sách của sinh viên hiện nay

Giáo sư Chu Hảo đã viết rằng: *“Điều đáng buồn và lo ngại hơn nữa: ngày nay, hai đối tượng cần phải đọc nhất là học sinh, sinh viên và những người lãnh đạo (ở mọi cấp, mọi lĩnh vực) nhưng họ lại là những người ít có thời gian đọc sách nhất”*.

Yếu tố lười đọc như một *“hiện tượng thời đại”* không thể không bỏ qua. Chưa bao giờ người ta lười đọc sách đến như vậy. Tình trạng này xảy ra ngay tại Mỹ, nơi sách được phát hành nhiều nhất thế giới. Với người Việt, máy tính bảng, điện thoại, Facebook đã trở thành *“tác nhân”* bồi thêm tâm lý *“chán”*

sách. Đọc ngắn, thậm chí cực ngắn, đang trở thành một thói quen phổ biến. Ngay cả sinh viên cũng “sợ” đọc sách. Tuy nhiên, đồ thừa cho thiết bị số là không hoàn toàn chính xác. Sinh viên các nước khu vực, Thái Lan, Singapore, vẫn ôm sách đọc mỗi tay. Vấn đề ở chỗ học giảng đường đại học Việt Nam không tạo ra được một không khí học thuật để từ đó tạo cho người học cảm hứng đọc sách và bồi bổ kiến thức từ sách. Sinh viên đến lớp giảng viên giảng như học trò phổ thông. Giảng viên đại học chưa kích thích hứng khởi tìm hiểu và nâng cao kiến thức. Tâm lý lười đọc càng thêm lười - một hiệu ứng mang tính lây lan.

Xu hướng lười đọc sách, ngại đọc sách và sự “phai nhạt” thói quen đọc sách của sinh viên hiện nay. Trước sự phát triển như vũ bão của các phương tiện truyền thông đại chúng và các tiện ích xã hội như báo điện tử, truyền hình, facebook, youtube... tưởng chừng như không còn chỗ cho việc đọc sách, người đọc không còn hứng thú với sự đọc. Sách in không “cạnh tranh” được sách điện tử tiện ích, cập nhật thông tin. Tình trạng “lười đọc”, “đọc ít” và “đọc theo phong trào”, theo “tâm lý đám đông” của một bộ phận sinh viên hiện nay. Trong đó văn hóa đọc mới chỉ dừng lại ở việc đọc chủ yếu là tra cứu tài liệu, đọc sách theo thị hiếu đám đông còn thói quen đọc, kỹ năng đọc như thế nào chưa được bạn đọc chú ý và đầu tư. Cụ thể hơn số lượng đọc không đều, có người đọc nhiều, có người đọc ít. Tình trạng lười đọc sách, trong đó có sách văn học. Với giới trẻ việc đọc sách ngày càng có xu hướng giảm mạnh. Internet ra đời với tiện ích của nó đã trợ giúp và tạo ra phương thức đọc mới là phương thức đọc hiện đại. Phương thức đọc hiện đại và phương thức đọc truyền thống gắn kết với nhau tạo nên sự kết nối từ sách in đến sách điện tử; từ văn hóa đọc sang văn hóa nghe nhìn. Ngày nay tình trạng đọc nhanh, đọc ngắn, đọc sách mỏng là một trong những tiêu chí được giới sinh viên hướng đến và lựa chọn. Theo đề tài nghiên cứu về văn hóa đọc của sinh viên Học viện Báo chí và Tuyên truyền của ThS. Phạm Tuyên thời lượng dành cho đọc sách mỗi ngày của sinh viên 41% sinh viên dành từ 1-2 giờ đọc sách, từ 2-3 giờ là 32%. Sở thích đọc tài liệu của sinh viên: tỷ lệ sinh viên đọc tài liệu do cảm thấy bổ ích và phù hợp với bản thân

chiếm 33% và để phục vụ môn học chiếm 31%, đọc sách để thư giãn, giải trí chiếm 25%. Kết quả trên cho thấy việc đọc để phục vụ học tập vẫn được sinh viên đặt lên trên.

Về môi trường đại học, phần đa vẫn đọc sách giáo trình. Không nhiều sinh viên đọc rộng ra bên ngoài để có tri thức tổng hợp hỗ trợ nghề nghiệp và lối sống trong tương lai. Đây là một thực trạng không chỉ đáng buồn mà đáng lo ngại với ngành giáo dục cũng như đối với xã hội bởi một tỷ lệ lớn nguồn lao động hiện tại và trong tương lai ở nước ta hiện nay đang thiếu những kiến thức, kỹ năng cần thiết để làm việc, để nhìn nhận, đánh giá và giải quyết các vấn đề được đặt ra.

Không thể phủ nhận nguyên nhân khách quan dẫn đến văn hóa đọc xuống cấp là do ảnh hưởng của internet, nhiều người dành thời gian cho mạng xã hội, giải trí..., bên cạnh đó là cách dạy của một số giảng viên thiên về truyền thụ một chiều, áp đặt theo sự hướng dẫn, trình bày của chương trình, giáo trình; thiếu sự gợi mở đã không tạo điều kiện cho tư duy độc lập, tư duy phản biện của người học phát triển. Cách đánh giá người học của hầu hết các trường học là chủ yếu dựa vào điểm số qua các bài kiểm tra, bài thi với nội dung thi hầu như được đóng kín trong sách giáo khoa, tài liệu tham khảo chính đã được sử dụng trong quá trình giảng dạy. Nội dung và hình thức các bài thi chủ yếu là hướng đến việc kiểm tra, phân tích, tổng hợp các kiến thức đã học chứ chưa chú trọng đến phát huy, phát triển khả năng biện luận, đánh giá, thể hiện nhận thức sâu rộng hơn hay cách hiểu riêng, quan điểm riêng của người học. Bên cạnh đó các trường cũng ít chú trọng đến việc tuyên truyền về chức năng, ý nghĩa của việc đọc sách, về văn hóa đọc và chưa áp dụng phương pháp kiểm tra kiến thức, hiểu biết, cảm thụ của sinh viên qua việc đọc sách như giới thiệu, giao nhiệm vụ đọc sách và làm bài tập tại nhà, tại lớp sau khi đọc sách nên thói quen, niềm yêu thích đọc sách của người học không được hình thành để từ đó có thể hình thành văn hóa đọc.

Tất cả những hạn chế dẫn đến người học thụ động, quá phụ thuộc vào bài giảng của người dạy, vào sách giáo khoa, giáo trình, tài liệu nhà trường và người

dạy cung cấp mà không tự tìm tòi, khám phá để hiểu sâu sắc hơn, đầy đủ hơn, đa chiều hơn về những vấn đề tiếp nhận để có tư duy độc lập, sáng tạo. Điều đáng nói là hạn chế này của sinh viên không ảnh hưởng nhiều đến việc thi cử, có điểm số đạt yêu cầu về kiểm tra, đánh giá do nhà trường và giảng viên quy định, thậm chí nhiều sinh viên với cách học như trên vẫn đạt điểm cao và trở thành sinh viên giỏi. Đó là những nguyên nhân dẫn đến sinh viên hiện nay lười đọc sách, ngoài sách giáo khoa, giáo trình. Trong khi sinh viên không ý thức được rằng có nhiều cuốn sách cần phải đọc để mở rộng chân trời tri thức, hiểu sâu sắc và đúng đắn hơn các thông tin, kiến thức mình thu nhận được trên con đường tiếp cận chân lý; để giúp mình phát triển tư duy, trong đó quan trọng là tư duy logic, tư duy phản biện. Biết giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn, trong cuộc sống để thành công; có cơ hội nuôi dưỡng tâm hồn, hình thành nhân cách sống để hạnh phúc.

Đọc sách là nhu cầu thiết yếu của con người như M.Gorki đã từng nói “*Hãy yêu quý sách vì đó là nguồn gốc của mọi tri thức*”. Việc xây dựng văn hóa đọc cho sinh viên trong các trường đại học chính là một trong những hoạt động, điều kiện quan trọng để giúp cho các giảng viên, sinh viên tiếp cận với tri thức, hình thành thói quen đọc sách, tạo nền tảng quan trọng cho việc đổi mới phương pháp dạy - học, kỹ năng tự học và học tập suốt đời của mỗi người.

3. Một số giải pháp phát triển văn hóa đọc cho sinh viên

- *Ban hành các cơ chế, chính sách cụ thể để phát triển văn hóa đọc trong nhà trường*
- *Tăng cường các hoạt động tuyên truyền, giới thiệu sách cho sinh viên hưởng ứng Ngày sách và bản quyền thế giới 23/4 hằng năm*
- *Hướng dẫn và tạo điều kiện cho sinh viên tự học, tự nghiên cứu có hiệu quả thông qua việc đọc sách*
- *Hình thành hệ thống thư viện điện tử kết nối các trường đại học trên để phục vụ nhu cầu đọc sách đa dạng của sinh viên*
- *Quan tâm đầu tư trang, thiết bị, sách, giáo trình, tài liệu tham khảo cho hệ thống thư viện*

Bên cạnh các nhóm giải pháp mang tính vĩ mô liên quan đến cơ chế và công nghệ, trường đại học và trung tâm Thông tin thư viện của các trường có thể tổ chức các hoạt động sau:

1) Xây dựng chương trình Giờ Vàng: Xác định một khung giờ tự đọc nhất định trong tuần, ví dụ 8 giờ sáng thứ 5 (áp dụng cho các nhóm lớp học chiều) hoặc 2 giờ chiều thứ 6 (áp dụng cho các nhóm lớp học sáng) hàng tuần. Tại khung giờ này, có cơ chế đo lường để khuyến khích hoặc khen thưởng các tập thể có số lượng sinh viên tham gia khung giờ tự đọc. Việc đo lường có thể triển khai bắt đầu với việc thông kê thẻ đăng ký vào Trung tâm thư viện trong khung giờ vàng đã được thông báo.

2) Xây dựng một không gian Đọc Vui: Không thuần túy chỉ là thư viện với những đầu sách và giá kệ, Trung tâm thư viện triển khai một không gian thí điểm trong điều kiện mặt bằng cho phép. Không gian này được tổ chức như là một showroom đầy sáng tạo với banner, poster, wall paper giới thiệu thông tin về các nhóm sách, nhóm tài liệu. Lòng ghép một sân khấu thu nhỏ để kết hợp những buổi thuyết trình nhỏ chia sẻ kiến thức, mời các tác giả, diễn giả có chọn lọc phù hợp với từng chủ đề. Đồng thời, đây cũng là không gian để từ đó hình thành những hoạt động nhóm của sinh viên nhằm khuyến khích văn hóa đọc, ví dụ tổ chức những cuộc thi nhỏ liên quan đến văn hóa đọc.

3) Tổ chức chương trình Thầy Cô đọc sách cùng sinh viên. Hơn ai hết, các thầy cô cần là những tấm gương của văn hóa đọc. Kết hợp với chương trình Giờ Vàng và không gian Đọc Vui, Trung tâm thư viện mời những thầy cô tham gia các hoạt động văn hóa đọc cùng sinh viên, thực hiện một số diễn đàn thầy-trò cùng đọc qua đó thầy cô truyền tải những trải nghiệm thật của mình qua những tài liệu hay, những cuốn sách bổ ích, những tác dụng của đọc sách trong và ngoài chuyên môn.

4) Kết hợp với nhà xuất bản tổ chức những buổi trưng bày sách mini nhằm giới thiệu những đầu sách mới, tác giả mới theo từng chủ đề phù hợp với chương trình đào tạo, đối tượng đào tạo, kiến thức ngoại khóa có liên quan. Những buổi trưng bày có thể lồng ghép với các hoạt động của đoàn, hội sinh

viên để mở rộng các hoạt động mang tính sáng tạo của tuổi trẻ nhằm truyền tải tinh thần và lợi ích của văn hóa đọc. Ngoài ra, có thể tìm cách liên hệ với những tác giả phù hợp để triển khai hoạt động ký tặng sách ngay tại trung tâm thư viện.

5) Tổ chức những buổi thuyết trình về văn hóa đọc ngay tại phòng học hoặc giảng đường. Trong một khung thời gian cho phép, mời những diễn giả trong hoặc ngoài trường, có thể các thầy cô trong trường, các bạn sinh viên trong trường trình bày một cách trực tiếp đến sinh viên với những tài liệu đã được chuẩn bị trước như slide, tài liệu minh họa, clip, tài liệu sáng tạo khác. Hoạt động này có thể được tổ chức định kỳ hàng tuần với những diễn giả được chọn lọc từ ban quản lý trung tâm thư viện.

6) Triển khai những hộp “Chia Sẻ Sách Hay” ngay tại các vị trí dễ tiếp cận trong không gian trường học. Tại đây, sinh viên, giảng viên có thể tự nguyện chia sẻ và tiếp nhận những tài liệu hữu ích. Hoạt động này hoàn toàn mang tính tự nguyện và phi lợi nhuận. Mỗi hộp Chia Sẻ sẽ gồm hai ngăn, ngăn Cho Đi là nơi mọi người có thể chia sẻ những sách và tài liệu đã đọc mà hiện không có nhu cầu lưu trữ, ngăn Nhận Lại là nơi mọi người có thể tìm thấy những sách mà mình có thể thấy là cần dùng và cứ thế lặp lại.

7) Trung tâm thư viện có thể tạo những kênh mạng xã hội như facebook hoặc twitter để làm không gian mạng sinh hoạt và chia sẻ về sách. Tạo những hashtag như #haydocsach (hãy đọc sách) hay #sachhaymoituan (sách hay mỗi tuần). Mời sinh viên và giảng viên cũng tham gia vào kênh mạng xã hội này, lan tỏa những hashtag tích cực và nhân văn nhằm khuyến khích văn hóa đọc, chia sẻ sách và giữ lửa cho phong trào đọc trong trường và giữa các trường. Ngoài ra, kênh mạng xã hội cũng là nền tảng rất dễ dàng chia sẻ những sản phẩm sáng tạo kỹ thuật số liên quan đến văn hóa đọc như clip, animation v.v

8) Tổ chức những cuộc thi viết review về sách và tài liệu theo từng chủ đề như Môn học, Đời sống, Tuổi trẻ, Văn hóa v.v Ban giám khảo là những tác giả, giảng viên, sinh viên tâm huyết và có kiến thức sâu sắc về từng chủ đề. Triển khai việc bình chọn công khai qua các kênh truyền thông trong trường học để đông đảo sinh viên có thể tham gia và tạo hiệu ứng rộng rãi trong cộng đồng sinh viên và giảng viên./.